

통권 제31호 2024 DECEMBER

우송대학교의 외국인 유학생들을 위한 뉴스레터

안녕

An-nyeong

안녕 특집 - 인터뷰

수필1

우송한국어교육원 어학연수

따뜻한 마음을 담은 편지

수필2

우송한국어교육원 뉴스

솔브릿지 뉴스

우송대학교 뉴스

활동

광고

C O N T E N T S

04 우송대학교 한국어교육원 김홍기원장님께 듣습니다.

An Interview with Director Kim Hong-gi of Woosong University Korean Language Institute
又松大学韩国语教育院金弘基院长访谈
Phỏng vấn Viện trưởng Kim Hong-gi Viện Giảng Tiếng Hà, Đại học Woosong

10 솔브릿지 Danielle Swanepoel 학장님께 듣습니다.

Interview with Dean Danielle Swanepoel of SolBridge International School of Business

14 수필 1

Personal Essay 1
随笔 1
Tản văn 1

32 우송한국어교육원 어학연수

WKLI Language Training
WKLI 语言研修
WKLI Đào tạo tiếng Hàn trường đại học Woosong

40 따뜻한 마음을 담은 편지

Letters from heart
温暖人心的信件
Những bức thư chứa đựng tấm lòng ấm áp

48 수필 2

Personal Essay 2
随笔 2
Tản văn 2

70 우송한국어교육원 뉴스

Woosong Korean Language Institute News

72 SolBridge 뉴스

SolBridge News

74 우송대학교 뉴스

Woosong University News

80 Sol-connect 멘토링 프로그램 보고서

Sol-Connect Mentoring Program Report
Sol-connect 멘토링 프로그램을 진행하며...
While Carrying Out the Sol-connect Mentoring Program...

통권 제31호 2024 겨울호

- 발행인: 김홍기
- 편집인: 이강록
- 편집지도 교수: 임은진, 이수인, 맹수미, 김요셉, 오수아, 문일진, 이재은
- 편집장: 김은진
- 편집위원: 아이게림, 기문다
- 중국어 감수: 임명옥, 엄연란
- 발행일: 2025. 03

Woosong Korean Language Institute

(34606) 대전광역시 동구 동대전로 171

TEL. 042.629.6697~8



안녕 19주년과 함께 서른한 번째 『안녕』 출간을 자축합니다. 이렇게 여기 우리의 한 해만큼의 삶을 가지런히 모아놓습니다. 기쁘고, 반갑고, 즐거운 소식들, 그리고 함께 진지하게 생각해 볼 내용들을 제대로 담아내려 노력했습니다. 하지만 여전히 많은 친구들, 선배들, 후배들의 빛나는 생각들, 아름다운 추억들을 제대로 잘 살리지 못한 것 같아 부끄럽습니다. 모쪼록 아쉬움의 행간을 너그러이 채워주시고, 부디 『안녕』이 밑거름이 되어 풍요로운 유학 생활하시길 기원합니다.

- 안녕 31호 편집부 -

Congratulations on Annyeong's 19th Anniversary and the release of its 31st edition! Thanks to Annyeong, we are able to record those great moments in our lives annually. This time, we have put lots of efforts into the contents while trying to deliver joyful news and positive messages. Although we cannot cover all the brilliant thoughts and beautiful memories of Woosong students, we hope that this edition could add a little flavor to the wonderful university life.

- From the 31st edition of "Annyeong" editorial board. -

热烈祝贺《你好》杂志创办19周年暨第31期出版。本刊内容汇集了我们一年中学习、生活的点点滴滴，有高兴、有惊喜，也有值得我们共同思考的种种问题。虽然我们已经尽力书写，但仍会因未能将同学们先进的思想、美好的追忆表达得淋漓尽致而深感遗憾。如有不足之处，还望读者朋友们谅解，希望《你好》伴同学们度过愉快、充实的留学生活。

- 《你好》第31期编辑委员呈上 -



Xin chúc mừng kỷ niệm 19 năm phát hành Tạp chí Annyeong và sự ra đời của tập đặc biệt số 31! Nhờ có Annyeong mà chúng ta có thể ghi lại cuộc sống của mình một cách đều đặn qua từng năm. Lần này, chúng tôi đã dành rất nhiều tâm huyết xây dựng nên những nội dung ý nghĩa cũng như mang đến những câu chuyện vui vẻ và thú vị. Tuy không thể truyền tải hết tất cả những suy nghĩ và ký ức đẹp thời sinh viên của các bạn du học sinh, chúng tôi hi vọng bạn đọc có thể mở rộng lòng mình và đón nhận ấn phẩm lần này như một món quà tinh thần trong những ngày dưới mái trường đại học.

- Annyoung, tập báo kì 31, biên tập viên -

우송대학교 한국어교육원 김홍기 원장님께 듣습니다.

"친구들 속에서 함께 배우는 언어와 문화의 소중함"

Interview with Kim Hong-gi, The Director of Woosong University Korean Language Institute

又松大学韩国语教育院金弘基院长访谈 “在朋友的陪伴中共同学习语言与文化，更能体会其中的珍贵

Phỏng vấn Viện trưởng Kim Hong-gi Viện Giáo dục Tiếng Hàn, Đại học Woosong

Q. 원장님 우송대학교 한국어교육원에 대한 짧은 소개 말씀 부탁드립니다.

2005년 설립되어 올해로 20주년을 맞이하는 비교적 짧은 역사를 가진 한국어교육원이지만 양적 성장보다 질적 성장에 주력해왔습니다. 교육원의 질적 성장과 더불어 우리 대학은 영국 Times '2025 세계대학평가'에서 국제화역량 부분 한국 1위로 평가되었습니다. 대학의 국제화역량의 한 축을 차지하는 우리 교육원은 21세기 4차산업혁명 시대에 대응하는 한국어 교육시스템, 역량 있는 교수진, 한국문화와 국제 매너에 대한 교육을 통해 글로벌 시대의 품격 있는 리더를 양성하고자 노력해 왔습니다.

Q. Director, could you please provide a brief introduction to Woosong University Korean Language Institute?

Established in 2005, and now marking its 20th anniversary, our Korean Language Institute has a relatively short history. However, rather than focusing on quantitative growth, we have prioritized qualitative development. The qualitative growth of our institute continues, and Woosong University has been ranked No. 1 in Korea for internationalization capabilities in the 2025 Times Higher Education World University Rankings. As an integral part of the university's internationalization efforts, our institute strives to cultivate refined global leaders by developing a Korean language education system tailored to the Fourth Industrial Revolution, fostering a highly competent faculty, and offering education in both Korean culture and international etiquette.

Q. 院长，请您简单介绍一下又松大学韩国语教育院

金弘基院长：又松大学韩国语教育院成立于2005年，今年迎来了20周年纪念。虽然我们的历史相对较短，但我们始终致力于质量的提升，而不仅仅是单纯的规模扩张。随着教育院的不断发展，我们的大学在英国《泰晤士报》发布的“2025世界大学排名”中，被评为国际化竞争力韩国第一。作为学校国际化战略的重要支柱，我们教育院不仅提供符合21世纪第四次工业革命需求的韩语教育体系，还拥有高水平的师资队伍，并通过韩国文化及国际礼仪教育，致力于培养具有全球竞争力的未来领导者。

Q. Thầy có thể giới thiệu ngắn gọn về Viện Giáo dục Tiếng Hàn của Đại học Woosong được không?

Viện Giáo dục Tiếng Hàn của chúng tôi được thành lập vào năm 2005 và năm nay đánh dấu 20 năm phát triển. Dù có lịch sử tương đối ngắn, nhưng chúng tôi đã tập trung vào việc nâng cao chất lượng hơn là mở rộng quy mô. Cùng với sự phát triển này, trường đại học của chúng tôi đã được xếp hạng số 1 tại Hàn Quốc về năng lực quốc tế hóa trong Bảng xếp hạng đại học thế giới năm 2025 do Times (Anh Quốc) công bố.

Là một phần quan trọng trong chiến lược quốc tế hóa của trường, Viện Giáo dục Tiếng Hàn đang nỗ lực đào tạo ra những nhà lãnh đạo ưu tú trong thời đại toàn cầu hóa, thông qua hệ thống giáo dục tiếng Hàn hiện đại, đội ngũ giảng viên chất lượng cao và chương trình giảng dạy kết hợp giữa văn hóa Hàn Quốc và nghi thức quốc tế.

Q. '우송한국어 교육원 한 줄 소개'로 해 주시기 바랍니다.

작지만 강한, 세계적 수준의 우송대학교 한국어교육원! 이렇게 하고 싶습니다.

Q. Could you summarize Woosong Korean Language Institute in one sentence?

I would describe it as "A small but strong, world-class Korean Language Institute based at Woosong University"

Q. 请用一句话来概括又松韩国语教育院的特色。

小而精悍，具备世界级水平的又松大学韩国语教育院！

Q. 'Nếu chỉ được giới thiệu Viện Giáo dục Tiếng Hàn bằng một câu, thầy sẽ nói thế nào?

"Nhỏ nhưng mạnh mẽ, Viện Giáo dục Tiếng Hàn mang đẳng cấp thế giới của Đại học Woosong!"



Q. 한국의 국제화에 대한 비전이 변화 발전해 가고 있는 것 같습니다. 우송대학교 한국어교육원은 이러한 변화 속에서 어떤 새로운 시도를 계획하고 계신가요?

최근 한국문화나 한국음악에 대한 관심이 높아지면서 한국어 수요가 높아지고 있습니다. 우리 대학은 앞서 말한 대로 세계대학 평가에서 국제화 역량이 한국 대학 중 1위로 평가되었습니다. 그 역량을 이제 한국어교육과 한국문화에 접목하여 양적인 도약과 질적 강화를 함께 추진하고자 합니다.

구체적으로 2025년 봄 학기부터는 한국문화에 대한 질 높은 콘텐츠를 제공하는 프리스쿨 프로그램을 도입하여 학생들이 한국어 수업과 한국문화 수업을 병행토록 할 예정입니다.

Q. Korea's vision for internationalization seems to be evolving. How is Woosong University Korean Language Institute responding to these changes, and what new initiatives are being planned?

Recently, as interest in Korean culture and Korean music has increased, the demand for Korean language has been increasing. As mentioned earlier, our university was ranked first among Korean universities in the global university evaluation. Now, I would like to promote both quantitative expansion and qualitative enhancement integrating this strength into Korean language and cultural education.

Specifically, from the spring semester of 2025, we will introduce a pre-school program that provides high-quality content on Korean culture so that students can take Korean language classes and Korean culture classes at the same time.

Q. 在韩国国际化不断深化的背景下，又松大学韩国语教育院有哪些新的尝试和计划？

近年来，全球对韩国文化和韩国音乐的关注度持续上升，韩语学习的需求也在急剧增加。正如之前提到的，我们大学在世界大学排名中被评为韩国国际化竞争力第一。因此，我们计划将这一国际化优势与韩语教育及韩国文化紧密结合，推动韩语教育在数量和质量上的双向提升。

具体而言，从2025年春季学期起，我们将推出“预科（Pre-School）”项目，该项目将提供高质量的韩国文化课程，使学生能够同步学习韩国语和韩国文化，从而更高效地适应韩国的学习和生活环境。

Q. Có vẻ như tầm nhìn về quốc tế hóa của Hàn Quốc đang ngày càng phát triển và thay đổi. Viện Giáo dục Tiếng Hàn của Đại học Woosong có những kế hoạch mới nào để thích ứng với những thay đổi này?

Sự quan tâm đến văn hóa và âm nhạc Hàn Quốc đang ngày càng tăng, kéo theo nhu cầu học tiếng Hàn cũng ngày càng lớn. Như tôi đã đề cập trước đó, trường đại học của chúng tôi được xếp hạng số 1 tại Hàn Quốc về năng lực quốc tế hóa trong bảng xếp hạng đại học thế giới năm 2025. Chúng tôi đang tận dụng lợi thế này để kết hợp giáo dục tiếng Hàn với văn hóa Hàn Quốc, đồng thời nâng cao cả về số lượng lẫn chất lượng giảng dạy.

Cụ thể, từ học kỳ mùa xuân năm 2025, chúng tôi sẽ giới thiệu chương trình Pre-School nhằm cung cấp nội dung chất lượng cao về văn hóa Hàn Quốc, giúp sinh viên có thể học song song tiếng Hàn và văn hóa Hàn Quốc.

Q. 이번에 교육원에 새로 도입되는 프리스쿨 제도에 대해 말씀을 부탁드립니다.

우송대학교 입학 전 한국어교육원에 재학하는 기간에 제공되는 한국문화 관련 수업을 들으면 교양 학점으로 인정하는 제도를 프리스쿨제도라고 합니다. 이를 통해 한국어교육원 1년 + 전공 3년으로 4년 내에 대학을 졸업할 수 있습니다. 한국어교육원에서 무료로 개설할 예정인 한국문화 관련 수업은 한국문화, 한국음악(K-Pop), 한국음식(K-Food) 등의 강좌인데 엔디컷국제대학의 K-Pop 학과와 외식조리대학과 협력하여 프로그램을 개발 중에 있습니다.

Q. Could you elaborate on the newly introduced Pre-School Program?

The pre-school program is a system that recognizes Korean culture-related classes taken during the period of enrollment in the Korean Language Education Center before entering Woosong University as liberal arts credits, allowing students to graduate from college within four years with one year of the Korean Language Education Center and three years of major subject classes. The Korean culture-related classes, which will be opened for free by the Korean Language Education Center, are Korean culture, Korean music (K-Pop), and Korean food (K-Food), and we are developing programs in cooperation with the K-Pop department of the Endicut International University and the College of Food and Culinary Education.

Q. 请详细介绍一下新引入的预科制度。

预科制度指的是，在正式进入又松大学之前，学生可以在韩国语教育院学习期间选修韩国文化相关课程，并将其学分计入大学课程。这一制度使学生能够采用“1年韩语课程 + 3年专业课程”的模式，在四年内完成本科学业。

此外，韩国语教育院还计划免费开设多种韩国文化相关课程，如韩国文化、韩国音乐（K-Pop）、韩国美食（K-Food）等。目前，我们正与Endicott国际大学（Endicott International College）K-Pop专业以及外食料理大学合作，联合开发这些课程，确保学生能获得高质量的学习体验。

Q. Thầy có thể nói rõ hơn về chương trình " trường học tự do" sắp được triển khai không ạ ?

Chương trình " trường học tự do" là một hệ thống cho phép sinh viên tham gia các khóa học về văn hóa Hàn Quốc trong thời gian học tại Viện Giáo dục Tiếng Hàn trước khi nhập học chính thức vào Đại học Woosong. Những khóa học này sẽ được công nhận là tín chỉ đại cương, giúp sinh viên có thể hoàn thành chương trình đại học trong vòng 4 năm (1 năm học tại Viện Giáo dục Tiếng Hàn + 3 năm học chuyên ngành).

Các khóa học miễn phí về văn hóa Hàn Quốc bao gồm Văn hóa Hàn Quốc, Âm nhạc Hàn Quốc (K-Pop) và Ẩm thực Hàn Quốc (K-Food). Để nâng cao chất lượng giảng dạy, chúng tôi đang hợp tác với Khoa K-Pop của Trường Quốc tế Endicott và Trường Quản lý Dịch vụ Ẩm thực của Đại học Woosong để phát triển chương trình này.





Q. 외국인들이 한국어와 한국문화에 입문하기 위해 우송한국어교육을 선택해야 하는 이유를 꼭 집어서 말씀해 주실 수 있을까요?

우리 대학이 '2025 세계대학평가'에서 국제화 역량 부분 한국 1위로 평가된 데는 그럴만한 이유가 있습니다. 대학과 교육원을 통틀어 학생을 위해 정성을 다하는 역량 있는 교수진, 그리고 학생을 먼저 생각하는 대학의 다양한 지원 제도가 그것입니다. 어학연수에 대한 개념을 전환하는 어학연수 1년, 대학 3년을 표방하는 우송한국어교육원 1+3 제도가 대표적인 제도이며 우수 학생을 지원하는 각종 장학제도가 우리 교육원의 진정성을 보여줍니다. 우송한국어교육원을 선택해야 하는 이유는 '학생을 위해 정성을 다하는 역량 있는 교수진' 그리고 '학생을 먼저 생각하는 지원제도' 이 두 가지라고 말하고 싶습니다.

Q. Why should international students choose Woosong Korean Language Institute for their introduction to the Korean language and culture?

There is a clear reason why our university was ranked No. 1 in Korea for internationalization in the 2025 Times Higher Education World University Rankings. They include a competent faculty that does its best for students across universities and educational centers, and various support systems from universities that put students first.

One of our key programs is the 1+3 system, which aims to change the concept of language training for one year and three years of college, is a representative system, and various scholarship systems that support excellent students show the authenticity of our education center.

In summary, the two key reasons to choose Woosong Korean Language Institute are:

1. A dedicated and highly competent faculty that prioritizes students.
2. A strong support system tailored to students' needs.

Q. 对于想要学习韩语和韩国文化的外国学生，为什么又松韩国语教育院是他们的最佳选择？请总结核心优势。

我们大学在“2025世界大学排名”中被评为韩国国际化竞争力第一，这绝非偶然。我们的大学及教育院不仅拥有专业且富有热忱的师资队伍，还建立了一系列以学生为中心的支援体系。

又松韩国语教育院的“1+3制度”（1年韩语课程 + 3年大学课程）突破了传统语言研修的概念，为学生提供了更加高效的学习路径。此外，我们还设有多种奖学金制度，帮助优秀的学生顺利完成学业。

选择又松韩国语教育院的核心理由可以概括为：“全心投入、专业强大的师资队伍”以及“以学生为本的支持体系”。

Q. Vì sao sinh viên quốc tế nên chọn Viện Giáo dục Tiếng Hàn của Đại học Woosong để học tiếng Hàn và tìm hiểu văn hóa Hàn Quốc?

Trường chúng tôi đạt vị trí số 1 tại Hàn Quốc về năng lực quốc tế hóa trong bảng xếp hạng đại học thế giới năm 2025, và điều đó không phải là ngẫu nhiên. Lý do là vì chúng tôi có đội ngũ giảng viên tận tâm, giàu kinh nghiệm và nhiều chính sách hỗ trợ sinh viên.

Chương trình học của chúng tôi cũng rất đặc biệt, với hệ thống 1+3 (1 năm học tiếng Hàn + 3 năm học chuyên ngành) giúp sinh viên có thể nhanh chóng hoàn thành chương trình đại học. Ngoài ra, chúng tôi còn có nhiều học bổng hấp dẫn dành cho sinh viên xuất sắc.

Tóm lại, "Giảng viên tận tâm và chính sách hỗ trợ sinh viên" chính là hai lý do quan trọng khiến sinh viên nên chọn Viện Giáo dục Tiếng Hàn của Đại học Woosong

Q. 원장님께서서는 최근 연수생 전원에 대한 면담을 진행하셨는데요. 면담은 어떠셨나요?

학생들의 요구를 정확히 파악하고 이를 충족시키는 것이 진정한 학생 중심 교육의 핵심입니다. 면담을 통해 의견과 요구사항을 적극 반영하며, 연수생들과의 교감을 강화하여 보다 빠르게 학교와 한국 사회에 적응시키기 위한 목적으로 면담을 실시하였는데요. 면담을 통해 한 명 한 명의 의견에 귀 기울이다 보니, 학생들이 겪는 고민과 어려움을 더욱 깊이 이해할 수 있어 의미 있는 시간이 되었습니다.

한편, 원장인 제가 직접 면담을 진행한 것은 우리 교육원의 개방적 태도를 보여주는 중요한 사례이기도 합니다. 담당 교수님들, 행정 지원팀, 그리고 원장까지 교육원의 모든 구성원이 다층적이고 개방적인 소통을 통해 학생 케어에 집중하고 있습니다. 앞으로도 학생들이 보다 편안하고 만족스러운 학습 환경에서 성장할 수 있도록 지속적으로 면담을 진행하겠습니다.

Q. We understand that you recently conducted individual interviews with all language program students. How was the experience?

Understanding students' needs and addressing them effectively is at the core of a truly student-centered education. Through these interviews, we actively listened to students' opinions and concerns, strengthening our rapport with them and helping them adjust more quickly to both university life and Korean society.

Conducting these interviews personally allowed me to gain deeper insight into the challenges and worries that students face, making it a meaningful experience. Moreover, my direct involvement demonstrates the institute's commitment to openness and student engagement. All members of the education center, including professors in charge, the administrative support team, and the director, prioritize student care through multi-layered and open communication. We will continue to conduct interviews so that students can enjoy in a more comfortable and effective learning environment.

Q. 院长，您最近与所有研修生进行了个别面谈，能谈谈您的感受吗？

精准了解学生的需求，并尽可能满足他们，是“以学生为中心”教育的核心理念。因此，我们开展了面谈活动，倾听学生的意见与需求，同时加强与研修生的沟通，帮助他们更快适应学校和韩国社会。

在这次面谈过程中，我深刻理解了学生们的困惑和挑战，收获颇丰。此外，作为院长，我亲自进行面谈，展现了我们教育院开放、包容的态度。

在又松韩国语教育院，从授课教授、行政支持团队到院长本人，我们所有成员都通过多层次、开放式的沟通，全方位关注学生的成长。未来，我们将继续进行面谈，确保学生能够在更加舒适、满意的环境中学习和成长。

Q. Gần đây, thầy đã tổ chức các buổi gặp mặt với tất cả sinh viên đang theo học. Buổi gặp gỡ đó diễn ra như thế nào?

Để xây dựng một nền giáo dục lấy sinh viên làm trung tâm, điều quan trọng nhất là hiểu rõ nhu cầu của sinh viên và đáp ứng những nhu cầu đó.

Thông qua các buổi gặp mặt, chúng tôi lắng nghe từng ý kiến và mong muốn của sinh viên, từ đó hiểu rõ hơn những khó khăn mà các em đang gặp phải. Đây là một trải nghiệm rất ý nghĩa đối với tôi.

Bên cạnh đó, việc tôi trực tiếp tham gia gặp gỡ sinh viên cũng thể hiện cam kết cởi mở và minh bạch của Viện Giáo dục Tiếng Hàn. Không chỉ tôi, mà cả đội ngũ giảng viên và nhân viên hành chính của viện đều đang làm việc để tạo ra một môi trường học tập tốt nhất cho sinh viên. Chúng tôi sẽ tiếp tục tổ chức các buổi gặp mặt này trong tương lai.



Q. 원장님께서도 오랜 유학 생활을 경험하신 것으로 알고 있습니다? 유학을 경험하신 인생 선배로서 유학생들에게 당부하고 싶은 말씀이 있으신가요?

학교 수업을 통해 배우는 외국어도 중요하지만, 친구를 사귀며 자연스럽게 언어를 익히는 경험 또한 그에 못지않게 가치 있다고 생각합니다. 저 역시 과거 유학 생활에서 이러한 경험을 통해 언어와 문화를 배우는 것을 넘어, 정서적 안정과 삶의 만족감을 높이는 데에도 큰 도움을 받았던 소중한 기억이 있습니다.

여러분도 강의실을 넘어 사회적 관계를 형성하고 적극적으로 소통해 보길 바랍니다. Sol-Connect 프로그램을 활용하면, 한국인 학생과 외국인 유학생이 친구가 되어 자연스럽게 언어와 문화를 교류할 수 있습니다. 또한, Sol-Connect 멘토링 프로그램을 통해 여러분에게 한국어와 한국 문화를 가르쳐 줄 멘토를 만날 수도 있습니다.

이러한 경험은 양측 모두에게 더욱 풍부한 학습 기회를 제공할 뿐만 아니라, 서로에게 큰 도움이 될 것입니다. 나아가, 이를 통해 한국에서의 생활이 한층 더 즐겁고 의미 있는 시간이 되리라 생각합니다.

Q. As someone who has also studied abroad for an extended period, do you have any advice for international students?

While learning a foreign language in a classroom is essential, I believe that forming friendships and naturally acquiring language skills through social interactions is equally valuable. My own experiences studying abroad taught me that this approach not only helped me learn the language and culture but also contributed to my emotional well-being and overall life satisfaction.

I hope you can build social relationships and actively communicate with each other beyond the classroom. Our Sol-Connect Program pairs international students with Korean students, providing an opportunity for natural language and cultural exchange. Additionally, the Sol-Connect Mentoring Program allows students to connect with mentors who can help them learn Korean and understand Korean culture.

These experiences provide support as well as learning opportunities for those involved, but Furthermore, I think that life in Korea will be a more enjoyable and meaningful time through this.

Q. 院长，您本人也有过长期的留学经历。作为一名曾经的留学生，您对现在的留学生有什么建议？

课堂上的语言学习固然重要，但通过与朋友的交流，自然地掌握语言和文化，同样具有不可替代的价值。我自己在留学期间，不仅通过这种方式提升了语言能力，也获得了情感上的支持，极大提高了生活的满足感。

希望各位同学能够走出课堂，积极建立社交网络，与身边的人深入交流。学校的Sol-Connect项目可以帮助韩国学生和外国留学生结交朋友，让大家在轻松的环境中自然交流语言和文化。此外，通过Sol-Connect导师计划，大家还可以结识愿意帮助自己学习韩语和韩国文化的导师。

这些经历不仅能够提供更丰富的学习机会，也能帮助大家更好地适应韩国的生活。我相信，这将使你们的留学生活更加愉快且富有意义。

Q. Được biết thầy cũng từng có kinh nghiệm du học. Thầy có lời khuyên nào dành cho các bạn du học sinh không?

Học ngoại ngữ trong lớp học là rất quan trọng, nhưng kết bạn và giao tiếp với mọi người cũng là một phần thiết yếu trong quá trình học tập.

Tôi đã từng có những trải nghiệm tương tự khi đi du học, và điều đó không chỉ giúp tôi cải thiện ngôn ngữ mà còn mang lại sự ổn định về mặt tinh thần và cuộc sống vui vẻ hơn.

Tôi khuyến khích các bạn hãy chủ động kết bạn và tham gia các hoạt động xã hội. Các bạn có thể tham gia chương trình Sol-Connect, nơi sinh viên Hàn Quốc và du học sinh có thể trở thành bạn bè, hỗ trợ nhau trong việc học ngôn ngữ và giao lưu văn hóa. Ngoài ra, còn có chương trình Sol-Connect Mentoring, nơi các bạn có thể gặp gỡ những người hướng dẫn tận tâm giúp các bạn học tiếng Hàn và hiểu hơn về văn hóa Hàn Quốc.

Tôi tin rằng những trải nghiệm này sẽ giúp các bạn có một quãng thời gian du học thật ý nghĩa!

SolBridge Danielle Swanepoel 학장님께 듣습니다.

"Be Open to new experiences!"

Interview with Danielle Swanepoel, The Dean of SolBridge International School of Business

Interviewer: Dean, could you please briefly introduce SolBridge?

Dean:

SolBridge International School of Business is a vibrant and dynamic business school in the heart of Daejeon. We are proud that over 70% of our students and faculty are international and represent nations from around the globe. We are truly diverse and truly global with all of our classes being taught in English. We have an innovative BBA program that prioritises business knowledge, STEM knowledge, and Liberal Arts expertise. We also offer strong graduate programs which equip our students with the necessary skills and knowledge to succeed. We understand that our graduates will enter into a dynamic and ever-changing workplace and this changing landscape needs adaptable, agile, and global-driven students - we offer the education and experience students need to excel.

인터뷰어: 학장님, 솔브릿지에 대한 소개 말씀 부탁드립니다.

학장님: 솔브릿지 국제경영대학은 대전 중심부에 위치한 활기차고 역동적인 경영대학입니다. 저희 학생과 교직원의 70% 이상이 국제적이고 전 세계 각국을 대표하는 인재라는 점에 자부심을 느낍니다. 모든 수업이 영어로 진행되는 저희는 진정한 다양성을 갖고 있고 글로벌합니다. 비즈니스 지식, STEM 지식, 교양 전문성 등을 우선시하는 혁신적인 BBA 프로그램을 운영하고 있습니다. 또한 학생들에게 성공에 필요한 기술과 지식을 갖춘 강력한 대학원 프로그램도 제공합니다. 졸업생들은 활기차고 끊임없이 변화하는 직장에 들어갈 것이며, 우리는 이러한 변화하는 환경 속에서 적응력있고 민첩한 글로벌 중심의 학생들이 필요하다는 것을 잘 알고 있습니다. 이에 따라 솔브릿지는 학생들이 뛰어난 교육과 경험을 제공하고 있습니다.

Interviewer: If you were to summarize that in a single sentence, how would you describe SolBridge?

Dean:

A dynamic and vibrant international community learning together to change the world of business.

인터뷰어: 앞선 말씀을 한 줄로 줄여서 '솔브릿지 한 줄 소개'로 말씀해 주신다면...

학장님: 비즈니스 세계를 변화시키기 위해 함께 배우는 역동적이고 활기찬 국제 커뮤니티!

Interviewer 2: In response to the changing environment, what new initiatives is SolBridge planning?

Dean:

A core strength SolBridge has enjoyed since its inception in 2008 are the strong international partners we have fostered and cultivated. SolBridge is reaching out to global partners to enhance course offerings, certifications, and experiential learning opportunities. For example, we are embracing Collaborative online international learning (COIL) opportunities with partners in Japan, Taiwan, Indonesia, China, and Germany whereby students can learn together with our partner students in an online environment culminating in an in-person joint-project. We have also recently begun a strong collaborative project with Babson College offering a unique certification program and learning from Babson experts on entrepreneurship. We launched a "Global Challenge" Program where students spend one semester at SolBridge every year, while the other semester is spent at a partner institution - thus, enhancing our students' global expertise. These are just a few of the initiatives we have implemented to ensure our students gain the knowledge and skills needed to succeed.

인터뷰어: 솔브릿지는 변화하는 환경 속에서 어떤 새로운 시도를 계획하고 계신가요?

학장님: 2008년 솔브릿지가 설립 후 누려온 핵심적인 강점은 우리가 육성하고 교화한 강력한 국제 파트너들입니다. 솔브릿지는 강좌 제공, 자격증 및 체험 학습 기회를 강화하기 위해 글로벌 파트너들에게 다가가고 있습니다. 예를 들어, 우리는 일본, 대만, 인도네시아, 중국, 독일의 파트너들과 협력하여 온라인 환경에서 파트너 학생들과 함께 학습할 수 있는 협력적 온라인 국제 학습(COIL) 기회를 받아들이고 있으며, 이를 통해 대면 공동 프로젝트를 진행하고 있습니다. 또한 최근에는 Babson College 와 함께 유일무이한 자격 프로그램 및 Babson의 전문가들로부터 기업가 정신을 배우는 강력한 협력 프로젝트를 시작했습니다. 우리는 학생들이 매년 한 학기는 솔브릿지에서 보내고, 다른 학기는 파트너 기관에 보내면서 학생들의 글로벌 전문성을 향상시키는 "글로벌 챌린지" 프로그램을 시작했습니다. 이는 학생들이 성공하는 데 필요한 지식과 기술을 습득할 수 있도록 하기 위해 시행한 몇 가지 시작 단계에 불과합니다.



Interviewer 3: Following up on that, why should international students choose SolBridge over other international business schools?

Dean:

In Korea, we still maintain the reputation of being the most international school and this has recently been recognized by the Times Higher Education World Rankings - labelling Woosong (SolBridge) as #1 in international outlook in Korea. We cater for international students in ways that other schools may not do - for example, almost all systems are in English, all teaching is done in English, DEI (Diversity, equity, and inclusion) practices are upheld and our student experience is of the utmost importance to us. If an international student wishes to feel at-home in a foreign land, then SolBridge is the place to choose.

인터뷰어: 앞의 질문에 이어지는 질문일 거 같은데요. 외국인들이 국제경영대학 중 솔브릿지를 선택해야 하는 이유를 말씀해 주실 수 있을까요?

학장님: 한국에서는 여전히 가장 국제적인 학교라는 명성을 유지하고 있으며, 최근 타임즈 고등교육 세계 랭킹에서 Solbridge 국제대학을 한국 국제전망 1위로 선정하는 등 국제적으로 인정받고 있습니다. 예를 들어 거의 모든 시스템이 영어로 되어있고, 모든 교육을 영어로 하며, DEI (Diversity, Equity, Inclusion) 실행이 유지되며, 학생들 경험이 우리에게 가장 중요합니다. 유학생이 외국 땅에서 집을 느끼고 싶다면 솔브릿지가 바로 그 장소입니다.

Interviewer: You have been living in Korea for a long time, which means you have extensive experience living abroad. Based on your experience, what advice would you give to international students?

Dean:

Be curious and grateful about the experiences you will have. Even the most challenging experiences (such as opening a bank account in Korean) can be a meaningful and thoughtful moment when you choose to approach it with a sense of curiosity. New foods, new hobbies, new activities, new people are all exciting experiences waiting for you, and if you are curious as to how this all works and eager to learn more, you will find yourself doing incredible things and loving every minute. Be open to new experiences.

인터뷰어: 학장님께서도 오랜 외국 생활을 경험하고 계십니다. 경험자로서 유학생들에게 당부하고 싶은 말씀이 있으신가요?

학장님: 앞으로 겪게 될 경험에 대해 호기심을 갖고 감사하는 것입니다. 저에게 가장 어려운 경험 (한국어로 은행 계좌 개설)도 호기심을 가지고 접근하기로 선택했을 때, 의미 있고 다시 생각할 수 있는 순간이 될 수 있습니다. 새로운 음식, 새로운 취미, 새로운 활동, 새로운 사람들은 모두 여러분을 기다리고 있는 흥미진진한 경험이며, 이 모든 것이 어떻게 작동하는지 궁금하고 더 많은 것을 배우고자 한다면 매 순간 놀라운 일을 하고 사랑하는 자신을 발견할 수 있을 것입니다. 새로운 경험에 열려있어야 합니다.

Interviewer: Last fall semester, the Korean language education department at SolBridge conducted the SolBridge SolConnect Mentoring program, where senior students acted as mentors to guide junior students in learning the Korean language and culture. Could you share your advice or insights on this initiative?

Dean:

This is such an important initiative and I am so grateful to all who are involved to make this happen. International students who come to Korea do not come here just because of the school. They come here to experience Korea. Korea is an incredible country with an immensely rich history, a powerful global soft-power, with so many mysteries to uncover. While you study at the business school and learn from our international faculty, there's another side to your journey that is equally important. You need to immerse yourself in Korean life - and this includes the language, and obviously the culture. Who better to learn this from than through the SolBridge SolConnect Mentoring program. I highly encourage students to take part in this and expand your horizons as much as possible.

인터뷰어: 지난가을 학기 솔브릿지 한국어 교육과에서 선배 학생들이 멘토로 나서 후배 학생들이 한국어로 한국 문화를 배우는 데 도움을 주는 솔브릿지 Sol-connect 멘토링 프로그램을 진행했습니다. 이 프로그램에 대한 조언이나 인사이트를 공유해 주실 수 있나요?

학장님: 이는 매우 중요한 첫걸음이며 이를 실현하기 위해 참여해 주신 모든 분들께 진심으로 감사드립니다. 한국을 방문하는 유학생들은 학교 때문에 이곳에 오는 것이 아닙니다. 그들은 한국을 경험하기 위해 이곳에 옵니다. 한국은 엄청나게 풍부한 역사와 강력한 글로벌 소프트 파워를 가진 놀라운 나라이며, 밝혀내야 할 미스터리가 너무나 많습니다. 경영 대학 국제 학부에서 공부하고 배우는 동안의 여정에서 또 다른 측면도 똑같이 중요합니다. 한국 생활에 몰입해야 하는데, 여기에는 언어와 문화도 포함됩니다. 이 솔브릿지 Sol-connect 멘토링 프로그램을 통해서 배우는 것이 더 나은 사람들은 누구일까요? 솔브릿지 학생들이 이 프로그램에 참여하여 시야를 최대한 넓힐 것을 강력히 권장합니다.

Interviewer: Lastly, could you share a final message with the Woosong community?

Dean:

I feel honored to be a part of this international community in the heart of Korea - a community that learns, thinks, and acts with a global mindset. The years you are here at Woosong are some of the best you will have - grab opportunities when they come up, make friends, and learn to be a global citizen that the world needs.

인터뷰어: 우송의 구성원에게 마무리 인사를 부탁드립니다.

학장님: 세계적인 사고방식으로 배우고, 생각하고, 행동하는 대한민국의 중심부에 있는 이 국제 커뮤니티의 일원이 되어 영광입니다. 우송에 계신 여러분은 사회가 오면 기회를 잡고, 친구를 사귀고, 세계가 필요로 하는 글로벌 시민이 되는 법을 배우는 등 최고의 시간을 보낼 수 있을 것입니다.





나만의 요리 동안당(외식조리학과 4학년)

여러분, '몸국'을 들어보신 적 있나요? '몸국'은 제주도의 전통 음식으로 감자뿌와 모자반이라는 해초를 넣어 끓인 보양 식입니다. 저는 베트남에서 왔는데, 어떻게 이 음식을 알게 되었을까요? 바로 제주도에 있는 전문대에서 2년간 공부했기 때문입니다. 이후, 한국에서 2년 동안 취직해 요리 경험을 쌓고, 우송대학교에 편입했습니다. 최근에는 대전 중구청에서 주관하는 요리 대회에서 3등 상을 받았습니다.

여러분, '안녕하세요'를 베트남어로 어떻게 말하는지 아십니까? '신자오'입니다. 저는 한국에 있는 다문화가정의 아이들에게 베트남어를 가르치고 있습니다. 이 활동을 통해 그 언어를 사용하는 사람들의 문화와 정서를 이해하는 것이 중요하다는 것을 깨달았습니다. 그래서 저는 아이들에게 엄마, 아빠의 모국어뿐만 아니라 베트남의 좋은 문화를 전달하기 위해 여러 가지를 준비하고 있습니다.

여러분, 제가 열심히 살아왔다고 생각하시나요? 최선을 다했다고 말할 수 있을 거 같습니다. 하지만, 아쉬움도 있습니다. 바로 한국어 실력입니다. 만약 한국어를 조금 더 잘했거나, 대학 생활을 시작하기 전에 충분한 실력을 쌓았다면, 더 다양한 경험을 했을 거라는 생각이 듭니다. 하지만 저는 이 '아쉬움'을 미래까지 가져가고 싶지 않습니다. 그래서, 오늘 이 대회에서도 참가하게 되었습니다.

한국에서 겪은 많은 일들은, 마치 심심한 맛, 짠맛, 매운맛, 쓴맛, 단맛이 어우러진 한 그릇의 음식 같다고 생각합니다. 이제 저는 이 모든 맛을 잘 조화시켜 최고의 요리를 만들어 내는 것이 저의 책임이라고 느끼고 있습니다. 그 책임을 기쁘게 받아들이며, 오늘을 살아가고 있습니다.

졸업 후 제가 만들어 낼 '나만의 요리'가 기대됩니다. 이 요리를 상상하는 것만으로도 힘이 불끈 납니다. 맛있고 건강에 좋은 음식을 만들어, 저를 응원해 주신 고마운 분들에게 대접할 수 있기를 바랍니다.



Món ăn của tôi Duong Anh Dang(Khoa Ẩm thực năm 4)

Các bạn đã bao giờ nghe đến món "Mokguk" chưa? Đây là một món ăn truyền thống của đảo Jeju, được nấu từ xương heo và một loại rong biển đặc biệt gọi là mojaban. Món này không chỉ ngon mà còn rất bổ dưỡng. Vậy một người đến từ Việt Nam như tôi, làm thế nào lại biết đến món ăn này? Đó là vì tôi đã có 2 năm học tập tại một trường cao đẳng nghề ở Jeju. Sau đó, tôi chuyển tiếp lên khoa Quản trị Dịch vụ Ẩm thực của Đại học Woosong, và hiện tại tôi đang là sinh viên năm cuối. Trước khi vào đại học, tôi đã có 2 năm làm việc trong ngành ẩm thực tại Hàn Quốc, nơi tôi tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý giá. Gần đây, tôi còn vinh dự đạt giải ba trong một cuộc thi nấu ăn do quận Jung-gu, Daejeon tổ chức.

Các bạn có tò mò "Xin chào" trong tiếng Việt nói như thế nào không? Câu trả lời chính là "Xin chào". Hiện tại, ngoài việc học, tôi còn tham gia dạy tiếng Việt cho các em nhỏ trong những gia đình đa văn hóa tại Hàn Quốc. Qua việc này, tôi nhận ra rằng, học một ngôn ngữ không chỉ là học từ vựng hay ngữ pháp mà còn là học cách hiểu văn hóa, cảm xúc của những người nói ngôn ngữ đó. Vì vậy, tôi luôn cố gắng chuẩn bị thật kỹ lưỡng, không chỉ dạy các em về tiếng mẹ đẻ của mẹ mình mà còn chia sẻ những nét đẹp văn hóa của Việt Nam.

Các bạn có nghĩ tôi đã sống rất chăm chỉ không? Tôi cũng cảm thấy tự hào vì mình đã luôn cố gắng hết sức. Nhưng thật lòng mà nói, tôi vẫn còn một điều tiếc nuối. Đó chính là khả năng tiếng Hàn của tôi. Nếu ngày đó tôi giỏi tiếng Hàn hơn, hoặc nếu tôi chuẩn bị tốt hơn trước khi vào đại học, chắc chắn tôi đã có thể trải nghiệm được nhiều điều hơn nữa. Nhưng tôi không muốn mang theo sự tiếc nuối này vào tương lai. Đó là lý do hôm nay tôi có mặt ở đây, để tiếp tục thử thách bản thân.

Những năm tháng ở Hàn Quốc với tôi giống như một món ăn đầy đủ hương vị: nhạt, đắng, cay, mặn và ngọt. Và giờ đây, tôi cảm thấy mình như một đầu bếp, có trách nhiệm hòa quyện tất cả những hương vị đó để tạo nên một món ăn hoàn hảo. Tôi hạnh phúc khi đón nhận trách nhiệm này và đang cố gắng từng ngày để hoàn thành nó.

Chỉ còn một học kỳ nữa thôi là tôi sẽ tốt nghiệp. Tôi đang rất háo hức chờ đợi "món ăn" mà mình sẽ tạo ra sau khi ra trường. Nghĩ đến việc tạo nên những món ăn ngon, tốt cho sức khỏe để tri ân những người đã luôn ủng hộ mình, tôi thấy tràn đầy năng lượng và động lực. Đó là câu chuyện của tôi. Cảm ơn các bạn đã lắng nghe.



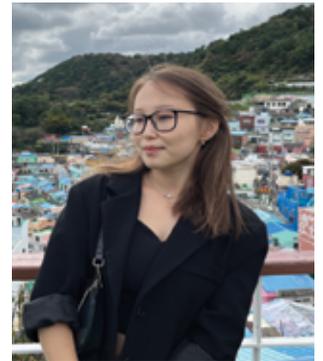
낡고 오래되었지만 아름다운 것들 지나이다(솔브릿지 3학년)

안녕하세요! 저는 러시아에서 온 지나입니다. 오늘 발표 주제를 많이 고민했습니다. 한국은 이미 음식, K-pop 등으로 전 세계적으로 유명하죠. 하지만 저는 한국에서 공부하면서 한국을 더 깊이 들여다보는 데에 관심이 생겼고 그중, 제가 흥미롭게 생각하는 것을 두 가지 말씀드리려고 합니다.

먼저 말씀드리고 싶은 것은 한국의 전통 의학, 즉 한의학입니다. 한국의 한의학은 처음 접했을 때, 정말 놀랐습니다. 한의학에서는 모든 절차와 모든 재료가 다 의미가 있더라고요. 서양 의학이 주로 병의 결과에 집중하고, 약물 치료를 통해 증상을 완화하려 한다면, 한국의 한의학은 그보다 한 발 앞서, 처음부터 예방에 초점을 맞추고 있습니다. 예를 들어, 한의학의 침술이나 뜸, 한약 치료는 몸의 균형을 유지하고 자연적인 회복력을 키우는 데 중점을 둡니다. 제가 침술을 경험했을 때, 바늘을 몸에 놓는 과정에서 무언가 의미가 있는 것을 느꼈습니다. 바늘의 위치, 깊이, 각도까지 모든 것이 사람의 건강을 위해 신중하게 고려된다는 점이 참으로 놀라웠습니다. 한의학이 단순히 병을 치료하는 방법이 아니라, 우리의 몸과 마음의 조화를 맞추는 데 집중한다는 것이 아주 흥미로웠습니다. 의학은 전문적인 기술이라고 생각했던 제 상식을 뛰어넘는 것이었습니다. 한의학은 한국인들의 긴 삶의 역사가 만들어낸 지혜로운 생명의 철학이었습니다.

다음으로, 한국의 공예, 특히 저는 나전칠기에 대해 말씀드리고 싶습니다. 나전칠기는 자개를 얇게 갈아서 그 조각들을 나무 위에 붙이고, 그 위에 여러 겹의 옷칠을 입혀 완성하는 전통 공예입니다. 저는 러시아인이면서도 브리야트족이기 때문에 자연과 인간의 조화, 대자연 속에서 발견하는 아름다움의 경이에 대한 관심이 남다르다고 생각합니다. 나전칠기에서는 자개라는 자연물을 최소로 가공하여 색이 변하거나 빛에 따라 다르게 보이는 독특한 아름다움을 만들어냅니다. 이 아름다운 공예품의 자개의 무늬와 색깔은 빛에 따라 달라 보이며, 그것이 마치 가장 빛나는 자연의 일부를 재현하는 것처럼 느껴집니다. 한국인들은 자연의 경이로움에 대한 경배를 할 줄 아는 사람들이라는 생각을 하게 됩니다.

이처럼 한국의 전통 의학과 나전칠기 같은 전통 예술은 단순히 과거의 유산이 아니라, 오늘날에도 많은 사람들에게 큰 영감을 주고 있습니다. 여러분도 한국에 머무는 동안 한국이 품고 있는, 어떻게 보면 낡고 오래되어 보이지만 깊이 있고 아름다운 것들을 경험해 보길 추천드립니다. 더 크고 더 넓은 한국을 만날 수 있을 것이라 생각합니다. 감사합니다.



Things that are old and timeworn, yet profoundly beautiful Dandarova Zinaida(SolBridge 3)

Hello! I am Zina from Russia. I was always wondering how deep I can explore Korean culture. Korea is already globally famous for its food, K-pop, and more. However, while studying in Korea, I became interested in looking deeper into the country, and today, I would like to share two aspects that I find particularly fascinating.

The first thing I want to talk about is Korea's traditional medicine, known as Hanuihak (Korean medicine). When I first encountered Korean medicine, I was truly amazed. In Hanuihak, every procedure and every ingredient holds significance. While Western medicine primarily focuses on the outcomes of diseases and aims to alleviate symptoms through medication, Korean medicine takes a step further by emphasizing prevention from the very beginning. For instance, acupuncture, moxibustion, and herbal treatments in Korean medicine focus on maintaining bodily balance and enhancing the body's natural ability to recover. When I experienced acupuncture, I could feel that there was meaning in the process of inserting the needles into the body. The position, depth, and angle of the needles were all meticulously considered for the sake of a person's health, which I found truly astonishing. What fascinated me the most was that Korean medicine is not just about curing diseases but about harmonizing the body and mind. It went beyond my initial perception that medicine was merely a professional skill. Hanuihak is, in fact, a profound life philosophy cultivated through the long history of the Korean people.

Next, I would like to mention Korean crafts, particularly Najeonchilgi (mother-of-pearl lacquerware). Najeonchilgi is a traditional craft where thinly shaved pieces of mother-of-pearl are carefully placed onto wood, followed by multiple layers of lacquer coating to complete the piece. As a Russian of Buryat ethnicity, I have a deep appreciation for the harmony between nature and humans, as well as the awe-inspiring beauty found in the natural world. Najeonchilgi, in particular, minimally processes natural materials like mother-of-pearl to create an exquisite aesthetic that changes color and appearance depending on the light. The patterns and hues of these beautiful crafts shift under different lighting conditions, making them feel as though they are recreating the most radiant parts of nature. This made me realize that Koreans truly know how to revere the wonders of nature.

As we can see, traditional elements such as Hanuihak and Najeonchilgi are not merely remnants of the past; they continue to inspire many people today. I highly recommend that you take the time to experience these seemingly old yet deeply profound and beautiful aspects of Korea while you are here. I believe that by doing so, you will be able to discover a bigger and broader Korea.



한국어는 ‘자신감’이고 ‘깨달음’이며 ‘비전’입니다 강명호(엔디컷국제대학 4학년)

저에게 한국어는 ‘자신감’입니다. 수능 시험에서 큰 좌절을 경험했습니다. 방향하고 있을 때, 부모님께서 유학을 권하셨습니다. 저는 준비 없이 바로 한국에 오게 됐습니다. 자존감이 많이 떨어져 있었는데, TOPIK 시험 특별 수업을 듣고, 응시한 시험이 제 인생에 변곡점이 되었습니다. 2022년 12월 15일을 잊을 수가 없습니다. TOPIK 시험 결과 197점이라는 점수를 확인했습니다. 점수를 보자마자 환호성을 질렀습니다. 저는 처음으로 ‘할 수 있다’는 자신감을 갖게 되었습니다. 그 후, 저는 100% 교내 장학금 및 교외 장학금을 받을 수 있었습니다.

저에게 한국어는 ‘깨달음’입니다. 저는 우송대학교 SGP를 1년 반 했습니다. SGP는 팀으로 일하기 때문에, 한국 친구뿐만 아니라 베트남, 백러시아, 아프리카 등 여러 친구들을 만날 수 있었습니다. 저는 적극적으로 한국어로 의사소통을 해나갔습니다. 한국어가 서툰 외국 친구들과는 영어로 소통하면서 영어 실력도 점점 늘었습니다. 친구들과 얘기하면서 돈 버는 일이 힘들다는 것도 알게 됐고, 경제적 지원을 해주신 부모님께 감사 인사를 드릴 수 있었습니다. 학우들과 서로의 힘들음을 위로하면서 언어는 어려움을 함께 헤쳐 나가고, 기쁨을 주는 도구임을 깨달았습니다.

저에게 한국어는 ‘구체적인 꿈’입니다. 저는 대학을 졸업하면 ‘외국어로로서의 한국어’를 전공으로 석박사 학위를 할 것입니다. 학위를 마치면, 중국 대학에서 한국어를 가르치는 교수로서 살아가게 될 것입니다. 표음문자인 한국어 단어가 갖고 있는 매력적 표의문자인 중국어로 번역하기 어려울 때가 있습니다. 물론 중국어 어휘도 한국어로 대체하기 쉽지 않은 경우도 있습니다. 저는 이 두 개의 우수한 언어를 매개로, 세상에 기여하고자 하는 꿈을 향해 달려가고 있습니다.

여러분, 한국어는 저에게 처음으로 ‘자신감’을 선물한 언어이고, 지속적으로 ‘깨달음’을 주는 언어이며, ‘비전’입니다. 중국에서 한국어를 제일 잘 가르치는 교수, 한국어를 제일 잘 번역하고 통역하는 학자가 되어 보고자 합니다. 이런 자격을 갖춘 후에, 우송에서 후배들에게 제 경험을 얘기할 수 있는 날을 기대해 보겠습니다.

对我来说，韩语是一种自信、领悟和展望 江明豪(恩迪科特国际大学四年级学生 4年级)

首先对于我来说，韩语是一种“自信”。国内高考经历了很大的挫折，在我非常彷徨的时候，父母又给我了一次来韩国留学的机会。当时时间很赶所以没有做太多准备就来到了这里。当时还沉浸在高考失利的挫败中，自尊心也极大的受挫，但在又松大学的语学院听了一段时间的韩语特别课程以后，参加的第一次TOPIKII考试也成为了我人生的“转折点。” 2022年12月15日是我永远也不会忘记的一天。查成绩的时候，当我坐在电脑前用颤抖的手输入考号及相关信息后按下确认键，197分的成绩蹦出来的那一刻，我和一旁的舍友都发出了尖叫，也不记得当时像个孩子一样傻叫了多久，只记得当时的不管不顾和欢呼雀跃，是的，我，做到了！那种原来我也可以做到的自信感也油然而生。那之后，在每学期的刻苦努力下，我也分别拿到了校内和校外的全额奖学金。

对于我来说韩语也是一种“领悟”。我在又松大学的SGP（全称Sol Green Police）部门工作了有一年半的时间。SGP这个部门是团队协同工作，所以在日常工作的同时，我也交到了来自韩国、白俄罗斯、越南、印度等十几个国家的朋友们。作为一名“E”人我在工作时积极活跃团队气氛，也用韩语进行了多方面的交流。对于一些韩语陌生的朋友们呢，我用那依稀还记得的9年义务教育英语单词进行沟通的过程中，我的英语口语能力也得到了显著的提升，着实可以说是意外的收获！当然在这一年半的工作期间，我也逐渐感受到赚钱的不易，也更加感恩和感激这么多年来对于我各方面极大支持的父母。和同事们一起工作，一起相处，也领悟到其实生活也就像一杯咖啡，既充斥着咖啡豆的苦，也藏匿着白砂糖的甜。

对于我来说韩语更像是一种“展望”。大学毕业以后，我想继续以“对外韩国语教育”为专业进行硕博的研读。在取得学位以后回到中国当一名正式的韩语老师。在学习韩语的过程中我也发现，具有魅力的表音文字的韩语单词翻译成表意文字的中文其实并不是一件容易的事儿，相反，中文单词翻译成韩语也并不是能一一对应的，把这两种优秀的语言作为媒介，在硕博期间继续研究也是我今后会一直努力的方向。

对我来说韩语从最初的“自信”，到后来的一种“领悟”，再到最后的一种“展望。”在中国成为一名优秀的韩语老师，成为一名优秀的通翻译学者是我努力奋斗的目标。在取得一定的成绩后回到我们又松的校园，能站在台上给我的学弟学妹们讲述我一路以来的学习和心路历程，真的很期待那一天的到来。



나에게 한국어란 ‘기회’입니다. 다리야(솔브릿지 2학년)

안녕하세요. 저는 오늘 저에게 한국어가 어떤 의미인지 이야기하고 싶습니다. 한국어가 어떤 의미인지 한 단어로 표현해야 한다면, 저는 ‘기회’라고 말하고 싶습니다. 아직 한국어를 배우는 과정에 있지만, 한국에서 생활한 후 1년 동안 한국어가 저에게 새로운 문을 열어주었기 때문입니다.

한국어를 통해 가장 먼저 얻은 것은 문화에 대한 더 깊은 이해입니다. 한국 노래의 가사를 이해할 수 있게 되면서 저에게는 큰 위로가 되었습니다. 제가 가장 좋아하는 한국 노래 가사를 처음으로 이해했을 때, 마치 새로운 세계를 발견한 것 같았습니다. 이제는 노래를 들을 때 가사 한 줄 한 줄 깊은 의미를 생각하며 듣습니다. 음악을 통해 느낀 감정들이 이전보다 훨씬 더 깊고 커져 한국문화를 한층 더 이해하고 즐길 수 있게 되었습니다.

또한, 한국어는 저에게 새로운 학습의 기회를 제공해 주었습니다. 한국어 교수님들의 다양한 강의를 통해 지식을 넓히고, 새로운 기술을 배우며 성장할 수 있었습니다. 저에게 한국어를 배우는 것은 단순히 언어를 학습하는 것을 넘어서, 지식과 능력을 넓히는 중요한 도구가 되었습니다. 하지만 저에게 한국어는 실용적인 언어일 뿐만 아닙니다. 한국어는 인내심과 끈기를 가르쳐줍니다. 새로운 문법이나 새로운 단어를 배울 때마다 제 실력이 향상되는 것을 느낄 수 있고, 이 느낌은 엄청난 동기부여가 됩니다.

한국어는 저와 함께하는 사람들과의 관계도 변화시켜 주었습니다. 멀게만 느껴졌던 친구들과 한국어로 대화를 시작하면서 보이지 않던 벽이 사라지고, 친구들과의 소통이 즐거워졌습니다. 친구들의 생각과 문화를 더 잘 이해하게 될 수 있게 되면서 전과는 다르게 낯선 환경에서도 자신감이 생겼습니다. 이처럼 새로운 사람과의 관계에 대한 거부감을 극복하고 소통을 즐길 수 있는 사람으로 변화시켜 주었습니다.

새로운 언어를 배우는 과정은 어렵지만, 이 과정을 통해 저는 성장하고 있습니다. 한국어는 저에게 새로운 기회, 새로운 세상, 그리고 더 큰 성장을 선물해 주는 선물입니다.

Korean is a “Opportunity” for me Daria Salieva (SolBridge 2)

Hello. Today, I would like to talk about what the Korean language means to me. If I had to express it in one word, I would say 'opportunity.' Although I am still in the process of learning Korean, after living in Korea for a year, I have realized that the language has opened new doors for me.

The first thing I gained through learning Korean was a deeper understanding of the culture. Being able to understand the lyrics of Korean songs has been a great source of comfort for me. When I first understood the lyrics of my favorite Korean song, it felt as if I had discovered a whole new world. Now, when I listen to songs, I pay close attention to each line, reflecting on its deeper meaning. The emotions I feel through music have become much deeper and stronger than before, allowing me to appreciate and enjoy Korean culture on a whole new level.

Additionally, learning Korean has provided me with new learning opportunities. Through various lectures from Korean professors, I have been able to expand my knowledge and acquire new skills, fostering my growth. For me, learning Korean is not just about studying a language—it is an essential tool for broadening my knowledge and abilities.

However, Korean is not just a practical language for me. It has also taught me patience and perseverance. Every time I learn a new grammar rule or a new word, I can feel my skills improving, and this feeling gives me motivation.

Korean has also changed the way I connect with the people around me. When I started communicating in Korean with friends who once felt distant, the invisible walls between us disappeared, and our conversations became more enjoyable. Understanding my friends' thoughts and culture better has given me confidence, even in unfamiliar environments. In this way, Korean has helped me overcome my fear of forming new relationships and allowed me to enjoy communicating with others.

The process of learning a new language is challenging, but through this journey, I continue to grow. Korean is a gift that has given me new opportunities, a new world, and the chance for greater personal growth.



나의 한국어 자기소개 석디아나(솔브릿지 1학년)

안녕하세요. 저는 카자흐스탄에서 온 석디아나라고 합니다.

오늘 저는 여러분께 제가 한국에서 생활한 경험에 대해 이야기를 해 보려고 합니다. 한국은 제가 어린 시절부터 여러 번 방문했던 곳이었고, 이제는 저의 두 번째 고향이 되었습니다.

처음 한국에 온 것은 제가 11살 때였습니다. 부모님이 치료를 받기 위해 오셨고, 저는 그저 부모님과 함께 여행을 즐기기 위해 따라왔습니다. 그 이후로도 부모님과 함께 한국을 여러 번 방문하게 되었고, 한국에 대한 애정이 점점 더 깊어졌습니다. 17살이 되었을 때, 저는 한국에서 학업을 하기로 결정했습니다. 한국어 과정을 마친 후, 저는 솔브릿지 국제경영대학에 입학하기로 결정했습니다. 새로운 환경에서의 생활은 결코 쉬운 일이 아니었지만, 그 과정에서 저는 많은 것을 배우고 새로운 경험을 쌓아가고 있습니다.

물론, 한국에서의 생활이 항상 쉽지않은 않았습니니다. 부모님과 친구들이 그리워질 때가 많았고, 특히 아플 때, 열이 나서 혼자 집에 누워있을 때는 외로움이 더욱 강하게 느껴졌습니다. 이런 순간에는 가족의 돌봄이 얼마나 중요한지, 그리고 가족만큼 나를 소중히 여겨주는 사람이 없다는 것을 깨닫게 됩니다. 제가 도움이 필요할 때마다 손을 내밀어 주었습니다. 사람들의 따뜻한 배려 덕분에 저는 어려운 시기들을 극복할 수 있었고, 그 덕분에 더 쉽게 한국 생활에 적응할 수 있었습니다.

한국에서의 삶은 저에게 많은 것을 가르쳐 주었습니다. 혼자 생활하며 독립심을 기르게 되었고, 다양한 사람들과 소통하면서 시야가 넓어졌습니다. 지금 돌아보면, 한국에서의 경험은 저의 성장에 있어 정말 중요한 부분이었으며, 이곳에서 만난 소중한 사람들 덕분에 제가 더욱 강해질 수 있었습니다.

결론적으로, 한국에서의 시간은 제 인생에서 매우 특별한 경험이었습니다. 어려운 순간도 있었지만, 이곳에서 얻은 교훈과 만난 사람들이 저를 더 강하고 성숙하게 만들었습니다. 앞으로도 이 경험을 바탕으로 더 많은 도전과 기회를 맞이하며 성장할 것입니다. 저는 한국이 제 두 번째 고향으로 남을 것이라는 확신을 가지고 있으며, 이곳에서의 모든 순간을 소중히 간직할 것입니다.

Introduce myself in Korean Ashim Sogdiana (SolBridge 1)

Hello. My name is Sogdiana, and I am from Kazakhstan.

Today, I would like to share my experiences of living in Korea. Korea has been a place I visited multiple times since childhood, and now it has become my second home.

The first time I came to Korea was when I was 11 years old. My parents came for medical treatment, and I simply accompanied them to enjoy the trip. After that, I visited Korea several more times with my parents, and my affection for the country grew stronger and stronger. When I turned 17, I decided to pursue my studies in Korea. After completing a Korean language course, I chose to enroll at SolBridge International School of Business. Living in a new environment was never easy, but through this journey, I have learned a lot and gained new experiences.

Of course, life in Korea has not always been easy. There were many times when I missed my parents and friends, and especially when I was sick, lying alone in bed with a fever, the loneliness felt even stronger. In those moments, I realized how important family's care is and that no one values me as much as my family does. But every time I needed help, there were people who reached out to me. Thanks to their warm kindness, I was able to overcome difficult times and adapt more easily to life in Korea.

Living in Korea has taught me a lot. Living on my own has helped me develop independence, and communicating with a diverse range of people has broadened my perspective. Looking back now, my experiences in Korea have been an essential part of my growth, and thanks to the precious people I met here, I have become even stronger.

In conclusion, my time in Korea has been a very special experience in my life. Although there were challenging moments, the lessons I learned and the people I met here have made me stronger and more mature. Moving forward, I will continue to take on new challenges and opportunities based on these experiences. I am certain that Korea will always remain my second home, and I will cherish every moment I have spent here.



나에게 한국어의 가치 에카테리나(AI&빅데이터학과 3학년)

저는 러시아에서 온 케이트라고 합니다. 오늘 제가 이야기하고 싶은 주제는 '나에게 한국어의 가치'입니다. 저에게 한국어는 단순한 언어가 아니라, 제가 한국 문화와 생활을 깊이 이해하게 해준 소중한 언어입니다. 한국어를 배우면서 새로운 세계의 문을 연 경험을 하게 되었습니다.

처음에 간단한 한국 인사말로 시작한 한국 유학은 제게 쉽지 않은 도전이었습니다. 유학 와서 1년 동안은 서툰 언어로 실수한 적이 많았습니다. 하지만 지금은 한국어 공부와 한국 문화에 제 열정을 쏟고 있습니다. 그 노력으로 저는 지금 대전 여자 풋살 동호회에 가입해서 활동하고 있습니다. 여러분은 풋살을 아시나요? 5명의 선수가 실내에서 하는 축구 경기입니다. 처음에 제가 팀에 들어가서 팀원들과 의사소통할 때 한국어가 큰 역할을 했습니다. 한국 선수, 일본 선수, 중국 선수 등 다양한 국적과 배경을 가진 사람들로 이루어진 팀에서 한국어로 소통하면서 저는 팀원들과 더 가까워졌습니다. 그러면서 운동에 대한 열정도 더 깊어졌습니다. 이렇게 한국에서 만난 사람들과 한국어로 소통하며 이해하는 과정에서 일상의 행복과 살아있다는 것을 느낍니다.

풋살뿐 만 아니라 저는 한국의 전통 미술과 그림에도 관심이 많아서 캘리그래피와 전통 그림을 배우게 되었습니다. 붓을 들고 한 글자 한 글자 써 내려가면서 담긴 의미를 생각하고 집중하면 저도 모르게 마음에 평화와 치유가 되는 것 같습니다. 이렇게 캘리그래피와 한국 전통 그림을 연습하면서 한국어에 담긴 감정과 표현의 아름다움을 알게 되었고, 글씨를 통해 제 감정을 표현할 수 있었습니다.

이처럼 한국어는 저에게 단순한 의사소통 수단이 아니라, 새로운 세상을 열어준 열쇠 같은 존재입니다. 앞으로도 한국어를 열심히 배우면서, 제 즐거운 유학 생활을 계속 누리고 싶습니다.

Ценность корейского языка для меня рэславская Екатерина(AI&Big Data 3)

Здравствуйте. Меня зовут Екатерина Бреславская, и я из России. Сегодня я хочу поговорить на тему «Ценность корейского языка для меня». Для меня корейский язык – это не просто инструмент для общения, но и ценное средство, которое позволяет глубже понять корейскую культуру и жизнь. Изучая корейский язык, я открыла для себя дверь в новый мир.

Сначала мое обучение в Корее началось с простых корейских приветствий, но и это было непростым испытанием. В течение первого года учебы я часто совершала ошибки из-за своего недостаточного знания языка. Однако сейчас я с увлечением посвящаю себя изучению корейского языка и культуры. Благодаря этим усилиям я вступила в женскую команду по мини-футболу в Тэджоне и активно принимаю участие в играх и тренировках. Слышали ли вы о мини-футболе? Это футбольная игра в помещении, в которой принимает участие 5 человек из каждой команды. В самом начале, когда я только присоединилась к составу и пыталась общаться с игроками, корейский язык сыграл огромную роль. В нашем футбольном клубе люди разных национальностей и культур, включая корейцев, японцев и китайцев. Общаясь с ними на корейском языке, я сблизилась с командой, и моя страсть к спорту усилилась. Через этот опыт общения и взаимопонимания с людьми, которых я встретила в Корее, я ощущаю счастье и радость в повседневной жизни.

Помимо мини-футбола, я также заинтересовалась традиционным корейским искусством и живописью, поэтому начала изучать каллиграфию и традиционную живопись. Когда я беру кисть в руки и пишу слова, погружаясь в их значение, я ощущаю, как мой разум наполняется гармонией и спокойствием. Практикуя каллиграфию и традиционное корейское искусство, я осознала красоту чувств и выражений, заложенных в корейском языке, а также смогла выразить свои эмоции через написание.

Таким образом, корейский язык стал для меня не просто средством общения, а ключом, который открыл мне новый мир. Я намерена продолжать совершенствовать корейский язык и наслаждаться яркими моментами своего обучения и пребывания в Южной Корее.



나의 성장을 비추는 거울, 한국어. 올가(글로벌미디어영상학과 3학년)

제가 한국어 공부를 시작한 지 5년이 넘었습니다. 처음에는 설렘과 호기심으로 가득 차 있었고, 강한 의지를 가지고 한국어의 아름다움에 빠져들었습니다. 단어가 흘러가는 방식, 리듬, 그리고 언어가 담고 있는 깊은 역사에 매료되었습니다. 하지만 이 여정은 결코 순탄하지 않았습니다. 때로는 의욕을 잃고 공부를 그만두기도 하고, 과연 제가 이 언어를 마스터할 수 있을지 스스로 의문을 갖기도 했습니다.

하지만 몇 번을 포기해도 무언가가 항상 저를 다시 이끌었습니다. 매번 새롭게 다시 시작할 때마다 언어뿐만 아니라 제 자신을 더 깊이 이해하는 느낌이 들었습니다. 지금 저는 한국에서 공부도 하고 일도 하고 있으며, 한국어 능력 시험 5급을 취득했습니다. 겉으로 보기에 큰 성취처럼 보이지만, 사실 속으로는 항상 "내가 충분히 잘하고 있는 걸까?"라는 생각을 하고 "더 공부해야 해"라는 목소리가 끊임없이 들립니다. 이러한 망설임은 때때로 저를 흔들리게 만들지만, 동시에 저에게 가장 큰 동기 부여가 되기도 합니다.

저에게 한국어는 단순한 단어나 문법 이상의 의미를 가지고 있습니다. 한국어는 제 성장을 비추는 거울이자, 저의 노력과 인내를 보여주는 상징입니다. 그 과정에서의 실수, 의심의 순간들, 그리고 다시 도전할 용기가 저를 만들어 왔습니다. 한국어를 배우면서 저는 끊임없이 배우는 것의 아름다움과 끈기의 가치를 깨달았습니다. 또한, 한국어는 이 아름다운 문화와 사람들에 대한 더 깊은 연결을 가져다주었습니다. 한국어 덕분에 이전에는 상상도 못 했던 경험과 우정을 쌓을 수 있었습니다. 한국어로 말할 때, 단순히 의사소통을 넘어서 이 언어와 문화, 그리고 저를 도와주신 분들에 대한 존경심을 표현하고 있다고 느낍니다.

저에게 한국어란 무엇일까요? 그것은 기복이 가득하지만 결코 포기할 수 없는 여정입니다. 앞으로 나아가게 하는 힘, 작은 한 걸음 한 걸음이 모두 의미가 있다는 사실을 알려주는 목소리입니다. 이제 한국어는 제 이야기의 일부가 되었고, 여전히 망설임이 충분하지 않다고 느낄 때도 있지만, 한 가지는 확실합니다. 저는 절대 배우는 것을 멈추지 않을 것입니다.

My Growth-Reflecting Mirror, the Korean Language

Filippova Olga (Global Media Imaging Department 3)

I began my journey with Korean over five years ago. It was a time filled with excitement, determination, and curiosity. I was fascinated by the language's beauty - the way the words flowed, the rhythm, and the rich history it carried. But this journey was far from straightforward.

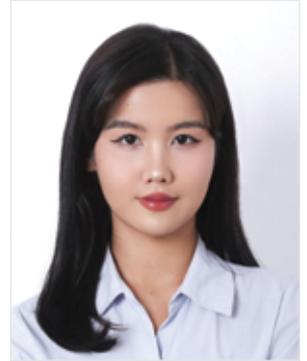
There were times when I lost motivation, dropped my studies, and questioned whether I could ever master this language. Yet, no matter how many times I stopped, something always pulled me back. I found myself starting over again and again, with each new beginning feeling like a step closer to understanding not just the language, but a new part of myself.

Today, I am studying and working in Korea, and I have achieved a level 5 in the TOPIK. Perhaps that sounds like a great accomplishment. But deep down, I often ask myself, "Am I good enough?" There is always that voice whispering, "You need to study more." This feeling of hesitation sometimes makes me doubt my progress, but it has also become one of my greatest motivators.

For me, the Korean language is more than just words and grammar. It is a mirror that reflects my growth, my struggles, and my perseverance. It is a reminder that progress is not always linear. It is the mistakes, the moments of doubt, and the courage to try again that shape who we become. Learning Korean has taught me the value of resilience and the beauty of continuous learning.

Korean has also given me a deeper connection to this beautiful culture and its people. It has opened doors to experiences and friendships that I never would have had otherwise. When I speak Korean, I am not just communicating; I am expressing my respect for the language, the culture, and the people who have helped me along the way.

So, what is Korean for me? It is a journey that has been filled with ups and downs, but one that I would not trade for anything. It is the voice that keeps pushing me forward, telling me that every small step matters. It is a part of me now, woven into my story. And while I may still hesitate and wonder if I'm good enough, I know one thing for sure - I will never stop learning.



나의 세상을 바꾼 언어, 한국어 다이애나(솔브릿지 2학년)

안녕하세요, 만나서 반갑습니다. 저는 카자흐스탄에서 온 유학생 다이애나라고 합니다. 현재는 대전에서 위치한 우송대 솔브릿지 국제경영대학 3학년 재학 중이고 마케팅과 경영을 전공하고 있습니다.

혹시 외국어로 음식을 주문해서 예상치 못한 결과를 얻은 적이 있으신가요? 저는 더운 하루에 분명히 간단한 열무국수를 주문했는데, 갑자기 뜨거운 김치찌개가 나와서 놀란 적이 있습니다. 이는 제가 이 아름다운 언어, 한국어와 함께한 여정에서 경험한 재미있고 조금 당황스러웠던 경험 중 하나입니다.

2년 전, 처음 한국 땅을 밟았을 때, 택시 안에서의 짧은 대화도 어려웠습니다. 서툴렀던 한국어 때문에 택시 기사님께서 화를 내시는 상황도 있었죠. 하지만 포기하지 않고 한국어 공부에 매진했고, 이제는 시장에서 한국 아주머니들과 가격 흥정을 할 수 있을 정도로 실력이 향상되었습니다. 물론, 지금 이렇게 많은 사람들 앞에서 발표를 하는 것이 조금 긴장되고 어색하지만, 그때의 경험이 없었다면 오늘 이 자리에 서 있을 수 없었을 것입니다.

한국에 오기 전에도 기본적인 한국어 실력이 있었지만, 진짜 언어는 수많은 사람들 속에 살아있는 문화에 대한 이해와 포용 없이는 어렵다는 것을 깨달았습니다.

저는 한국어로 학업을 감당할 수 있을지 확신이 없어서 영어로 진행되는 국제대학에 진학하기로 결정했습니다. 우리 학교 모든 수업이 영어로 진행되었고, 학생들의 80%가 외국인이었기 때문에 한국어 공부와 다른 학업을 어려웠습니다. 하지만 이 나라와 사랑에 빠질 줄은 전혀 몰랐습니다.

이제 한국 생활은 알게 돼서 한국어를 잘하면 더 많은 사람과 소통할 수 있고 더 큰 한국을 만날 수 있기 때문에 정말 열심히 공부했습니다. 학교에 있는 한국어 강의 다 듣고 토익 시험도 열심히 공부하는 중입니다.

현실적인 어려움도 많았지만 새로운 언어는 제게 새로운 세계를 선물했습니다. 한국어는 단순한 언어가 아니라, 제 인생의 새로운 장을 열어준 열쇠입니다. 한국어를 열심히 배워 보니 앞으로 저에게는 많은 기회가 기다리고 있다는 것을 잘 알게 됐었습니다.

이제 한국어는 제 삶의 일부가 되었으며, 앞으로도 계속해서 이 언어를 배우고 발전시켜 나갈 것입니다. 감사합니다.

The language that changed my world, Korean Diana Zhanakulova (SolBridge 2)

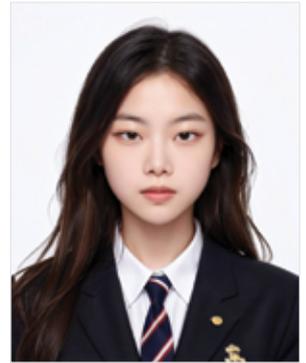
Hello, nice to meet you. My name is Diana, an international student from Kazakhstan. I'm currently a third-year student at SolBridge International School of Business at Woosong University in Daejeon, majoring in marketing and management.

Have you ever ordered food in a foreign language and received an unexpected result? Once, on a hot day, I clearly ordered a simple cold buckwheat noodle soup, but suddenly, a steaming hot kimchi stew arrived, leaving me surprised. This is one of the amusing and slightly embarrassing experiences I've had during my journey with this beautiful language, Korean.

Two years ago, when I first stepped my foot in Korea, even a short conversation in a taxi was challenging. Due to my poor Korean, there were times when the taxi driver got frustrated with me. However, I didn't give up and devoted myself to studying Korean, and now my skills have improved to the point where I can confidently bargain with Korean ladies at the market. Of course, speaking in front of so many people today is still a bit nerve-racking and awkward, but I think if I didn't have those experiences, I wouldn't be standing here today.

Even before coming to Korea, I had basic Korean skills, but I realized that mastering a language requires understanding and embracing the culture and people who bring it to life. I wasn't sure if I could handle studying in Korean, so I decided to enroll in an international school where classes are conducted in English. As a result, all our courses were in English, and with 80% of the students being foreigners, balancing Korean language studies with other academic work was challenging. Yet, I had no idea that I would fall in love with this country. After getting to know life in Korea, I worked hard to improve my Korean, knowing that speaking the language well would allow me to connect with more people and experience a broader Korea. I attended every Korean language class offered at school and studied hard for the TOPIK (Test of Proficiency in Korean) exam.

There were many practical difficulties, but learning a new language opened up a whole new world for me. Korean isn't just a language—it's the key that opened a new chapter in my life. Through diligently learning Korean, I came to realize that many opportunities are waiting for me in the future. Now, Korean has become a part of my life, and I will keep learning and developing my skills in this language. Thank you for listening.



한국어라는 씨앗이 피운 꽃 왕예린(미디어디자인영상학과 3학년)

안녕하세요? 저는 미디어디자인영상학과에 재학 중인 왕예린입니다. 초등학교 시절 전 세계적으로 한류가 유행했을 때 저는 소녀시대의 'GEE' 무대를 TV에서 처음 본 순간을 아직도 기억합니다. 짧은 시간 동안 'Gee'가 수십 번 반복되는 이 노래를 듣다 보면 이 단어를 자연스럽게 기억하게 되고, 어느새 노래를 흥얼거리게 됩니다. 저는 화려한 춤과 음악에 매료될 수밖에 없었습니다. 그때부터 한국어라는 씨앗이 제 마음속에 조용히 심어진 것 같습니다.

대학교에서 저는 우연히도 중한 협력 전공에 입학하게 되었고, 그때부터 본격적으로 한국어를 배울 수 있는 기회를 얻게 되었습니다. 하지만 제가 한국어에 빠지게 된 것은 아주 재미있는 영상 때문이었습니다. 그 영상은 중국 팬들이 스트레이 키즈(Stray Kids)라는 아이돌 그룹의 라이브 방송을 편집한 영상이었습니다. 저는 영상을 보면서 배꼽이 빠질 정도로 웃었고 기숙사에 돌아와 친구들에게 그 영상을 보여주었습니다. 그 영상을 계기로 저와 친구들은 완전히 K-pop에 빠지게 되었고, 《아는 형님》, 《놀라운 토요일》, 이영지의 《차린 건 취불도 없지만》 등 다양한 한국 예능을 보기 시작했습니다. 심지어 밥을 먹을 때도 항상 한국 예능 프로그램과 함께였습니다. 이렇게 한국어라는 씨앗은 저의 마음속에서 싹을 틔우기 시작했습니다.

제가 K-pop에 빠져들면 들수록 한국어도 점점 더 익숙해졌습니다. 저는 K-pop의 나라 한국에 유학 가기로 마음먹었습니다. 유학을 결심한 후로 제 한국어 실력은 꾸준히 향상되어 가고 있었습니다. 자막 없이 보기 힘들던 한국 예능 프로그램들도 어느새 자막 없이 보기가 가능해졌고 한국어는 이제 제 인생에서 중요한 능력이 되었습니다.

지금 돌아보면, 한국어는 저에게 많은 소중한 기회를 안겨주었습니다. 한국어를 배운 덕분에 코로나 이후 우리 학교의 첫 번째 교환학생 중 한 명으로 한국에 올 수 있었습니다. 저에게 한국어는 단순한 언어가 아니라 새로운 세상을 여는 열쇠였습니다. 한국어를 배우지 않았다면 저는 아마도 용기를 내어 이 자리에 있지 못했을 것입니다. 그렇게 조용히 마음속에 심어졌던 한국어라는 씨앗은 드디어 꽃을 피우게 되었습니다.

由韩语种子绽放的花朵 晏温馨(媒体设计与影像学系 3年级)

你好!我是就读于媒体设计与影像学系的王叶欣。

小时候,正值韩流风靡全球,我至今仍清晰地记得第一次在电视上看到少女时代的《Gee》舞台的那一刻。短短时间内,这首歌里“Gee”这个词重复了几十次,让人不知不觉地记住了它,不自觉地哼唱起来。我被华丽的舞蹈和音乐深深吸引,那时起,韩语这颗种子便悄悄地在我心中埋下了。

进入大学后,我偶然进入了中韩合作专业,从那时起,我正式迎来了学习韩语的机会。但真正让我迷上韩语的,是一段非常有趣的视频。那是一段中国粉丝剪辑的Stray Kids(斯特雷·基兹)偶像组合的直播视频。我看着视频笑得前仰后合,回到宿舍后,还特地分享给朋友们看。正是这段视频,让我和朋友们彻底爱上了K-pop,从此开始追看《认识的哥哥》《惊人的星期六》、李泳知的《虽然没准备什么菜》等各种韩国综艺节目。甚至连吃饭时,我们也总是陪着韩国综艺一起观看。就这样,韩语这颗种子在我的心里开始发芽了。

随着我对K-pop的热爱日益加深,韩语也变得越来越熟悉。我下定决心,要去K-pop的国度——韩国留学。决定留学后,我的韩语水平不断提高。从最初离不开字幕,到如今可以无字幕观看韩国综艺节目,韩语已经成为了我人生中一项重要的能力。

回顾至今,韩语为我带来了许多宝贵的机会。正因为学习了韩语,我才能在疫情后,成为我们学校第一批赴韩交换的学生之一。对我来说,韩语不仅仅是一种语言,更是一把打开新世界的钥匙。如果没有学习韩语,我或许根本不会鼓起勇气,站在今天的这个位置。那颗悄然埋下的韩语种子,如今终于开花了。





나의 한국어 자기소개 치바 미하루 (솔브릿지 4학년)

안녕하세요! 저는 일본에서 온 치바 미하루입니다. 저는 솔브릿지 경영대학에서 마케팅, 국제 비즈니스 커리어 복수학위를 하고있는 4학년 학생입니다. 사람들과 커뮤니케이션 능력과 창의력에 자신이 있고, 분석을 통한 문제해결 능력이 뛰어난 사람입니다.

지금부터 저의 자기소개를 시작하겠습니다.

저는 지금 “화장품 마케터”라는 꿈을 위해 열심히 공부하고 있습니다.

저는 어릴 때부터 화장품을 좋아해서, 취미로 여러 화장품을 모아서 쓰고 있었습니다. 이번 학기에는, Intermediate of K-Beauty Business 라는 수업을 수강하면서, 각 화장품 특성과 k-beauty의 여러 화장법에 대해서 실습을 통해 배우고 있습니다.

그리고, 지금까지 배운 마케팅에 대한 지식을 활용하면서, 일본 저가 화장품 브랜드가 한국 화장품 시장에서 성공할 수 있는 방법에 대해 연구하면서 졸업논문을 쓰고 있습니다.

또한, 사람들에게 관심을 사로잡을 수 있는 광고 디자인에서도 배우고 싶어서, 솔브릿지의 포스터 디자이너로서 일을 하면서 제 창의력도 키우고 있습니다.

한편, 취업 준비와 대학 학생팀 어시스턴트 경험을 통해서, 새로운 관심사도 생겼습니다. 사람들과 소통을 통해서 그 사람이 갖고 있는 문제를 해결하고 가는 인사업무에도 관심이 생겨서, 한국어 멘토링 프로그램에 지원하여 한국어를 배우기 시작한 외국인 학생의 멘토를 하기 시작했습니다.

이런 식으로 저는 제 꿈을 위해서 적극적으로 활동하고 있습니다. 이런 저의 대학생 생활을 가까이에서 봤던 분들께 제가 어떤 사람인지 물어봤습니다.

안녕하세요~ 저는 미하루의 선생님을 1년 했고, 기숙사의 감독자로도 2년 동안 지냈습니다.

그래서, 저는 미하루가 1학년부터 2학년 때까지를 지켜봤습니다. 저한테 흥미로웠던 미하루의 모습은, 보통 다른 학생들은 조사의 주제를 정할 때, 쉬워 보이거나 일찍 끝낼 수 있을 것 같은 것을 거르는 것에 비해, 미하루는 항상 본인이 궁금한 것이나, 열정이 있는 것을 걸렸고, 그것이 얼마나 어려운지는 신경을 안 쓰고, 언제나, 자기가 배우고 싶은 것을 선택하고 있었습니다. 그 모습은, 선생님으로서, 너무나 감명을 받았던 점이었습니다.

마지막으로, 평소에 열심히 달리는 저의 힐링법을 소개합니다.

저는 원래 집에서 혼자 있는 시간도 중요하게 생각하기 때문에, 드라마나 애니메이션을 보거나, 네일아트를 하면서 지냅니다. 그러나, 유학을 하면서 친구를 많이 사귀고, 추억도 만들고 싶어져서, 여행을 가면서 새로운 경험을 많이 하는 것도 좋아하게 되었습니다.

저는 제 꿈을 이루기 위해서 최대한 많은 노력을 하고, 활용할 수 있는 기회라면 어려워 보여도 도전을 해보는 편입니다. 덕분에 재학 중의 큰 목표였던, 유학과 화장품의 관련된 회사에 취직을 달성했습니다. 이것은, 아직 제 꿈의 작은 시작이기 때문에, 앞으로도 화장품 마케터라는 꿈을 이루기 위해 최선을 다하도록 하겠습니다!

- 선생님 인터뷰

안녕하세요~ 저는 미하루의 선생님을 1년했고, 기숙사의 감독자로도 2년 동안 지냈습니다.

그래서, 저는 미하루가 1학년부터 2학년 때까지를 지켜봤습니다. 저한테 흥미로웠던 미하루의 모습은, 보통 다른 학생들은 조사의 주제를 정할 때, 쉬워 보이거나 일찍 끝낼 수 있을 것 같은 것을 거르는 것에 비해, 미하루는 항상 본인이 궁금한 것이나 열정이 있는 것을 걸렸고, 그것이 얼마나 어려워 지는 신경을 안 쓰고, 언제나, 자기가 배우고 싶은 것을 선택하고 있었습니다. 그 모습은, 선생님으로서 너무나 감명을 받았던 점이었습니다.



Introduce myself in Korean Chiba Miharu(SolBridge 4)

こんにちは！私は、日本から来た千葉未遥です。ソルブリッジ経営大学でマーケティングと国際ビジネスキャリアをダブルディグリー留学をしている大学4年生です。私は人とのコミュニケーション力と創造力に自信があり、分析を通した問題解決能力に長けています。

これから私の自己紹介を始めます！

私は今、化粧品メーカーとい夢に向かって一生懸命勉強しています。

幼いころから化粧品が好きで、趣味で様々な化粧品を集めて使っていました。今学期には、Intermediate of K-Beauty Businessという授業を履修しながら、各化粧品の特徴やK-beautyのメイク方法について実習を通して学んでいます。

また、これまで学んだマーケティングに関する知識を活用しながら、日本のプチプライス化粧品ブランドが、韓国の化粧品市場で成功するための方法について研究をしながら卒業論文を書きました。

さらに、人々の関心を引くことが出来る広告デザインについても学びたく、ソルブリッジのポスターデザイナーとして仕事を品がら私の創造力を育てています。

一方で、就職活動と大学の学生課のアシスタントの経験を通して、新しい関心事も出来ました。人との関わりを通してその人が抱えている問題を解決していく人事の業務にも関心を持つようになり、韓国語メンタリングプログラムに志願し、韓国語を学び始めた外国人留学生のメンターを始めました。

このように、私は夢に向かって積極的に活動しています。

このような私の大学生生活を近くで見ている方々に私がどのような人なのか聞いて見ました。

こんにちは~ 私は、未遥の大学の先生を1年担当し、寮の監督者としても2年間共に過ごしました。

そのため、私は未遥の1年生から2年生までを見守りました。私にとって興味深かった未遥の姿は、普通他の学生達がリサーチの主題を決める際はm、容易に見えたり速く終わらせることが出来るものを選ぶ反面、未遥は常に自分が気になる事や熱が入っている事柄を選び、それがどれほど難しいかどうかは気にせずに、いつでも自分が学びたい事を選択していました。その姿は教師としてとても感銘を受けた点でした。

最後に、普段一生懸命走る私のヒーリング方法を紹介します。

私は、元々家で一人で過ごす時間も重要だと考えているため、ドラマやアニメ等を見たり、ネイルアートをしたりして過ごしています。しかし、留学をしながら友達を沢山作り、思いでも残したくなり、旅行に行きながら新しい経験を沢山することも好きになりました。

私は、夢を叶えるために最大限多くの努力をし、活用できる機会であれば、難しそうに見えても挑戦する方です。おかげで在学中の大きな目標であった、留学と化粧品に関する会社への就職も達成しました。これはまだ、私の夢の小さな始まりでしかないため、これからも化粧品メーカーという夢を叶えるために最善を尽くそうと思います！



사계절 네 가지 경험 야몬푸 (솔브리지4 학년)

한국에는 일 년 내내 여행할 수 있는 아름다운 곳이 많습니다. 한국의 계절은 사계절로 나누어져 있으며 누구나 사계절의 마법을 경험할 기회가 있습니다. 봄에는 전국 각지에서 벚꽃 축제가 열립니다. 여름에는 멋진 해변과 섬이 많이 있습니다. 가을에는 아름다운 단풍으로 물든 절경을 볼 수 있습니다. 겨울은 스키장에서 스키를 타기에 좋은 시기입니다.

지금부터 한국에서 사계절을 보내며 각각의 계절마다 경험하고 느꼈던 이야기를 하려고 합니다.

저는 벚꽃의 계절인 3월에 한국에 도착했습니다. 서울에 갔을 때는 남산 타워와 경복궁을 둘러보았습니다. 분홍빛의 벚꽃으로 뒤덮여 있었습니다. 서울에는 갈 곳이 정말 많습니다.

여의도 한강 공원은 피크닉을 즐길 수 있는 필수 명소입니다. 저녁에는 많은 가족이 공원에 나와서 여유를 즐깁니다. 연휴 기간, 특히 설날과 크리스마스에는 공원 근처에서 불꽃놀이가 열립니다. 대전에서는 우암 역사 공원을 돌아다니며 사진을 찍었습니다. 입장료나 주차비는 없습니다. 운영 시간은 월요일부터 금요일까지 오전 6시부터 오후 8시까지입니다.

한국의 여름은 7월부터 8월까지 지속됩니다. 여름에는 친구들과 함께 롯데월드에서 놀이 기구를 즐겼습니다. 롯데월드에는 실내 활동과 실외 활동이 모두 있어 어떤 날씨에도 놀이 기구를 즐길 수 있습니다. 롯데월드 공원 옆에는 롯데 타워가 있습니다. 한국에서 가장 높은 타워이자 세계에서 여섯 번째로 높은 타워입니다.

한국의 가을은 9월부터 11월까지입니다. 이 계절은 멋진 날씨와 아름다운 단풍을 선사합니다. 날씨가 좋아서 친구들과 함께 해운대에 갔습니다. 해산물도 먹고 갈비를 처음 먹었습니다. 차이나타운도 가봤어요. 부산은 한국에서 유명한 도시 중 하나이며 부산 타워, 감천 문화 마을, 푸드 스트리트, 해동 용궁사로 잘 알려져 있습니다.

한국에서 겨울을 처음 경험했습니다. 정말 추워서 외출을 많이 하지 않았습니다. 하지만 겨울에는 친구들과 함께 하얀 눈과 얼음 축제를 꼭 봐야 합니다.

한국에서의 여행은 제 인생 최고의 경험 중 하나입니다. 저는 한국의 모든 계절을 좋아합니다.

Four seasons and 4 experience Yamon Phoo (solbridge 4)

There are many beautiful places to visit year-round in Korea. The country has four distinct seasons, and everyone has the opportunity to experience the magic each one brings. In spring, cherry blossom festivals are held across the country. In the summer, there are many beautiful beaches and islands. In the fall, the landscape is painted with stunning autumn leaves. Winter is a great time to visit ski resorts for some fun on the slopes.

From now on, I will spend the four seasons in Korea and share the experiences and feelings I encountered in each one.

I arrived in Korea in March, during the cherry blossom season. When I visited Seoul, I explored Namsan Tower and Gyeongbokgung Palace, both surrounded by pink cherry blossoms. There are so many places to visit in Seoul. Yeouido Hangang Park is a must-see for picnics. In the evening, many families come to the park to enjoy some leisure time. Fireworks are often held near the park during the holiday season, especially on Lunar New Year and Christmas. In Daejeon, people walk around Uam History Park and take pictures. There is no entrance or parking fee, and the park is open from 6 a.m. to 8 p.m., Monday through Friday.

Summer in Korea lasts from July to August. During the summer, I went to Lotte World with my friends and had fun on the rides. Lotte World offers both indoor and outdoor attractions, so I could enjoy the rides regardless of the weather. Next to Lotte World Park is the Lotte Tower, the tallest tower in Korea and the sixth tallest in the world.

Fall in Korea spans from September to November, offering wonderful weather and breathtaking autumn foliage. I went to Haeundae with my friends because the weather was so nice. I tried seafood and ribs for the first time. I also visited Chinatown. Busan, a famous city in Korea, is well-known for attractions like the Busan Tower, Gamcheon Culture Village, Food Street, and Haedong Yonggungsa Temple.

It was my first time experiencing winter in Korea. I didn't go out much because it was really cold, but winter is a season I had to experience, especially with the white snow and ice festivals, which I enjoyed with my friends.

Traveling in Korea has been one of the best experiences of my life. I love all the seasons in Korea.



나의 일상 체리표(솔브리지 2학년)

여러분, 안녕하세요? 오늘은 솔브릿지 국제경영대학에서 유학 중인 학생으로서의 제 일상을 잠깐 나누려 합니다.

저의 하루는 아침 일찍 시작됩니다. 아침 6시에 일어나서 일하러 갈 준비를 합니다. 제 일은 7시부터 시작하기 때문입니다. 몇 시간 일을 한 후, 자전거를 타고 9시까지 학교로 갑니다. 저는 자전거를 타는 것을 정말 좋아합니다. 자전거는 무료인 데다 아주 편하기까지 하니까요. 저는 자전거를 타고 자유롭게 이동할 수 있는 것이 한국에 사는 큰 장점 중 하나라고 생각합니다.

아침 9시부터 점심까지는 수업에 집중하며 시간을 보냅니다. 그 후에는 친구들과 함께 점심을 먹으며 잠시 쉬는 시간을 보냅니다. 이 시간이 제게는 참 소중한 휴식 시간 인데요, 왜냐하면 점심 식사 후 1시부터 3시까지는 다시 일을 하러 가야 하기 때문입니다. 오후 일을 마친 다음에는 학교로 돌아가서 오후 4시부터 5시 30분까지 수업을 듣습니다. 그렇게 바쁜 하루를 보낸 후, 저녁 6시쯤 드디어 집에 돌아옵니다.

저녁은 긴장을 풀고 재충전하는 시간입니다. 저녁을 요리해서 먹고, 몇 시간 정도 공부한 뒤에 집에 있는 가족과 영상통화를 합니다. 그렇게 보람찬 긴 하루를 마친 후, 마침내 잠자리에 듭니다.

한국에서 공부하는 것은 정말 멋진 경험입니다. 한국은 유학생들에게 매우 안전한 나라 중 하나이고, 앞서가는 기술 부분에서도 매우 인상적인 나라입니다. 앞서 소개해드린 제 일상은 제가 집중력 있고, 균형 잡힌 생활을 유지할 수 있도록 도와줍니다. 저는 이렇게 혁신적인 곳에서 공부하며 생활할 수 있는 하루하루에 늘 감사하고 있습니다.

My daily life Cherry Pho (solbridge 2)

My daily life

Hi everyone, today I'm going to share my daily life as a student studying at Solbridge International Business School.

My day begins early in the morning. I wake up at 6 a.m. and get ready to go to work. This is because my work starts at 7 a.m. After working for a few hours, I ride my bike to school until 9. I really like riding my bike. It is free and very convenient. I think being able to move around freely by bike is one of the great advantages of living in Korea.

From 9 a.m. to noon, I spend my time focusing on my class. After that, I spend a little break having lunch with my friends. It is a precious break for me because I have to go back to work from 1 to 3 p.m. after lunch. After finishing my afternoon work, I go back to school and take classes from 4 to 5:30 p.m. After such a busy day, I finally come back home around 6 p.m.

Dinner is time to unwind and recharge. After cooking dinner, studying for a few hours, I make a video call with my family at home. After such a rewarding long day, I finally go to bed.

Studying in Korea is a wonderful experience. Korea is one of the most secure countries for international students, and it is also very impressive in its cutting-edge technology. My daily routine that I introduced earlier helps me maintain a focused and balanced life. I am always grateful for every day I can study and live in such an innovative place.





한국의 독특한 차 문화 율리아 (솔브리지 3학년)

안녕하세요.

저는 율리아라고 합니다. 오늘 여러분께 한국에 오면 꼭 경험해 봐야 하는 것, 이것을 소개하려고 합니다. 바~로 한국의 전통차입니다.

한국에 와서 지내다가 저는 한국의 독특한 차 문화를 알게 되었습니다. 인삼차, 모과차, 생강차, 오미자차, 둥글레차, 수정과 등 종류가 정말 다양하고 맛도 다 다르고 독특합니다. 인삼차는 정말 약처럼 쓴데 차 맛이 쓰자는 것을 상상하기 어렵죠. 그리고 오미자차는 다섯까지 맛이 난다고 하는데 정말 신기합니다. 그래서 이런 전통차를 마실때 한국 사람들은 단순히 마시는 음료가 아니라 다양한 맛을 즐기며 건강을 생각하고 사람들과 함께 나눌 수 있는 따뜻한 시간을 의미합니다.

제가 가장 좋아하는 차는 '유자차'입니다. 이 차는 상큼한 유자향과 달콤한 맛이 너무 좋아서 마시면서 저절로 눈을 감고 음미하게 됩니다. 특히 추운 겨울철에 마시면, 차 한 잔이 몸뿐만 아니라 마음까지도 따뜻하게 해주는 것 같습니다. 바쁜 일상 속에서 잠시 쉬어가고 싶을 때, 몸이 으슬으슬할 때 유자차 한 잔이 그렇게 좋을 수가 없습니다.

그리고 또 하나, 제가 추천하고 싶은 것은 '대추차'입니다. 대추차는 은은한 단 맛이 나는 건강에 아주 좋은 차입니다. 대추차를 마실때마다 저희 할머니가 저를 위해 대추차를 끓여 주시던 기억이 떠오릅니다. 할머니의 정성과 사랑이 담긴 차 한 잔이 한국에서도 맛보는 것 같아서 자주 찾게 됩니다.

한국에 오는 분들에게 다양한 전통차를 꼭 마셔 보시길 추천합니다. 요즘 같은 날씨에 차 한 잔의 따뜻함과 함께 한국의 문화와 마음을 느낄 수 있을 것입니다. 여러분도 이 소중한 순간을 경험할 수 있기를 바랍니다.

대회가 끝나면 바로 소주나 한 잔 아니고 대추차 한잔하러 가야 할 것 같습니다.

감사합니다.

unique tea culture in Korean Grigoreva Luliia (solbridge 4)

Hello.

My name is Yulia. I'd like to introduce to you what you must experience when you come to Korea today. It is a traditional Korean tea.

While staying in Korea, I learned about Korea's unique tea culture. Ginseng tea, quince tea, ginger tea, omija tea, round tea, sujeong fruit, etc. are so diverse, and they are all sweet and unique. Ginseng tea is really bitter like medicine, but it's hard to imagine that tea tastes bitter. And I heard that yumija tea tastes up to five, which is really interesting. So when Koreans drink authentic tea, it means not just drinks, but a warm time to enjoy various flavors, think about health, and share with people.

My favorite tea is "Yuja Tea." This tea has such a nutty citron flavor and sweet taste that I drink it with my eyes closed and savor it constantly. Especially when I drink it in the cold winter, a cup of tea seems to warm me up not only to my body but also to my heart. A cup of citron tea can't be so good when I want to take a break from my busy daily life, and when I feel chills.

And another thing I want to recommend is 'Daechu Tea'. Jujube Tea is a very healthy tea that has a subtle sweet taste. Whenever I drink Daepark, I remember my grandmother making me jujube tea. I often visit her because I think she tastes a cup of tea with her sincerity and love in Korea.

I recommend you to try various traditional teas for those who come to Korea. You will be able to feel the warmth of a cup of tea and Korean culture and heart in this weather. I hope you can experience this precious moment, too.

After the competition, I think I'll have to go for a cup of jujube tea, not soju.

Thank you.

모델 알리나 알리나 (솔브릿지 1학년)

안녕하세요! 제 이름은 알리나이고, 저는 러시아 이젠프스크에서 왔습니다.

어릴 때부터 춤은 제 삶의 중요한 부분이었습니다. 세 살 때 시작해 오랫동안 러시아 전통 춤을 추다가 2020년에 힙합 춤으로 전향했습니다. 노력과 열정 덕분에 빠르게 성장해 2021년에는 전문 댄스 팀에 초청받아 대회에도 참가했습니다. 그러던 중 첫 워크숍에서 안무를 가르치는 기회를 얻었고, 그때부터 사람들을 가르치는 일에 깊이 매료되었습니다.

저는 사람들의 성장을 돕고 그들의 변화를 지켜보는 것을 정말 좋아합니다. 이 마음으로 영어와 춤을 가르치기 시작했고, 지금도 수업을 통해 많은 에너지를 얻습니다.

한국에 관심을 가지게 된 이유는 한국 문화가 저에게 더 차분하고 편안한 느낌을 주기 때문입니다. 저는 감정적으로 강한 사람이지만, 더 안정적이고 차분한 사람이 되고 싶습니다. 한국에 와서 좋은 사람들을 많이 만났고, 촬영 모델로서 새로운 기회도 경험했습니다.

앞으로 모델 활동을 계속하고, 다양한 프로그램과 영화에도 도전하고 싶습니다. 이를 위해 한국어를 더 열심히 공부하고, 한국 문화에 더 깊이 스며들 계획입니다. 저는 항상 목표를 이루어왔기에, 앞으로도 반드시 성공할 것이라고 믿습니다.

감사합니다.



Model Alina Sozonova Alina (first-year student at SolBridge)

Hello! My name is Alina, and I am from Izhevsk, Russia.

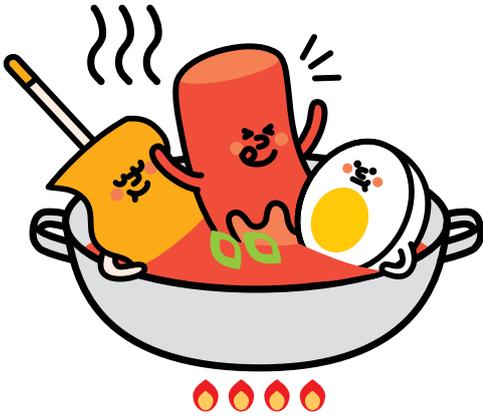
Since I was a child, dance has been an important part of my life. I started when I was three and danced Russian folk dance for many years before switching to hip-hop dance in 2020. Thanks to my effort and passion, I quickly progressed and was invited to join a professional dance team in 2021, participating in competitions. During that time, I had the opportunity to teach choreography at my first workshop, and since then, I have been deeply fascinated by teaching others.

I really enjoy helping people grow and witnessing their transformation. With this passion, I started teaching English and dance, and I continue to gain energy from my classes.

The reason I became interested in Korea is that Korean culture gives me a sense of calm and comfort. I am an emotionally strong person, but I want to become more stable and peaceful. Since coming to Korea, I've met many wonderful people, and I've also experienced new opportunities as a photo model.

In the future, I want to continue my modeling career and challenge myself with various programs and movies. To achieve this, I plan to study Korean more diligently and immerse myself deeper in Korean culture. Since I have always achieved my goals, I believe I will definitely succeed in the future as well.

Thank you.



나의 사랑 떡볶이 홍차우 (솔브릿지 3학년)

안녕하세요! 만나서 반갑습니다.

저는 홍차우라고 합니다. 베트남에서 태어나고 자랐으며, 현재 대전에서 살고 있습니다. 한국에 온 지 두 달이 되었고, 새로운 환경에 적응하며 매일 다양한 경험을 하고 있습니다. 저는 대전에 있는 솔브릿지 국제경영대학에서 마케팅을 전공하고 있는 3학년 학생입니다.

한국에 오게 된 이유는 마케팅 분야에 대한 전문성을 더 깊이 배우고 싶어서입니다. 글로벌한 관점에서 마케팅을 공부하며, 특히 한국이라는 나라에서의 소비자 심리와 시장 트렌드를 이해하고 싶었습니다. 대전에서의 생활은 제게 한국의 문화와 사람들을 가까이에서 경험할 수 있는 소중한 기회를 주고 있습니다.

제가 한국에서 제일 좋아하는 음식은 떡볶이입니다. 한국에 처음 도착했을 때 떡볶이를 먹어보고 그 매콤달콤한 맛에 반했어요. 대전에는 떡볶이 맛집이 정말 많아서 친구들과 함께 다양한 가게를 찾아다니며 즐기곤 합니다. 특히 길거리에서 먹는 떡볶이는 한국의 분위기를 더욱 생생하게 느낄 수 있어서 좋아요.

저는 한국에서의 유학 생활을 통해 학문적인 성장뿐만 아니라 개인적으로도 많은 성장을 이루고 싶습니다. 또한, 한국의 다양한 문화를 배우고, 사람들과 교류하며 더 많은 인사이트를 얻고자 합니다.

감사합니다!

Tteokbokki yêu quý của tôi Nguyen Pham Hong Chau (solbridge 3)

Xin chào! Rất vui được gặp bạn.

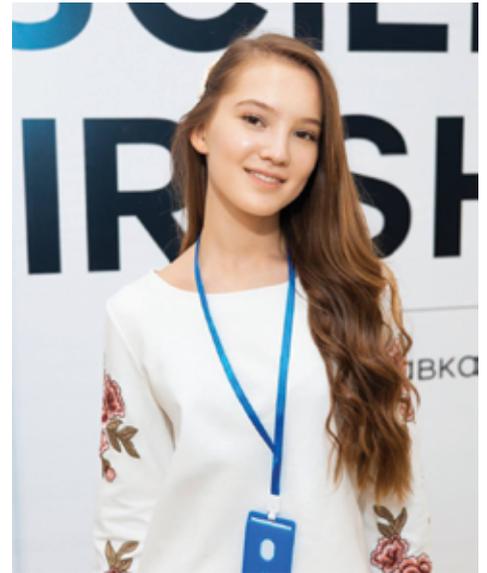
Mình tên là Hồng Châu. Mình sinh ra và lớn lên ở Việt Nam, hiện đang sinh sống tại Daejeon, Hàn Quốc. Mình đã ở Hàn Quốc được hai tháng và mỗi ngày đều trải nghiệm rất nhiều điều mới mẻ trong môi trường này. Hiện tại, mình là sinh viên năm 3 chuyên ngành Marketing tại trường Đại học SolBridge International School of Business ở Daejeon.

Lý do mình đến Hàn Quốc là vì mình muốn học hỏi sâu hơn về lĩnh vực Marketing. Mình muốn nghiên cứu Marketing từ góc nhìn toàn cầu, đặc biệt là tìm hiểu tâm lý người tiêu dùng và các xu hướng thị trường tại Hàn Quốc. Cuộc sống tại Daejeon mang đến cho mình cơ hội quý giá để trải nghiệm và khám phá văn hóa, con người Hàn Quốc một cách gần gũi hơn.

Món ăn mình yêu thích nhất ở Hàn Quốc chính là tteokbokki (bánh gạo cay). Ngay lần đầu tiên thưởng thức, mình đã bị cuốn hút bởi vị cay ngọt đặc trưng của nó. Ở Daejeon, có rất nhiều quán tteokbokki ngon, nên mình thường cùng bạn bè đi khám phá và thưởng thức. Đặc biệt, tteokbokki được bán trên đường phố mang lại cảm giác vô cùng sống động và đậm chất Hàn Quốc.

Mình hy vọng qua thời gian du học tại Hàn Quốc, mình không chỉ phát triển về mặt học thuật mà còn trưởng thành hơn về mặt cá nhân. Đồng thời, mình cũng muốn tìm hiểu thêm về văn hóa Hàn Quốc và kết nối với nhiều người để mở rộng tầm nhìn của mình.

Xin cảm ơn!



나의 성장 일기 자리나 (솔브릿지 1학년)

안녕하세요!

제 이름은 자리나 예르나자로바이고, 저는 카자흐스탄에서 왔습니다. 약 5개월 전에 한국에 왔는데, 이 경험은 저에게 정말로 영감을 주는 시간이었습니다.

처음 한국에 왔을 때, 저는 “안녕하세요”나 “감사합니다” 같은 기본적인 단어조차 알지 못했습니다. 하지만 제 한국어 교수님인 오수아 교수님의 도움과 제 노력 덕분에 큰 발전을 이룰 수 있었습니다. 최근에는 제17회 UCC 대회에서 3위를 차지하며 큰 성취를 이루었고, 이는 제가 계속 공부하는 데 큰 동기가 되었습니다.

한국에 유학을 오는 학생들에게 드리고 싶은 저의 가장 큰 조언은, 이 놀라운 나라가 제공하는 모든 기회를 활용하라는 것입니다. 새로운 것에 마음을 열고, 배우는 과정을 즐기며, 편안한 영역을 벗어나는 것을 두려워하지 마세요.

열심히 노력하고 긍정적인 자세를 유지한다면 여러분 모두 큰 성공을 이룰 수 있을 것이라고 확신합니다.

My Journey of Growth Yernazarova Zarina (solbridge 1)

Hello!

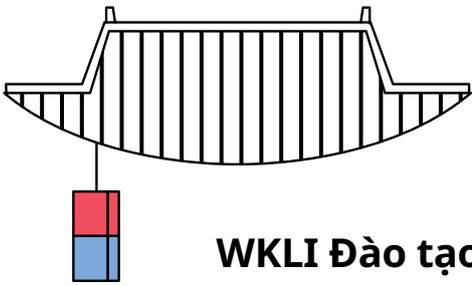
My name is Zarina Yernazarova, and I am from Kazakhstan. I came to Korea about five months ago, and this experience has truly been an inspiring time for me.

When I first arrived in Korea, I didn't even know basic words like "Hello" or "Thank you." However, thanks to my Korean language professor, Professor Oh Sooah, and my own efforts, I have made significant progress. Recently, I achieved a great accomplishment by placing third in the 17th UCC competition, which has been a great motivation for me to continue studying.

The biggest advice I would give to students coming to Korea for studying is to take full advantage of all the opportunities this amazing country has to offer. Keep an open mind to new things, enjoy the learning process, and don't be afraid to step out of your comfort zone.

If you work hard and maintain a positive attitude, I am confident that all of you can achieve great success.





우송한국어교육원 어학연수

WKLI Language Training

WKLI 语言研修

WKLI Đào tạo tiếng Hàn trường đại học Woosong

한국의 어제와 오늘을 배우는 우송 한국어교육원

Woosong Korean Language Institute: Learning Korea's Past and Present

学习韩国的过去与现在 又松韩国语教育院

Học Viện Giáo Dục Tiếng Hàn Woosong - Nơi Tìm Hiểu Quá Khứ Và Hiện Tại Của Hàn Quốc



국립 중앙 박물관
National Museum of Korea



전주한옥마을
Jeonju Hanok Village



활동 수업
Activity Class

우송대학교 한국어교육원은 베트남, 미국, 핀란드, 중국, 모로코, 러시아, 인도네시아, 필리핀, 캐나다, 태국, 미얀마 등 10여 개국 학생들이 한국어를 공부하고 있다. 교육원에서는 한국어 교실 수업 이외, 다양한 특별 활동과 야외 문화 체험을 계획하여 학생들의 한국어 실력 향상 및 한국 생활 적응을 돕고 있다. 동시에 향후 대학 및 대학원에 입학할 수 있도록 조기 입학 설명회를 열고, 필요한 경우 자소서 및 학업 계획서 등도 지도하고 있다.

Woosong Korean Language Institute is home to students from over 10 countries, including Vietnam, the United States, Finland, China, Morocco, Russia, Indonesia, the Philippines, Canada, Thailand, and Myanmar, who are studying the Korean language. In addition to classroom learning, the institute organizes various special activities and outdoor cultural experiences to help students improve their Korean proficiency and adapt to life in Korea. We also hold early admission briefings to help students apply to universities and graduate schools, and guidance is provided on writing personal statements and study plans when needed.

又松大学韩国语教育院目前有来自越南、美国、芬兰、中国、摩洛哥、俄罗斯、印度尼西亚、菲律宾、加拿大、泰国、缅甸等十多个国家的学生在此学习韩语。

教育院不仅提供韩语课堂教学，还精心策划了多种特别活动和户外文化体验，以帮助学生提升韩语水平，顺利适应韩国生活。此外，为了支持学生未来升入大学或研究生院，教育院定期举办提前入学说明会，并在必要时提供个人陈述、自我介绍、学习计划书等方面的指导，助力学生顺利实现学业目标。

Tại Học viện Giáo dục Tiếng Hàn của Đại học Woosong, sinh viên đến từ hơn 10 quốc gia, bao gồm Việt Nam, Mỹ, Phần Lan, Trung Quốc, Ma-rốc, Nga, Indonesia, Philippines, Canada, Thái Lan và Myanmar, đang học tiếng Hàn. Ngoài các lớp học trên lớp, học viện còn tổ chức nhiều hoạt động đặc biệt và trải nghiệm văn hóa ngoài trời nhằm nâng cao trình độ tiếng Hàn của sinh viên cũng như giúp họ thích nghi với cuộc sống tại Hàn Quốc. Đồng thời, học viện tổ chức các buổi hướng dẫn nhập học sớm cho sinh viên có nguyện vọng vào đại học và cao học, đồng thời hỗ trợ viết thư giới thiệu cá nhân và kế hoạch học tập khi cần thiết.

24년 1년 동안 진행된 문화 탐방 및 특별 활동은 한국의 전통과 현재를 배울 수 있는 계기가 되어 주었다. 서울 역사 문화 탐방, 전주 전통 음식 체험, 한복 예절 교육, 에버랜드 놀이, 한국 영화 관람, 추석 및 설날 행사 등 다채로운 야외 활동이 펼쳐졌다. 이러한 과정을 통해, 연수생들은 즐거운 시간을 보내면서, 각자 자신들이 흥미를 느끼는 분야를 발견하고, 관심 있는 주제를 선정해 비전을 세울 수 있었다.

In 2024, cultural excursions and special activities provided valuable opportunities to learn about Korea's traditions and modern society. Students participated in historical and cultural tours in Seoul, traditional food experiences in Jeonju, Hanbok etiquette education, amusement park trips to Everland, Korean movie screenings, and holiday events for Chuseok and Lunar New Year. Through these activities, students not only enjoyed their time in Korea but also discovered areas of interest and set visions for their future.

2024年全年开展的文化探索与特别活动，为学生们提供了学习韩国传统与现代文化的宝贵机会。

活动内容丰富多彩，包括首尔历史文化之旅、全州传统美食体验、韩服礼仪培训、爱宝乐园游玩、韩国电影观赏，以及中秋节和春节庆典等多种户外活动。在这些活动中，学生们不仅度过了愉快的时光，还能发现自己感兴趣的领域，并以此为基础选择感兴趣的主题，进一步规划自己的未来方向。

Trong suốt năm 2024, các hoạt động khám phá văn hóa và các chương trình đặc biệt đã mang đến cơ hội tìm hiểu về truyền thống và hiện đại của Hàn Quốc. Nhiều hoạt động phong phú đã diễn ra, bao gồm chuyến tham quan lịch sử và văn hóa Seoul, trải nghiệm ẩm thực truyền thống Jeonju, lớp học nghi lễ Hanbok, vui chơi tại Everland, xem phim Hàn Quốc, các sự kiện mừng Tết Trung thu và Tết Nguyên đán. Thông qua các hoạt động này, các học viên không chỉ có những giây phút vui vẻ mà còn khám phá được sở thích của bản thân, từ đó chọn lựa chủ đề mà họ quan tâm để định hướng tương lai.

야외 활동 이외에 24년 의미 있는 활동으로 슬커넥트 멘토링을 들 수 있다. 멘토링 활동은 한국어 보습과 TOPIK 관련 학습을 집중적으로 지도하는 프로그램으로, 이 활동에 참여한 다수의 학생들이 토픽 자격을 취득했다. TOPIK 5급, 4급, 3급을 취득한 학생들은 대학 및 대학원에 입학하여, 성과가 뚜렷한 대학 생활을 할 수 있는 기초 능력을 갖추었다고 할 수 있을 것이다.

One of the most meaningful initiatives in 2024 was the SolConnect Mentoring Program, which focused on Korean language tutoring and intensive TOPIK preparation. Many students who participated in this program successfully obtained TOPIK certification, achieving levels 3, 4, and 5. These students later enrolled in universities and graduate schools, gaining the foundational skills needed for academic success.

除了户外活动之外，2024年还开展了一项具有重要意义的活动——SolConnect导师计划。

该计划是一项专注于韩语辅导及TOPIK考试准备的指导项目，帮助学生系统提升语言能力。通过这一计划，许多参与学生成功获得了TOPIK等级证书，其中包括TOPIK 5级、4级和3级的考生。他们顺利进入大学或研究生院，为今后的学术生涯奠定了扎实的基础，并具备了在韩国高校取得优异成绩的核心能力。

Ngoài các hoạt động ngoại khóa, một trong những chương trình ý nghĩa trong năm 2024 là chương trình cố vấn "SolConnect Mentoring". Đây là một chương trình hỗ trợ học tập tập trung vào củng cố tiếng Hàn và ôn luyện TOPIK. Nhờ tham gia chương trình này, nhiều học viên đã đạt được chứng chỉ TOPIK. Những học viên đạt TOPIK cấp 3, 4 và 5 đã có đủ năng lực để theo học tại các trường đại học và cao học, tạo nền tảng vững chắc cho cuộc sống học tập của họ.

TOPIK 자격 취득 이외에 우송대학교 유학생들이 한국어 실력을 겨루는 한국어 말하기 대회에도 연수생 신분으로 참여하여 상을 수상하기도 했다. 연수생은 유학생들의 한국어 실력이 많이 못 미치지만 선배들과 함께 말하기 대회에 참여하여 기량을 펼쳐 보인 것에 큰 의미가 있었다.

우송한국어교육원은 매 분기별 학생 상담, 성폭력 및 범죄 예방 교육, 신입생 오리엔테이션, 수료식, 선배 특강, 명절 행사 등을 시행하고 있다. 특히 24년은 우송학원 설립 70주년으로 '특성화 70년, 글로벌 100년'이라는 슬로건에 맞게 한국어 연수생이 한국뿐만 아니라 세계 인재로서 활약할 수 있도록 전인교육을 충실히 실천해 왔다.

In addition to obtaining TOPIK certification, some trainees participated in Woosong University's Korean Speech Contest for international students, even earning awards. Although their proficiency was lower than that of full-time international students, they reported that the experience of competing alongside their seniors was highly valuable.

Woosong Korean Language Institute conducts quarterly student counseling, sexual violence and crime prevention education, new student orientations, graduation ceremonies, special lectures from senior students, and traditional holiday events. Notably, 2024 marks the 70th anniversary of Woosong University, celebrated under the slogan "70 Years of Specialization, 100 Years of Global Excellence." True to this vision, the institute remains committed to holistic education, empowering Korean language learners to make an impact worldwide.

除了取得TOPIK证书外，又松大学的韩国语研修生们还积极参与了韩国语演讲比赛，与在校留学生同台竞技，并成功获奖。尽管研修生的韩语水平相较于正式留学生仍有差距，但他们依然勇敢挑战，与学长学姐们一同登上演讲舞台，充分展现了自己的语言实力，这一经历具有深远的意义。

此外，又松韩国语教育院还定期举办季度学生咨询、性暴力及犯罪预防教育、新生入学指导、结业典礼、学长经验分享讲座、传统节日庆祝活动丰富的课外活动。

特别值得一提的是，2024年恰逢又松学园成立70周年，学校以“特色化70年，全球化100年”为愿景，致力于培养研修生不仅能适应韩国社会，更能全球舞台上大放异彩。教育院始终坚持全人教育的理念，助力研修生成长为兼具专业素养与国际竞争力的复合型人才。

Bên cạnh việc đạt chứng chỉ TOPIK, các học viên còn tham gia cuộc thi nói tiếng Hàn dành cho du học sinh tại Đại học Woosong và thậm chí giành được giải thưởng. Dù trình độ tiếng Hàn của học viên còn hạn chế so với du học sinh chính thức, việc tham gia cuộc thi cùng với các đàn anh, đàn chị và thể hiện năng lực của mình đã mang lại ý nghĩa lớn.

Học viện Giáo dục Tiếng Hàn Woosong cũng tổ chức các hoạt động như tư vấn sinh viên theo từng quý, giáo dục phòng chống bạo lực tình dục và tội phạm, định hướng cho sinh viên mới, lễ tốt nghiệp, bài giảng đặc biệt từ cựu sinh viên, và các sự kiện mừng ngày lễ truyền thống. Đặc biệt, năm 2024 đánh dấu kỷ niệm 70 năm thành lập Tập đoàn Giáo dục Woosong, với khẩu hiệu "70 năm chuyên môn hóa, 100 năm toàn cầu hóa". Với tinh thần này, học viện đã thực hiện một nền giáo dục toàn diện nhằm giúp học viên không chỉ phát triển tại Hàn Quốc mà còn trở thành những nhân tài toàn cầu.

연수생 문화 체험
Cultural Experience for Trainees
 研修生文化体验活动
 Trải Nghiệm Văn Hóa Của Học Viên



에버랜드
 Everland



K history 현장 탐방
 K History Field Trip



한복 체험
 Hanbok Experience

한국어교육원은 연수생들에게 분기별로 야외 문화 체험을 제공하여, 학업 스트레스를 해소하고 한국에서 특별한 추억을 만들 수 있게 한다. 연수생 상당수가 어린 학생들이기 때문에 대전 지역을 벗어나 여행하는 것에 두려움을 갖고 있다. 이에 가능한 대전 지역을 벗어나 새로운 도시에 가서 타 지역의 문화 공간에서 시간을 보낼 수 있게 함으로써 다양한 지방 문화를 체험할 수 있게 한다. 혼자서는 체험하기 어려운 장소나 활동 등을 문화 탐방에 배치하여 진행함으로써, 연수생들은 한국 고유의 지식, 정보, 감성 등을 배울 수 있다. 야외 문화 탐방은 안전하게 이루어지도록 사전 준비와 사후 평가 분석을 철저히 하고 있다.

The Korean Language Institute provides quarterly outdoor cultural experiences for trainees, helping them relieve academic stress and create special memories in Korea. Since many trainees are young students, they often feel hesitant to travel beyond Daejeon. To address this, the institute organizes trips to other cities, allowing students to explore different regional cultures and spend time in diverse cultural spaces. By including places and activities that are difficult to experience alone, these cultural excursions offer students opportunities to gain deeper knowledge, insights, and emotional connections to Korean culture. To ensure a safe and enriching experience, thorough preparations, post-event evaluations, and safety measures are conducted for every trip.

韩国语教育院每季度都会为研修生提供户外文化体验活动，不仅帮助他们缓解学习压力，还让他们在韩国留下珍贵的回忆。

由于大多数研修生年纪较小，对于独自离开大田地区旅行可能会感到不安。因此，教育院特别安排跨地区文化体验，带领学生前往不同城市，深入感受各地的文化特色，让他们在探索新环境的同时，拓宽视野，丰富文化体验。

此外，活动特别规划了个人难以独自体验的景点和活动，如传统文化空间参观、特色民俗体验等，让学生能够沉浸式感受韩国独特的文化氛围，学习地道的历史知识、风俗习惯及人文情感。

为了确保户外文化体验的安全与顺利进行，教育院在活动前会进行周密的准备，活动后还会进行详细的反馈分析，不断优化活动质量，让研修生在安全、愉快的氛围中深入了解韩国文化。

Học viện Giáo dục Tiếng Hàn cung cấp các chương trình trải nghiệm văn hóa ngoài trời hàng quý cho học viên, giúp họ giảm bớt căng thẳng học tập và tạo ra những kỷ niệm đặc biệt tại Hàn Quốc. Vì đa phần học viên là những sinh viên trẻ tuổi, nên họ thường cảm thấy lo lắng khi phải rời khỏi khu vực Daejeon để đi du lịch. Để giải quyết vấn đề này, học viện đã tổ chức các chuyến đi đến các thành phố khác ngoài Daejeon, giúp học viên trải nghiệm các không gian văn hóa ở các địa phương khác.

Thông qua các chuyến tham quan văn hóa, học viên có cơ hội trải nghiệm các địa điểm và hoạt động mà nếu đi một mình họ sẽ gặp khó khăn. Nhờ đó, họ có thể học hỏi được những kiến thức, thông tin và cảm nhận sâu sắc về văn hóa Hàn Quốc. Các chương trình văn hóa ngoài trời được tổ chức với sự chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi đi và đánh giá an toàn sau khi kết thúc để đảm bảo mọi thứ diễn ra suôn sẻ.

연수생 명절 특별 활동
Special Holiday Activities for Trainees
 研修生传统节日特别活动
Các hoạt động đặc biệt ngày lễ của học viên



크리스마스
 Christmas



설
 Lunar New Year (Seollal)



추석
 Chuseok (Korean Thanksgiving)

한국어교육원은 추석, 명절, 크리스마스와 같은 특별한 날에 한국 명절에 대한 제반 정보를 알 수 있는 내용으로 수업을 진행하고, 소박한 명절 음식을 나누고, 놀이도 할 수 있게 준비한다. 학생들은 한국인들의 명절과 본국의 명절 풍경을 비교해서 말하고, 즐거운 시간을 보내면서 고국 및 가족에 대한 그리움을 잠시 달래기도 한다. 24년 크리스마스에는 학생들이 작은 카드에 한글로 25년 새해 꿈과 소망을 써서 크리스마스트리에 달았다. 설과 추석을 앞두고 알 까기, 공기놀이, 제기차기, 가족에게 편지 쓰기 등도 진행했다. 연수를 종료하고 대학에 입학하기 전에 다양한 한국인들의 일상 문화에 대한 정보를 알게 함으로써, 대학 입학 후 한국인 친구를 사귀는 데 도움이 되었으면 하는 바람이다.

The Korean Language Institute holds special lessons on major holidays such as Chuseok, Lunar New Year, and Christmas, introducing students to Korean holiday traditions. These sessions include sharing traditional holiday foods, participating in festive games, and learning about Korean customs. Students also compare Korean holidays with those from their home countries, allowing them to reflect on their own traditions while enjoying a sense of community and comfort away from home.

For Christmas 2024, students wrote their New Year's dreams and wishes in Korean on small cards and hung them on a Christmas tree. Before Lunar New Year and Chuseok, they engaged in Korean traditional games like Alkkagi (board flicking game), Gonggi (stone tossing game), and Jegichagi (shuttlecock kicking game), as well as writing letters to their families.

By experiencing these aspects of Korean daily life and traditions, students gain valuable cultural knowledge that helps them form friendships with Korean peers when they move on to university.

韩国语教育院在中秋、春节、圣诞节等特殊节日期间，都会为研修生精心策划传统节日特别活动，让学生们深入了解韩国的节庆文化。活动不仅包括介绍韩国节日的由来和习俗，还会准备简单的传统节日美食，并组织趣味游戏，让学生在轻松愉悦的氛围中感受韩国的节日文化。

在活动中，学生们还可以对比韩国和自己国家的节日风俗，分享彼此的文化体验，同时在欢乐的互动中稍解思乡之情。例如，在2024年圣诞节，学生们用韩语在小卡片上写下2025年的新年梦想与愿望，并将它们挂在圣诞树上，为彼此送上祝福。而在春节和中秋节前夕，教育院则安排了掷柶游戏(알까기)、抛石子游戏(공기놀이)、踢毽子(제기차기)等传统民俗活动，同时还鼓励学生给家人写信，表达思念与祝福。

通过这些节日活动，研修生不仅能深入了解韩国的日常文化与民俗传统，也能为未来进入大学后更好地融入韩国社会、结交本地朋友奠定基础。教育院希望这些温馨的节日体验，能帮助学生们在异国他乡收获温暖与归属感。

Học viện Giáo dục Tiếng Hàn tổ chức các lớp học về phong tục các ngày lễ như Tết Nguyên Đán, Tết Trung Thu và Giáng Sinh, cùng với các hoạt động chia sẻ món ăn và trò chơi truyền thống. Học viên so sánh các lễ hội Hàn Quốc với lễ hội quê hương và với bất nỗi nhớ gia đình. Vào Giáng Sinh 2024, học viên viết ước mơ năm 2025 bằng tiếng Hàn và treo lên cây thông Noel. Các hoạt động trước Tết như chơi đá cầu, viết thư cho gia đình giúp học viên hiểu thêm về văn hóa Hàn Quốc và dễ dàng kết bạn sau khi vào đại học.

연수생 OT 및 특강
Orientation and Special Lectures
研修生 OT 与特讲
OT và bài giảng đặc biệt



신입생 오리엔테이션
 Freshman Orientation



대학 입학 설명회
 University Admission Information Session



베트남 선배 특강
 Special Lecture by Vietnamese Senior

한국어교육원은 신입생들의 오리엔테이션과 수료식, 대학 입학 설명회, 선배 특강 등을 진행했다. 이러한 활동을 진행하는 목적은 학생들이 안전하게 한국 생활을 하는 것은 물론, 연수 목표를 명확히 하고 매진할 수 있도록 하는 데 있다. 동시에 우송대학교 한국어교육원에 소속감을 갖게 하는 것은 물론 책임감을 갖고 건강하게, 유익하게 생활할 수 있게 하기 위해서이다. 학생들은 이러한 활동을 통해 한국에 온 목적을 상기하고, 힘든 순간을 이겨 낼 수 있는 힘을 얻을 수 있다. 특히 대학 입학 설명회를 조기에 진행해서 연수 후 대학 입학을 하는 데 필요한 한국어 실력, 대학 입학 서류 등을 미리 갖출 수 있게 하고 있다. 베트남 국적 학생은 따로 선배 특강을 실시하여 학업에 대한 명확한 목표를 세울 수 있게 도움을 주고 있다.

The Korean Language Institute organizes new student orientations, graduation ceremonies, university admission briefings, and senior student special lectures. The goal of these activities is to ensure that students can live safely in Korea, set clear learning objectives, and stay focused on their studies. Additionally, these events help students develop a sense of belonging to the institute while fostering responsibility, healthy habits, and a meaningful learning experience.

Through these activities, students are reminded of their purpose for coming to Korea and gain the motivation to overcome challenges. In particular, early university admission briefings help students prepare in advance by guiding them on the required Korean language proficiency and application documents needed for university entry.

For Vietnamese students, a special lecture series by senior students is held separately to help them set clear academic goals and prepare effectively for their studies.

韩国语教育院定期举办新生入学指导、结业典礼、大学入学说明会、学长经验分享讲座等活动。这些活动的核心目标不仅是帮助学生安全适应韩国生活，更重要的是明确学习目标，激励他们全力以赴投入研修。此外，教育院还希望通过这些活动增强学生对又松大学韩国语教育院的归属感和责任感，帮助他们以健康、积极、充实的态度度过研修生活。

在这些活动中，学生们能够不断回顾自己来到韩国的初心，在遇到困难时汲取力量，坚持不懈地朝着目标前进。特别是大学入学说明会的提前举办，使学生能够更早地了解升学所需的韩语能力要求、申请材料准备等关键事项，确保他们能顺利完成研修后进入大学。

此外，针对越南籍学生，教育院还特别安排了学长经验分享讲座，为他们提供学业规划指导，帮助他们设定清晰的学习目标。这些举措不仅提升了学生的学习效率，也为他们未来的学术发展奠定了坚实的基础。

Học viện Giáo dục Tiếng Hàn tổ chức các hoạt động như định hướng cho sinh viên mới, lễ tốt nghiệp, hướng dẫn nhập học đại học và bài giảng từ cựu sinh viên. Mục đích của các hoạt động này là giúp học viên không chỉ sống an toàn tại Hàn Quốc mà còn xác định rõ mục tiêu học tập và phát triển, đồng thời cảm thấy gắn bó với trường. Học viên có thể củng cố lại mục đích học tập và tìm được động lực vượt qua khó khăn. Đặc biệt, buổi hướng dẫn nhập học đại học được tổ chức sớm để giúp học viên chuẩn bị tiếng Hàn và các tài liệu cần thiết. Cùng với đó, học viên người Việt được hỗ trợ riêng bằng bài giảng từ cựu sinh viên để xác định mục tiêu học tập rõ ràng.

성폭력 및 범죄 예방 교육 Sexual Violence and Crime Prevention Education 性暴力及犯罪预防教育 Đào tạo phòng ngừa xâm hại tình dục và tội phạm



성폭력 예방교육 Sexual
Violence Prevention Education



범죄 예방 교육 Crime
Prevention Education



진지한 학생들
Serious Students

한국어교육원은 연수생들의 안전을 위해 매년 성폭력과 범죄 예방 교육을 실시하고 있다. 학생들이 위험한 상황에 노출되지 않도록 다양한 상황에서 대처할 수 있는 방법을 사례를 들어 설명하고, 양질의 교육 자료를 활용하여 필수 내용을 이해하도록 한다. 안전은 가장 최우선으로 생각해야 할 영역이기 때문에 연수생들을 언어권별로 나눠 교육하고, 교실 수업에서 관련 활동지를 활용해 재차 중요성을 강조하고 명확하게 인지하도록 철저히 교육하고 있다. 학생들은 매우 진지하게 교육에 참여하고, 스스로를 보호할 수 있는 방법을 친구들과 소통하면서 다소 무거운 주제를 알아가는 과정에서 성장하는 것을 확인할 수 있다.

The Korean Language Institute conducts annual training on sexual violence and crime prevention to ensure the safety of trainees. Students are taught how to respond to various dangerous situations through real-life examples, and high-quality educational materials are used to help them understand essential safety concepts.

Since safety is the top priority, the training is conducted separately by language group to ensure clear comprehension. Additionally, classroom activities reinforce key lessons, emphasizing their importance and ensuring that students fully grasp them.

Students participate seriously in these sessions, discussing ways to protect themselves with their peers. While the topics may be heavy, this learning process helps them grow and develop a deeper understanding of personal safety.

韩国语教育院高度重视研修生的安全，每年都会组织性暴力及犯罪预防教育，确保学生具备必要的安全意识和自我保护能力。

在培训过程中，教育院通过真实案例分析，向学生详细讲解如何在不同情境下有效应对潜在危险，并借助高质量的教学资料，帮助他们深入理解关键安全知识。考虑到安全问题的重要性，教育院特别按照语言区域分班授课，确保所有学生都能清楚理解课程内容。此外，在课堂教学中，教育院还配合相关练习材料，反复强调安全的重要性，确保学生能够真正掌握必要的应对技巧。

学生们对此类教育活动表现出极高的重视，他们不仅认真参与，还会通过与同伴的互动交流，共同探讨如何在现实生活中更好地保护自己。虽然这些主题较为严肃，但在学习和讨论的过程中，学生们逐步提高了安全意识，学会了自我防护，展现出个人成长的积极变化。

Học viện Giáo dục Tiếng Hàn tổ chức các khóa đào tạo phòng ngừa xâm hại tình dục và tội phạm hàng năm để đảm bảo an toàn cho học viên. Các tình huống nguy hiểm được giải thích qua các ví dụ cụ thể, giúp học viên hiểu cách ứng phó trong các tình huống khác nhau. Học viện sử dụng tài liệu giáo dục chất lượng để học viên nắm vững những kiến thức cần thiết. An toàn luôn là ưu tiên hàng đầu, vì vậy học viên được chia theo nhóm ngôn ngữ để đào tạo và sử dụng tài liệu trong lớp học để nhấn mạnh và đảm bảo hiểu rõ tầm quan trọng của vấn đề. Học viên tham gia rất nghiêm túc, và qua quá trình trao đổi với bạn bè, họ có thể học cách tự bảo vệ bản thân, từ đó trưởng thành hơn trong việc tiếp nhận một chủ đề nghiêm túc.

한국어 수업
Korean Language Class
韩语课程
Lớp học tiếng Hàn



교실 수업
Classroom Lessons



SNS 활용 한국어 지도
Using Social Media for Korean Language Instruction



한글 소원 카드 쓰기
Writing Hangul Wish Cards

한국어교육원은 연수생들의 한국어 실력 향상을 최고의 목표로 삼고 있는 만큼, 교재 중심의 수업뿐만 아니라 학생들이 흥미를 갖고 참여할 수 있는 활동 및 개인 지도를 꾸준히 실시하고 있다. 1개 반 수업은 보통 2~3명 교수가 담당을 하는데, 진도표를 작성해서 학생들이 혼란을 느끼지 않도록 순차적으로 수업을 진행한다. 수업 시간에 배운 내용에 대한 피드백은 개별적으로 SNS를 적극 활용한다. SNS를 활용한 피드백은 수업 내용뿐 아니라 학생이 궁금해하는 별개의 내용을 질문하기도 하는 등, 한국어 학습을 확장시키는 역할을 한다. 그밖에 특별히 진행되는 활동에 가능한 한국어로 쓰고, 말할 수 있는 기회를 제공하여 생활 중에 한국어 학습이 자연스럽게 이루어질 수 있도록 한다. 이런 활동을 통해 연수생들은 한국어로 가족에게 편지를 보내고, 수료 소감을 발표하는 등 한국어 실력이 한 단계 발전한 모습을 보인다.

Since the Korean Language Institute focuses on improving students' Korean proficiency, it not only provides textbook-based lessons but also incorporates engaging activities and personalized guidance to enhance learning. Each class is typically taught by two to three professors, who follow a structured lesson plan to ensure smooth and sequential progress, preventing confusion among students. To reinforce lessons, individual feedback is actively provided through SNS. This approach allows students to ask additional questions beyond the classroom material, helping them expand their Korean learning experience. Furthermore, students are given opportunities to write and speak Korean during special activities, ensuring that language learning happens naturally in daily life. As a result, trainees develop their skills significantly, with many writing letters to their families in Korean and delivering graduation speeches in Korean, showcasing their improved proficiency.

韩国语教育院始终将提升研修生的韩语能力作为最重要的目标。因此，除了教材为核心的课堂教学外，还定期开展互动活动和个别辅导，让学生能够以更加轻松、有趣的方式投入学习。

每个班级通常由2~3名教授共同授课，他们会制定详细的授课进度表，确保教学内容循序渐进，使学生能够系统学习，不感到混乱。同时，教授们还积极利用SNS进行个性化反馈，不仅针对课堂所学内容进行指导，还鼓励学生随时提问，拓展韩语学习的广度和深度。

此外，教育院还在各种特别活动中提供用韩语书写与表达的机会，让学生能够在日常生活中自然而然地练习韩语。例如，学生们可以用韩语给家人写信，或在结业典礼上发表研修感言等。这些实践活动不仅增强了学生的韩语应用能力，也让他们的语言水平迈上了新的台阶。

Học viện Giáo dục Tiếng Hàn đặt mục tiêu cao nhất là nâng cao trình độ tiếng Hàn cho học viên. Vì vậy, ngoài việc giảng dạy theo giáo trình, học viện còn tổ chức các hoạt động thú vị và hỗ trợ cá nhân để học viên tham gia một cách hứng thú. Mỗi lớp học thường có 2-3 giảng viên phụ trách và tiến hành dạy theo kế hoạch học tập, giúp học viên không cảm thấy bối rối. Phản hồi về nội dung bài học được thực hiện thông qua mạng xã hội (SNS) để học viên có thể dễ dàng trao đổi thêm về những điều chưa hiểu hoặc các câu hỏi ngoài bài học, từ đó mở rộng quá trình học tiếng Hàn. Các hoạt động đặc biệt cũng được tổ chức, giúp học viên có cơ hội sử dụng tiếng Hàn trong cuộc sống, từ việc viết thư cho gia đình đến việc phát biểu cảm nhận sau khi hoàn thành khóa học, giúp trình độ tiếng Hàn của họ tiến bộ rõ rệt.

따뜻한 마음을 담은 편지

Letters from heart

温暖人心的信件

Những bức thư chứa đựng tâm lòng ấm áp



사랑하는 엄마

케이트(연수 5반)

안녕하세요? 이 편지가 엄마께 잘 도착하고 건강하시길 바라요. 제가 한국에 온 지도 벌써 몇 년이 지났다는 게 믿기지 않아요. 여기에서 지내는 시간이 정말 특별했지만, 여전히 엄마가 많이 보고 싶어요.

요즘 한국에서의 생활을 돌아보며 제가 이곳까지 올 수 있도록 응원해 주신 엄마께 정말 감사한 마음이 들어요. 여기서 힘든 일이 생기거나 새로운 환경에 적응할 때면 항상 엄마가 보여주셨던 힘과 따뜻함을 떠올리며 힘을 얻곤 해요. 멀리 있어도 언제나 제 곁에서 큰 힘이 되어 주셔서 감사해요.

한국은 이제 제게 제2의 고향이 되었어요. 언어나 문화뿐만 아니라 제 자신에 대해 정말 많은 걸 배우고 있어요. 그런데도 가끔은 부엌 식탁에 앉아 엄마랑 차를 마시며 이야기를 나누고 싶은 마음이 들어요. 직접 얼굴을 보면서 말할 수 있는 시간이 너무 그리워요.

엄마, 제가 한국에서 처음으로 편지를 보냈던 날 기억하시나요? 그때 너무 설레서 서툰 글씨로 썼던 기억이 나요. 처음 편지를 보내고 다시 쓰고 싶었는데, 너무 오랫동안 손 편지를 쓰지 못했어요. 미안한 마음이에요. 그 기간 동안 엄마를 더 많이 그리워했다는 걸 알았으면 싶어요. 지금도 엄마께 무언가를 보낼 때마다 그날의 기분이 떠오르고, 어떤 일이 있어도 우리 마음은 항상 연결되어 있다는 걸 느껴요.

엄마도 건강 잘 챙기시고, 이번 겨울은 따뜻하게 보내세요. 최대한 빨리 엄마를 보러 갈 수 있도록 노력할게요. 엄마를 꼭 안아드리고 함께 시간을 보내고 싶어요. 그때까지 제가 항상 엄마를 생각하고 사랑하고 있다는 걸 기억해 주세요.

사랑을 듬뿍 담아
딸 케이트 올림

Дорогая мама

Здравствуй! Надеюсь, это письмо благополучно дойдет до тебя, и ты здорова. Не могу поверить, что прошло уже несколько лет с тех пор, как я приехала в Корею. Время, проведенное здесь, было по-настоящему особенным, но я всё равно очень скучаю по тебе. В последнее время, оглядываясь на свою жизнь в Корее, я испытываю огромную благодарность за то, что ты всегда поддерживала меня. Когда мне было трудно или сложно было привыкнуть к новой среде, я вспоминаю твою любовь и тепло, которые ты мне всегда дарила, и это дает мне силы. Спасибо тебе за то, что, несмотря на расстояние, ты всегда рядом.

Южная Корея уже стала для меня вторым домом. Я научилась и продолжаю узнавать не только о языке и культуре, но и о себе самой. Однако иногда мне так хочется просто посидеть с тобой за кухонным столом, попить чай и поговорить. Мне очень не хватает тех моментов, когда мы могли видеть друг друга и разговаривать лично.

Мама, помнишь ли ты тот день, когда я впервые отправила тебе первое письмо из Кореи? Тогда я так взволнованно писала и отправляла его. После первого письма я хотела написать тебе снова, но в течение долгого времени не могла отправить письмо от руки. Мне жаль. Наверное, за это время ты тоже скучала по мне еще больше.

Даже сейчас, когда я отправляю тебе что-то, я вспоминаю то ощущение из прошлого и чувствую, что, несмотря ни на что, наши сердца всегда связаны.

Пожалуйста, береги свое здоровье и проведи эту зиму в тепле. Я постараюсь как можно скорее приехать и навестить тебя. Мне очень хочется обнять тебя и провести с тобой время. До тех пор, пожалуйста, не забывай, что я всегда думаю о тебе и очень люблю.

С любовью,
Твоя дочь Катя

사랑하는 딸 케이트에게

케이트 엄마(연수 5반)

소중한 편지를 읽으며 엄마 마음이 따뜻해지고 기쁘고도 몽클한 감정이 들었어. 네가 한국에서 잘 지내고 있고, 또 많은 것을 배우며 성장하고 있는 걸 보니 엄마도 정말 뿌듯하고 행복해. 멀리 떨어져 있어도 우리의 마음이 늘 이어져 있다는 걸 엄마도 느끼고 있어.

네가 가끔 집에서 함께 차를 마시며 이야기 나누고 싶은 마음이 든다고 했는데, 엄마도 마찬가지로. 너와 함께했던 작은 순간들이 하나하나 떠오르면서 네가 더 많이 그리워지는구나. 하지만 이렇게 편지를 통해서라도 서로의 마음을 전할 수 있어서 정말 고마워.

네가 한국에서 보내는 시간이 특별하고 소중한 만큼, 엄마는 네가 항상 건강하고 행복하기를 바란다. 힘든 순간이 오더라도, 네가 가진 강한 마음과 따뜻한 마음으로 잘 헤쳐 나갈 수 있을 거라고 믿어. 언제든지 힘들면 엄마한테 편지든 전화든 주저하지 말고 해도 돼. 엄마는 항상 네 편이야.

엄마도 너를 빨리 보고 싶어. 우리 다시 만나는 날까지 건강 잘 챙기고, 따뜻한 겨울 보내렴.

사랑을 담아
엄마가

Любимая дочь Катя

Я прочитала твое письмо, и у меня на душе стало так тепло и радостно. Мне приятно знать, что ты хорошо живешь в Корее, учишься многому новому и продолжаешь расти как личность. Несмотря на расстояние, я тоже чувствую, что мы всегда связаны сердцами.

Ты написала, что иногда тебе хочется просто посидеть со мной за кухонным столом, попивая чай и разговаривая. Ты не представляешь, как я скучаю по таким моментам! Я часто вспоминаю наши беседы и твой смех, и сердце сжимается от тоски. Но я очень рада, что хотя бы через письма мы можем делиться своими чувствами.

Я хочу, чтобы твое время в Корее было особенным и счастливым. Береги себя, будь здорова и не забывай, что я всегда рядом с тобой, даже если далеко. Если тебе когда-нибудь будет тяжело, не стесняйся написать мне или позвонить. Я всегда поддержу тебя.

Я тоже очень хочу тебя увидеть. Надеюсь, что этот день настанет скорее.

С любовью, мама





엄마에게

에바(연수 3반)

안녕하세요, 엄마
어제는 엄마의 생일이었네요. 잘 보셨지요? 엄마와 함께 생일을 보내고 싶었는데 아쉬워요. 엄마 생각이 많이 났어요.

한국은 요즘 날씨가 추운데 1월이나 2월에는 확실히 더 추워질 거예요! 저는 최근에 프랑스 대사관에 우리의 결혼 서류를 제출하러 갔어요. 그래서 저는 12월이나 1월에 결혼할 거예요. 어제는 눈이 내렸어요. 어떤 한국인들은 첫눈에 사랑하는 사람과 함께 지내야 한다고 했어요. 저는 그날 필동과 함께 있어서 기뻐요.

저는 학교에서 공부하고 토픽을 공부하는 것이 힘들었는데, 토픽 1단계도 통과하고, 한국어 수업 3단계도 통과해서 정말 기분이 좋아요. 제 자신이 정말 자랑스러워요. 지금 한국어 반은 새로 오신 선생님 덕분에 마음이 편해요! 우리 반에 신입생이 두 명이나 있어요. 저는 수줍음이 많아서 사람들과 이야기를 많이 하지 않아요.

이번 학기가 끝나면 프랑스에 놀러 갈 거예요! 엄마의 남편 생일에 꼭 갈 거예요! 정말 보고 싶어요. 우리가 못 본지 1년이 다 되어가네요... 언젠가는 엄마가 한국에 나를 보러 왔으면 좋겠어요.

그동안, 저는 엄마를 자주 생각하고 더 자주 전화하려고 노력할 거예요.

날 위해 울지 마세요. 저는 괜찮아요. 우주만큼 엄마를 사랑해요

에바

Bonjour maman

Feuillebois Eva Marie

Bonjour maman,
J'espère que tu vas bien hier, c'était ton anniversaire alors je te souhaite encore une fois joyeux anniversaire. J'aurais souhaité être avec toi, mais j'ai beaucoup pensé à toi.

En Corée, il fait froid, mais il fera sûrement plus froid en janvier ou février ! Récemment, je suis allé à l'ambassade française poser notre dossier de mariage. Alors je me marierai sûrement en décembre ou janvier. la neige est tombée ce jour-là. Certains Coréens disent qu'il faut passer le premier jour de neige avec la personne qu'on aime alors j'étais contente d'être avec Pildong ce jour-là.

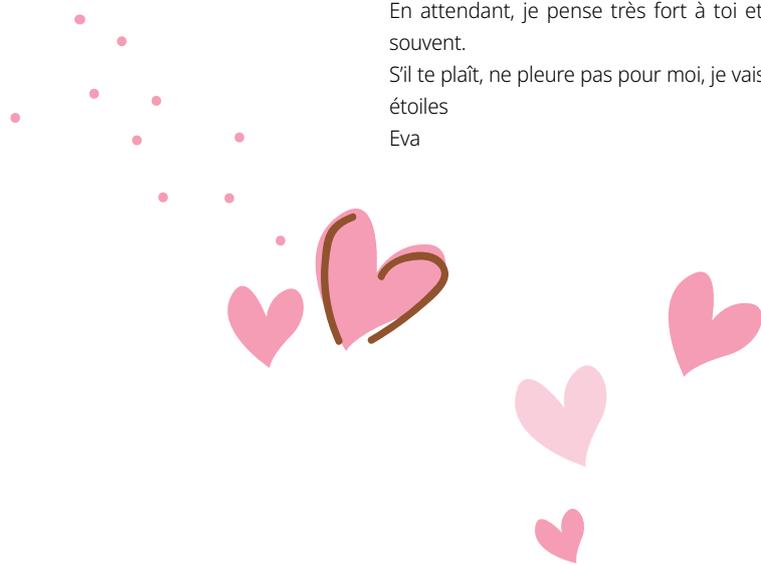
J'ai réussi mon topik 1 niveau 2, je suis très fière de moi, car c'était dur d'étudier à l'école et d'étudié le topik, mais j'ai réussi ! D'ailleurs, je suis passée au niveau 3 en classe. Et bien pour l'instant le niveau est bon je me sens plus à l'aise grâce à la nouvelle professeur qui nous fait beaucoup parler ! Il a 2 nouveaux étudiants dans la classe. Je ne parle pas beaucoup avec les autres, car je suis un peu timide.

D'ailleurs après que mon niveau 3 soit fini, je viendrais te rendre visite en France ! Je serai sûrement là le jour de l'anniversaire de ton mari ! J'ai vraiment hâte de te voir, tu me manques tellement, ça fait bientôt 1 an qu'on ne s'est pas vu le temps passe si vite... J'espère qu'un jour, tu viendras me voir en Corée.

En attendant, je pense très fort à toi et j'essaierai de t'appeler plus souvent.

S'il te plaît, ne pleure pas pour moi, je vais bien et je t'aime au-delà des étoiles

Eva



딸 에게

에바 엄마(연수 5반)

안녕 애야.

너의 짧은 한마디가 내 마음을 따뜻하게 해 주는구나. 지난 생일은 자녀들이 없는 나의 첫 번째 생일이었어. 나는 미소를 지으며 모든 사람들 앞에 섰지만 내 마음은 눈물이 났지. 하지만 너의 편지를 받으니 내 마음이 정말 기쁘구나.

그날 나는 남편과 함께 식당에 가서 멋진 저녁을 보냈어. 물론 나는 향수와 요리 책들로 인해 정신이 없었던단.

여기도 날씨는 좋은데 한국만큼 춥지는 않아. 네가 배필을 찾았다니 기뻐. 필름을 한 번밖에 못 봤는데, 그는 분명 좋은 사람일 거야. 그리고 내가 전화로 네가 애기하는 걸 들었는데 그와 잘 지내길 바라. 물론 나는 너의 결혼식이 프랑스에서 이뤄지면 좋겠지만, 언젠가 프랑스에서 다시 축하할 수 있기를 바라.

네가 정말 자랑스럽다. 그리고 내 남편도 너를 응원하며 너로 인해 행복해하고 있어. 난독증이라는 작은 문제에도 불구하고 네가 진심으로 극복하는 모습이 정말 대단해. 넌 내 자랑이야.

나는 너와 함께 하고 싶어. 우리가 보지 못한 지 1년이 지나서, 영상통화만 해도, 나는 너를 느끼고 있어. 나는 네가 너무 그리워. 우리는 2026년 3월이나 4월에 너를 만나러 갈 거야. 아직 먼 이야기 같지만 시간이 빠르게 지나갈 거야. 네가 울면 안 된다고 하지만 엄마의 마음은, 특히 명절 때는 그렇지 못해. 그리고 네가 힘들 것 같다는 생각이 내 마음에 늘 있단다.

세상의 그 어떤 것보다도 널 더 사랑해.

ucou ma chérie,

J'ai bien reçu ton petit mot qui m'a fait chaud au cœur. C'était mon premier anniversaire sans mes enfants sans toi, j'ai fais face devant tout le monde avec le sourire mais mon cœur était en pleure mais c'est comme ça je me suis rassurer avec vos petits mots.

Nous sommes allé au restaurant avec mon mari et nous avons passé une belle soirée et biensur j'ai été bien gâté par du parfum et des livres de cuisine.

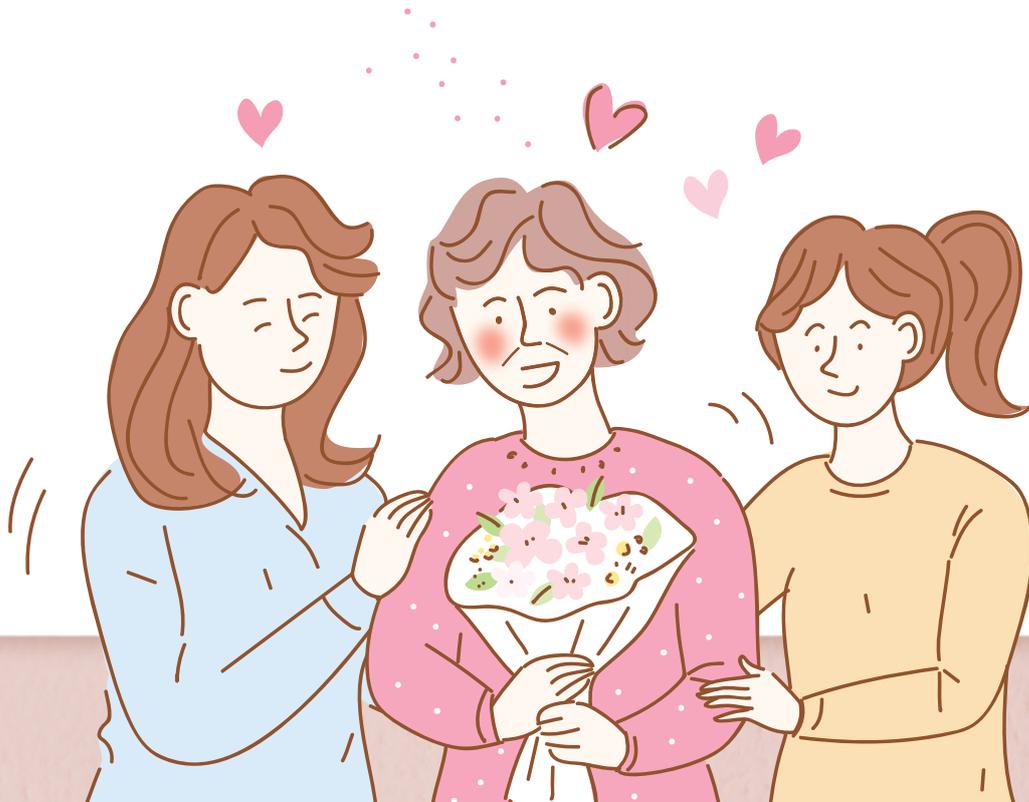
Ici aussi il fait bien froid mais pas autant qu'en Corée je suppose. Je suis heureuse pour toi que tu es trouvé l'homme de ta vie. Je n'ai vu qu'une fois Pildong mais il doit être une belle personne et quand je t'entend parlé au téléphone je sens que tu es bien avec lui, je vous souhaite tout le bonheur. Biensur j'aurais tant aimé être là le jour de votre mariage mais nous rattraperons cela en France.

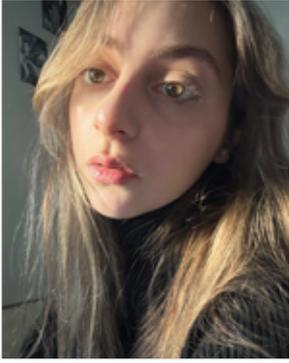
Je tenais aussi à te dire que je suis fière et même mon mari, tu es sa fille de cœur et il est super content pour toi. Tu sais ce que tu veux tu mets de la volonté tout ton cœur malgré tous les petits problèmes de dyslexie tu y arrives et tu es ma fierté.

J'aimerai tant être là vers toi et oui cela fais un an que nous ne sommes pas vu, même si nous faisons des appels vidéo ce n'est pas pareil moi qui suis tactile, te serrais dans mes bras me manque tant. Nous viendrons te voir en mars ou avril 2026 cela paraît loin mais ça arrivera vite. Tu me dis de ne pas te pleurer mais mon cœur de maman n'y arrive pas surtout en cette période de fête. Et saches que dans tes moments de peine je suis là prêt de toi dans ton cœur.

Je t'aime plus que tout dans le monde et au-delà des étoiles

Je t'aime ta maman d'amour





사랑하는 나의 엄마

수지 (연수3반)

안녕 엄마! 저는 지금 대학교에서 가족에게 편지를 쓰고 있어요. 전 잘 지내고 있어요. 한국 음식이 저에게 맞지 않지만 저는 요리하거나 카페에서 음식을 먹으면서 지내요. 대학교는 모든 것이 훌륭해요. 저는 베트남에서 온 두 소녀와 친구가 됐어요. 제가 그들과 함께 찍은 사진들 아시죠? 한 소녀의 이름은 흥짜이고 다른 친구는 응옥안이에요. 저는 종종 온갖 종류의 맛있는 음식을 대접받아요. 그리고 다른 반의 중국 친구들에게도 마찬가지로요.

동근이도 잘 지내고 있어요 걱정 마세요! 우리는 더 이상 싸우지 않고, 이제는 서로를 더 이해하고 각자의 선택을 존중하기 시작했어요. 요즘 동근이가 좀 아파서 제가 잘 돌보고 있어요. 집에 도착하면 따뜻한 꿀차를 만들어 주고 같이 병원에 가려고 해요. 최근에 동근이의 할머니를 위해 물건을 사러 갔어요. 크리스마스에는 동근이의 부모님 집에 갈 거예요. 우리는 그들과 함께 크리스마스와 새해를 축하할 거예요. 이제 5일 뒤면 동근이와 저의 기념일이거든요. 사귄 지 1년 됐어요. 선물을 사야 하고, 그 다음에 새해 선물을 사야 해요. 부모님 선물도 사야 해요. 엄마는 어떻게 지내세요? 컨디션은 어때요? 오빠는 어때요? 강아지도 보고 싶어요. 엄마 정말 사랑해요♥

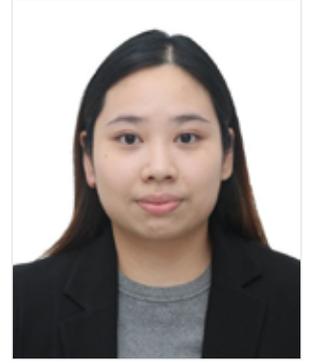
엄마말 수지가.

Dear my mom

수지 (연수3반)

Привет мамулик! Я сейчас в университете и нам надо написать письмо своей семье. Вот пишу. В общем, у меня все хорошо. Даже если корейская еда мне не подходит, я могу сама готовить или кушать в кафешках. В Университете все отлично. Я дружу с двумя девочками из Вьетнама. Я тебе фотки с ними отправляла, помнишь? Одну девочку зовут Хонджа другу Ан. Меня часто угощают всякими вкусняшками. И китайки из других групп тоже. С Донгыном тоже все отлично, не переживай! Мы не ссоримся больше, теперь больше стали понимать друг друга и уважать выбор каждого. Он сейчас заболел, но я забочусь о нем. как придю домой приготовлю горячий чай с медом и потом пойдем в больницу. не знаю когда, но наверно на днях пойдем купим вещи для бабушки Донгына, а на Рождество поедем к родителям Донгына. Будем праздновать Рождество и Новый год с ними. У нас через 5 дней годовщина с Донгыном. 1 год как мы встречаемся. Надо купить подарок, а потом и на новый год ему подарок купить. И родителям тоже наверно. Вот думаю, что подарить? Как у вас дела? Как ты себя чувствуешь? Как Гаго? хочу спросить как Чаки поживает, но к сожалению нет смысла спрашивать. Скучаю и очень сильно люблю вас и Чакулика





사랑하는 동생에게

위자야 (연수 3반)

친애하는 여동생에게,

정말 보고 싶었어요! 당신이 없는 집은 예전 같지 않아요. 안부 전해줘서 고맙고, 함께 휴가를 보낼 새로운 친구가 생겨서 기뻐요. 그곳은 점점 추워지고 있으니 감기에 안 걸리게 따뜻한 옷을 입으세요.

자카르타에서 새로운 곳들이 생긴다는 것은 맞아요. 꼭 확인해 보고 어떤 곳이 방문할 가치가 있는지 알려줄게요.

연말연시에는 우리가 함께하지 않아서 아쉽네요. 사랑하고, 돌아오면 만나요!

사랑하는 당신의 (좋아하는) 언니

Dear my sister

Esmerada Therisia Wijaya

Dear sister,

We've missed you so much! Home is not the same without you. We've been well thanks for asking, and i'm glad to hear that you have new friends to spend the holiday with. It's getting colder there so make sure to put on something warm else you'll catch a cold.

You're right about new scenes popping up in jakarta, will definitely check them out and i'll let you know which one is worth visiting.

Make sure you treat yourself with some good food during the holidays since we are not there with you, love you and see you when you get back!

Love,

Your (fave) sister

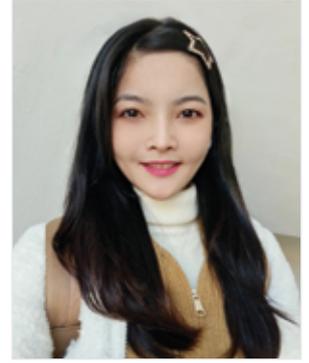


나의 소중한 엄마, 아빠께

돌나파(어학연수 4반)

먼저 “엄마, 아빠 잘 지내시죠?” 저 돌나파예요. 한국에 유학 온 지 5개월 정도 됐는데 그동안 가족들에게 별로 연락도 못 드렸네요. 가끔 통화하면 “딸아, 어떻게 지내니?”, “한국 음식은 입에 맞니?”, “행복한 거지?” 라고 물어보시면서 늘 걱정하셨는데.....

오늘 이렇게 편지를 쓰면서 엄마, 아빠께 제 안부도 전하고 한국 생활에 대해서도 말할 기회가 생겼네요. 제가 처음 한국에 도착했을 때는 날씨가 아주 더웠는데 지금은 정반대예요. 너무 추워서 옷을 많이 입고 있어요. 지금 통화하면 아마 저에게 “따뜻한 옷 입고 다녀.” 라고 말씀하시면서 건강을 잘 챙겨주셨을 텐데 많이 그립고 생각나요. 지난번에는 한국에 눈이 내렸어요. 제가 눈 내린 사진을 보낼게요. 엄마가 조카들에게도 보여주세요. 조카들이 한국에 오고 싶어 하는데 눈 사진 보면 더 오고 싶겠죠? 저는 처음보다 한국 생활에 더 많이 적응했어요. 태국에서는 채소를 많이 안 먹었는데 여기 한국에서는 주로 몸에 좋은 채소들도 즐겨 먹어요. 아마 제가 채소 먹는 거 보시면 아주 기뻐하실 거예요. 또 한국어 공부는 어렵지만 재미있어요. 같은 반 친구들도 너무 귀엽고 착하고 선생님들도 너무 친절하세요. 제가 힘든 일이 있을 때마다 선생님과 친구들이 가족처럼 좋은 조언을 해 줘요. 모두 감사해요. 그리고 쉬는 날에는 여전히 여동생을 만나러 가요. 여동생과 같이 일하는 분들도 저한테 너무 잘해주셔서 제가 외국에 있는 것 같지 않을 정도예요. 엄마, 아빠는 지금 어떻게 지내세요? 조카는 여전히 고집이 세지요? 엄마의 뼈와 가슴 통증은 좀 나아졌나요? 엄마, 몸이 안 좋으면 빨리 병원 가세요. 그리고 집안일이 많으면 쉬시고 건강을 잘 챙기세요. 마지막으로 부모님이 너무 보고 싶어요. 우리 가족이 다시 만날 날을 기대하며 이곳에서 열심히 생활할게요. 그럼 엄마, 아빠 답장 기다릴게요.



แต่พ่อแม่ที่รักของหนู

ดลนภา(การฝึกอบรมภาษาต่างประเทศ ห้อง 4)

อย่างแรกเลย “พ่อกับแม่สบายดีใช่ไหมคะ?” หนูคือ ดลนภา นะคะ มาเรียนที่เกาหลีได้ประมาณ 5 เดือนแล้ว ที่ผ่านมาก็ไม่ค่อยได้ติดต่อครอบครัวเลยคะ. บางครั้งเวลาคุยโทรศัพท์ก็มักจะถามว่า “ลูกสาวเป็นอย่างไรบ้าง?” “อาหารเกาหลีถูกปากไหม?” “มีความสุขดีใช่ไหม?” และคอยเป็นห่วงเสมอ...วันนี้ที่หนูเขียนจดหมายนี้ ทำให้หนูมีโอกาสได้เล่าเกี่ยวกับความเป็นอยู่ของหนูและการใช้ชีวิตในเกาหลีคะ. ตอนที่หนูมาถึงเกาหลีครั้งแรก อากาศร้อนมากๆ แต่ตอนนี้ตรงกันข้ามคะ หนาวมากก็เลยต้องใส่เสื้อหลายตัวคะ. ถ้าตอนนี้โทรศัพท์คุยกันอยู่ แม่ก็คงจะบอกหนูว่า “ไปไหนมาไหนใส่เสื้ออุ่นๆนะ” หวังว่าจะดูแลสุขภาพพดีๆ นึกถึงและคิดถึงมากเลย. ครั้งก่อนหิมะตกที่เกาหลีคะ หนูส่งรูปหิมะตกไปให้ แม่เอาให้หลานๆดูด้วยคะ. หลานๆอยากมาเกาหลี ถ้าเห็นรูปหิมะยิ่งทำให้อยากมากากๆว่าเดิมใช่ไหมคะ? หนูปรับตัวกับการใช้ชีวิตในเกาหลีมากกว่าแรกๆคะ. ตอนหนูอยู่ที่ไทยหนูไม่ค่อยกินผักเท่าไร แต่ที่เกาหลีส่วนใหญ่ก็ชอบกินผักที่ดีต่อร่างกายกันคะ ถ้าแม่ได้เห็นหนูกินผักจะต้องดีใจมากเลยคะ. แม้ว่าการเรียนภาษาเกาหลีจะยาก แต่ก็สนุกดีคะ. เพื่อนห้องเดียวกันน่ารัก นิสัยดีมากๆ คุณครูก็ใจดีมากๆ ทุกครั้งที่หนูเจอเรื่องลำบาก คุณครูและเพื่อนๆก็จะให้คำแนะนำที่ดีเหมือนคนในครอบครัวเลยคะ. ก็ขอบคุณทุกคนคะ. และในวันหยุดหนูก็ยังไม่หาน้องสาวเหมือนเดิมคะ. คนที่ทำงานด้วยกันกับน้องสาว ก็ทำดีกับหนูมากๆ จนทำให้หนูไม่รู้สึกเหมือนอยู่ต่างประเทศเลย ก็เลยรู้สึกอบอุ่นและสบายใจคะ. ตอนนี้พ่อกับแม่เป็นอย่างไรบ้างคะ? หลานยังดีเหมือนเดิมใช่ไหมคะ? อาการปวดกระดูกและเจ็บหน้าอกของแม่ดีขึ้นหรือยังคะ? ถ้าร่างกายไม่ดี ต้องรีบไปโรงพยาบาลคะ. และถ้ามีงานบ้านเยอะให้เรียกหลานมาทำงานแทนคะ. คุณพ่อคุณแม่ตอนนี้อายุเยอะแล้ว ถ้าเหนื่อยก็พักผ่อน ดูแลสุขภาพด้วยคะ. สุดท้ายนี้ คิดถึงพ่อแม่มากเลยคะ หนูจะตั้งตารอวันที่จะได้พบกับครอบครัวของหนูอีกครั้ง และจะตั้งใจใช้ชีวิตที่นี่คะ แล้วจะรอการตอบกลับจากพ่อแม่คะ.



사랑하는 딸에게

돌나파(어학연수 4반)

“우리 딸 한국에서 잘 지내고 있어?” 엄마, 아빤 딸이 한국에서 공부하면서 행복하게 지냈으면 좋겠어. 엄마와 아빠는 잘 지내고 있으니까 너무 걱정하지 마. 엄마 무릎과 가슴 통증은 가끔 아프지만 병원에서 준 약 먹으면 금방 괜찮아져. 근데 아빠는 엄마가 건강 챙기지 않으면 자기 몸을 돌보지 않아 걱정이야. 하지만 엄마가 옆에서 잘 챙기고 있으니까 너는 걱정 말고 네 건강이나 잘 돌보렴. 네 조카들은 맨날 집에 같이 있으니까 서로 싸우기도 하고, 웃기도 하면서 잘 지내고 있어. 딸아, 엄마하고 아빤 아이들과 같이 있으면서 챙겨줄 수 있어서 너무 좋아. 네 아빠는 매일 엄마에게 “우리 딸 오늘 전화 왔어?” 라고 물어보면서 너를 아주 많이 보고 싶어 해. 하지만 우리 딸이 바쁘면 한 달에 한 번씩 엄마에게 전화해도 돼. 엄마는 다 이해해. 언제 한가해지면 집에 와서 엄마, 아빤 만나고 꼭 쉬기를 바란다.

이번에 엄마와 아빠는 네 편지를 받고 너무 기뻐어. 20년 전에 네 아빤가 싱가포르에 출장 갔을 때 엄마와 이렇게 매주 편지를 써서 주고받았던 기억이 나면서 많이 설레더라. 가끔 편지로 연락하는 것도 좋은 거 같아. 또 하나는 우리 딸에게 고민 상담도 해 주시고 친절하게 대해 주시는 선생님, 사장님, 친구들에게 너무 감사드린다는 말을 꼭 전하고 싶구나. 우리 딸을 이렇게 아끼고 잘해 주는 사람들이 곁에 있어서 엄마는 기쁘고 든든해. 너도 그분들에게 따뜻한 친절을 베풀길 바란다. 우리 딸이 선택한 모든 길과 그 시간 속에서 행복하길 바란다. 유학 생활하면서 다치지 말고 꼭 몸조심해. 차도 조심하고. 엄마는 딸이 잘할 거라 믿어. 마지막으로 딸아, 좋은 사람 만나길 바란다. 세상에는 너를 아끼고 사랑해 줄 좋은 사람이 있을 거야. 그 만남과 인연의 기회를 놓치지 않기를. 엄마와 아빤은 이곳에서 언제나 응원하고 있을게. 딸아, 너를 아주 많이 사랑해. 건강해라.

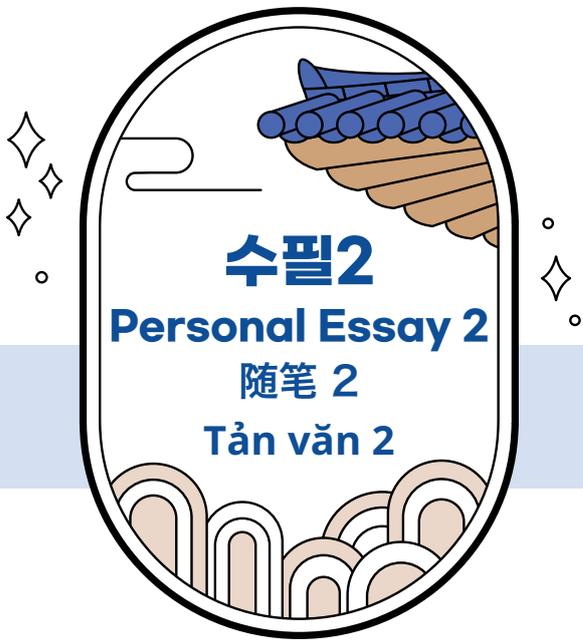
ถึงลูกสาวสุดที่รักของฉัน

ดลนภา(การฝึกอบรมภาษาต่างประเทศ ห้อง 4)

“ลูกสาวของแม่อยู่ที่เกาหลีสบายดีไหม?” แม่กับพ่อหวังว่าลูกสาวจะมีความสุขในขณะที่เรียนอยู่ที่เกาหลีสินะ พ่อกับแม่สบายดี ดั่งนั้นไม่ต้องกังวลไป แม้ว่าบางครั้งแม่จะเจ็บเข่าและเจ็บหน้าอกบ้าง แต่พอกินยาที่โรงพยาบาลแล้วก็ดีขึ้นเร็วมาก แต่พ่อกังวลว่าถ้าแม่ไม่ดูแลสุขภาพ เขาก็จะไม่ดูแลร่างกายของตัวเองเลย. แต่เพราะว่าแม่คอยดูแลอยู่ข้างๆเป็นอย่างดี ลูกไม่ต้องกังวลและดูแลสุขภาพของตัวเองให้ดีนะ หลานๆของลูกก็อยู่บ้านด้วยกันทุกวัน ก็มีทะเลาะกันบ้าง ยิ้มบ้าง สบายดี. แม่กับพ่ออยู่ด้วยกันกับเด็กๆ และเด็กก็ดูแลกันได้ดีมากเลย. พ่อถามแม่ทุกวันว่า “วันนี้ลูกสาวราโทศัพท์มาหรือเปล่า?” และคิดถึงลูกมาก แต่ถ้าลูกไม่ว่าง โทรหาแม่เดือนละครั้งได้ แม่เข้าใจทุกอย่าง. ถ้าว่างเมื่อไหร่ก็กลับบ้านมาเจอพ่อแม่และขอให้พักผ่อนให้เพียงพอ.

ครั้งนี้พ่อกับแม่ดีใจมากที่ได้จดหมายจากลูก. นึกถึงเมื่อ 20 ปีก่อนตอนที่พ่อของลูก ไปทำงานที่สิงคโปร์ แม่จำได้ว่าเขียนจดหมายแบบนี้แล้วแลกเปลี่ยนกันแม่ทุกสัปดาห์. แล้วก็ตื่นเต้นมากเลยนะ. บางทีติดต่อกันทางจดหมายก็เหมือนกันนะ. อีกเรื่องคืออยากจะขอบคุณคุณครู นายจ้าง และเพื่อนๆ ที่คอยให้คำปรึกษาในเรื่องที่ไม่สบายใจกับลูกสาวของเราและปฏิบัติกับฉันอย่างใจดี. แม่มีความสุขและไว้วางใจในตัวลูก. ที่มีคนที่รักและดูแลลูกสาวของเราอย่างดีและอยู่ข้างๆ แม่หวังว่าลูกเองก็จะแสดงน้ำใจที่อบอุ่นให้แก่พวกเขาเช่นกันนะ. และหวังว่าลูกสาวของแม่จะมีความสุขในทุกเส้นทางและช่วงเวลาที่ถูกเลือก. ใช้ชีวิตไปเรียนเมืองนอกอย่าขาดใจ ดูแลตัวเองด้วยนะ ระวังรถด้วย แม่เชื่อว่าลูกสาวจะทำได้. สุดท้ายนี้ขอให้ลูกเจอคนดีๆ ในโลกใบนี้คงจะมีคนที่รักและห่วงใยลูก แม่หวังว่าลูกจะไม่พลาดโอกาสของการได้เจอกับความสัมพันธ์นั้นนะ. พ่อกับแม่จะคอยให้กำลังใจอยู่ที่นี้เสมอ ลูกสาว, รักลูกมากนะ ดูแลสุขภาพด้วยนะ.





인생 떡볶이, 나와 한국인 호전도(미디어디자인·영상전공 2학년)

저는 중국에서 온 호전도라고 합니다. 한국에 오기 전 한국어를 1년 동안 공부했지만 낯선 나라와 낯선 환경에 오니 조금은 당황스러웠습니다. 하지만 고마운 한국 친구들 덕분에 지금 잘 적응하고 있습니다. 한국에 온 첫날 밤 학교 근처를 산책하다가 갑자기 비가 와서 가까운 떡볶이 가게에 뛰어들어갔던 기억이 납니다. 그 가게 이름은 '우리 할매 떡볶이'입니다. 우송대학교 학생들은 그 떡볶이 가게를 많이 알고 계시 겁니다. 사장님 내외분은 '어서 오세요, 여기 앉으세요'라고 반갑게 인사를 해주시며, 키오스크가 처음이라 당황했는데 먼저 와서 도와주셨습니다. 그때 한국어가 부족한 저에게 사장님 내외분이 너무 친절하게 대해 주셔서 무척 감동받았습니다. 그리고 사장님의 이런저런 이야기를 들으며 먹었던 인생 떡볶이는 저에게 깊은 추억으로 남았습니다. 비 오는 날 부모님과 같은 따뜻함을 느낄 수 있었습니다. 그래서 그 이후로 시간이 되면 그 떡볶이 가게에 자주 가게 되었습니다. 세 번째 간 후부터는 그분들과 친구가 되었습니다. 식사할 때마다 공부, 생활, 여행, 취미, 경험 등 많은 이야기를 하곤 합니다. 그 과정에서 저는 자연스럽게 한국어 말하기 연습을 하게 되었습니다. 시간이 지날수록 제 한국어 능력이 발전하고 있는 것이 느껴졌습니다. 요즘은 한국어 말하기에 자신이 좀 생겨서 수업이나 다른 일을 할 때 가능하다면 한국어를 많이 사용하려고 노력하고 있습니다. 이것은 이미 행복한 한국 생활의 한 부분이 되어가고 있습니다.

전 평범한 학생이고 한국어 실력도 보통입니다. 하지만 제 인생에서 좋은 선생님들을 만났기 때문에 더 이상 제 인생은 보통이 아닌 특별한 사람으로 성장해 나가고 있습니다. 이처럼 한국이라는 낯선 나라에서 고마우신 분들 덕분에 저는 한국 생활이 즐겁고 행복합니다.



人生炒年糕，我和韩国人 胡展涛(媒体设计与影像学系 2年级)

我是来自中国的胡展涛。在来韩国以前，虽然已经学习了一年的韩语，但是来到了陌生的国家和陌生的环境，难免会有一些不适应。好在托了韩国朋友们的福，我现在已经适应了这里的生活。来韩国后的第一个夜晚，我在学校附近散步的时候，因为突然之间下起了雨，我便进入了最近的一家炒年糕店，给我留下了深刻的印象。那个年糕店的名字叫“我们奶奶的炒年糕店”。大家应该也知道那家炒年糕店。老板夫妇亲切地打招呼说了“欢迎光临，请坐在这里”这样的话。因为第一次使用自助点单机，所以很慌张，老板看到后放下了手里的工作先来帮住了我。当时对于韩语不足的我来说，老板夫妇非常亲切地对待我，让我非常感动。还有听着老板的各种故事，吃着人生炒年糕，给我留下了深刻的回忆。下雨天也感受到了像父母一样的温暖。所以从那以后，有时间的话，我经常去那家炒年糕店。去了三次以后就和他们成为了朋友。每次吃饭都会聊很多，学习、生活、旅行、兴趣、经历等。在这个过程中，我自然而然地练习了韩语口语。随着时间的流逝，我感受到了我的韩语能力在进步。最近用韩语讲话时也增添了自信心，在上课或做其他事情时也会尽量多使用韩语。这已成为我幸福韩国生活中的一部分了。

我是一个很普通的学生，韩语能力天赋也一般。但是在我的人生中遇到了很好的老师们，所以我正在成长为非同一般的、特别的人。托了在韩国这个陌生国家一直帮助我的人们的福，我在韩国的生活很开心也很幸福。



나에게 한국이란 레티항(Endicott 자율융합학부 1학년)

저는 집중 4반 베트남 유학생 레티항이라고 합니다. 여러분은 다른 나라에 마음을 빼앗긴 적이 있으신가요? 저는 그러한 경험이 있습니다. 제 마음을 빼앗은 나라는 바로 한국입니다. 지금부터 "나에게 한국이란?" 어떤 곳인가란 주제로 제 생각을 나누고자 합니다.

먼저 한국은 저에게 깊은 문화적 뿌리를 느끼게 한 나라입니다. 대표적으로 경복궁, 한옥마을과 같은 역사적인 유산과 김치, 불고기, 비빔밥과 같은 전통음식을 통해 한국의 고유문화를 느낄 수 있었습니다. 또한 전통문화의 의미와 그것을 지키고 새롭게 이어 나가는 노력이 저에게는 특별하게 다가왔습니다. 이런 한국의 문화가 저를 이곳 한국으로 이끌었습니다.

다음으로, 한국의 사계절은 저에게 늘 새로운 감정과 삶의 활기를 주었습니다. 왜냐하면 사계절은 제가 베트남에서 경험하지 못한 특별한 경험이기 때문입니다. 이곳에서 처음 본 벚꽃과 눈은 너무나 신기했고, 이곳 유학 생활의 제 마음을 치유하고 새로운 에너지를 주는 선물과 같았습니다.

마지막으로, 한국은 저에게 배우고 성장할 수 있는 기회를 주는 나라입니다. 저는 한국에 온 지 2년이 다 되어 갑니다. 그동안 우송대학교에서 공부하면서 많은 지식과 경험을 쌓을 수 있었습니다. 그 과정은 쉽지 않았지만, 그동안 저 스스로 많이 성장하게 되었습니다. 한국어 학습을 통해 다양한 사람들과 소통하고, 한국의 문화와 사람들을 이해할 수 있었습니다. 이런 소중한 경험은 제 인생에서 중요한 자산이 되었고, 앞으로 더 제 꿈을 향해 나아가는 디딤돌이 될 것입니다. 이곳에서의 경험을 통해 앞으로 한국과 베트남을 잇는 멋진 사람이 되고자 열심히 노력하겠습니다.

Đối với tôi, Hàn Quốc là gì Le Thi Hang(sinh viên năm nhất khoa Tự động dung hợp Endicott)

Tôi là Lê Thị Hằng, du học sinh Việt Nam thuộc lớp Tập trung 4. Các bạn đã bao giờ bị cuốn hút bởi một quốc gia nào đó chưa ạ? Tôi đã từng có trải nghiệm như vậy. Và đất nước đã chiếm trọn trái tim tôi trước chính là Hàn Quốc. Bây giờ, tôi sẽ chia sẻ suy nghĩ của mình về chủ đề "Hàn Quốc đối với tôi là gì?".

Trước hết, Hàn Quốc là đất nước giúp tôi cảm nhận được những giá trị văn hóa sâu sắc. Tiêu biểu là các di sản lịch sử như Cung Gyeongbok, Làng Hanok, hay các món ăn truyền thống như kimchi, bulgogi, bibimbap, những thứ đã giúp tôi cảm nhận rõ nét văn hóa đặc trưng của Hàn Quốc. Hơn nữa, ý nghĩa của văn hóa truyền thống và nỗ lực bảo tồn, phát huy những giá trị này đã tạo ấn tượng đặc biệt trong tôi dẫn lối tôi đến với Hàn Quốc.

Tiếp theo, bốn mùa của Hàn Quốc luôn mang đến cho tôi những cảm xúc mới mẻ và nguồn sinh lực dồi dào cho cuộc sống. Bởi vì đây là trải nghiệm đặc biệt mà tôi chưa từng có ở Việt Nam. Ở đây, lần đầu tiên tôi được nhìn thấy những bông hoa anh đào và tuyết đầu mùa đây, đó là một cảm xúc khó tả, như những món quà chữa lành tâm hồn và tiếp thêm năng lượng cho tôi trong cuộc sống du học.

Cuối cùng, Hàn Quốc là nơi đã cho tôi cơ hội học hỏi và trưởng thành. Tôi đã đến Hàn Quốc được gần 2 năm. Trong thời gian đó, tôi đã học tập tại trường đại học Woosong và tích lũy được rất nhiều kiến thức cũng như trải nghiệm. Dù quá trình này không hề dễ dàng nhưng tôi đã trưởng thành hơn rất nhiều. Thông qua việc học tiếng Hàn tôi có thể giao tiếp với nhiều người và hiểu hơn về văn hóa cũng như con người Hàn Quốc. Những trải nghiệm quý giá này đã trở thành tài sản quan trọng trong cuộc đời tôi, đồng thời là bàn đạp để tôi tiến gần hơn nữa tới ước mơ của mình. Tôi sẽ tiếp tục cố gắng hơn nữa để có thể trở thành cầu nối tuyệt vời giữa Hàn Quốc và Việt Nam trong tương lai.



사랑하기를 두려워하지 않는 나를 사랑합니다 소택우(뷰티디자인경영학과 3학년)

안녕하십니까? 저는 소택우라고 합니다. 여러분, 당신이 좋아하는 사람과 당신을 좋아하는 사람이 있습니다. 누구와 연인이 되기를 희망하십니까? 저는 200% 확신합니다. 저는 제가 좋아하는 사람을 마음껏 사랑할 것입니다. 이와 관련하여 제 이야기를 들려드리고 싶습니다.

고등학교 1학년, 첫 시험에서 저는 37등을 했습니다. 담임 선생님께서 자리를 바꿔주셨는데, 제 옆자리에는 공부를 잘하는 남자 친구가 앉았습니다. 저는 그날, 그 남자 친구에게 반했습니다. 그 친구가 너무나 좋았습니다. 그 친구에게 잘 보이고 싶다는 마음으로, 그날부터 공부를 아주 열심히 했습니다. 그 결과, 다음 시험에서 27등, 기말고사에서는 13등을 했습니다. 기말고사 후 얼마 지나지 않으면, 반이 바뀝니다. 그래서, 저는 용기를 내어 고백했습니다. 그런데 그 친구는 제 고백에 아무 반응이 없었습니다. 거절의 의미로 받아들일 수밖에 없었습니다.

그러나 저는 그 후에도 계속 그 친구를 좋아했습니다. 2학년이 되어 반이 바뀐 이후에, 그 친구가 그림을 그린다는 것을 알게 됐습니다. 그래서 저도 그림을 배웠습니다. 같은 대학을 가서 다시 한번 고백할 기회를 만들겠다는 결심을 했기 때문입니다. 그 시기에, 저는 다리를 크게 다쳐 어머니는 저에게 휴학을 권하셨습니다. 그러나 저는 휴학을 할 수 없었습니다. 제가 휴학을 하게 되면 그 친구와 같은 시기에 대학에 들어갈 수 없기 때문입니다. 그래서 아픈 다리를 이끌고 고3 학업을 마쳤습니다. 그런데 아쉽게도 저는 그 친구와 같은 대학에 들어가지 못했습니다. 정말 가슴 아픈 순간이었습니다.

저는 대학 입학 후에 연락처를 알아봤지만, 그 친구는 끝내 저에게 자신의 연락처를 알려주지 않았습니다. 이렇게 고1 때 시작된 사랑이 끝났습니다. 이런 제 러브스토리를 들으시고 어떠세요? 혹시 제가 딱하게 느껴지십니까? 절대 그렇게 생각하지 마세요. 저는 제가 열정적으로 좋아할 수 있는 친구를 만났었고, 추억할 수 있는 그 자체가 좋습니다.

여러분, 저는 사랑하기를 두려워하지 않는 저를 사랑합니다. 감사합니다.

选择题 苏泽宇(美容设计经营学系 3年级)

我是苏泽宇,各位,有你喜欢的人和喜欢你的人,那么你会怎么选择呢?我百分之二百确认我会选择尽情的爱我喜欢的人,关于这个我想给大家讲一讲我的故事.在我高一的时候,第一次考试我考了班级里面的37名,这个成绩对于我来说非常不好,在这个时候,我的班主任换了班级里的座位,我的旁边坐着一个学习很好的、长得很帅的、打篮球很好的男生,从那天开始我开始关注他的一切,慢慢的我发现我自己喜欢上了他,为了给他留下一个好印象,我开始很努力的学习,因为我觉得他可能会关注到我,结果是下一次月考我考了27名,高一期末考试我考了班级里面的13名,这对于我来说是一个很大的跨越,期末考试以后马上就要分班了,我知道我们不可能选择同一个班级,所以我鼓起勇气去表白了,在男生宿舍楼下,但是当时他什么也没有说,只是听我讲,所以我认为这是一种拒绝,但是我也没有想要跟他发生什么关系,只是去表达我喜欢他.高二分班以后,我知道了他学了艺术,所以我也学了艺术,不仅是为了他也是为了我能有一个好的未来,为了想和他考同一所大学再次与他的人生产生交集,但是在那个时候,我的腿摔的很严重,在医院里躺了一个多月,妈妈当时劝我休学,怕我跟不上学习的进度,但是我拒绝了,因为我怕不能在同一时间跟他考上同一所大学,所以拖着我重伤的腿艰难的完成了我的高三学业,在毕业时我去找他拍了我们的最后一张照片,是第一张也是最后一张,很可惜我们还是没考上同一所大学.上了大学之后其实身边已经没有了他的消息,但是有一个契机我认识了他的好朋友,并且我想尽一切办法想要去联系他,但是他并没有想要给我任何的机会,甚至连微信都不加,我坦然接受了,这也意味着从高一开始的暗恋结束了,我的这一段爱情怎么样呢?或许会觉得我很可怜吗?其实并不是,不要这么想,因为我倾尽全力的去爱了我爱的人,这个回忆本身就是很美好的,是会影响我一辈子的难忘的回忆.各位,我爱不怕尽力去爱的自己,所以大家尽情的去爱自己爱的人吧!

한국의 따뜻함 무라키 노아(사회복지학과 1학년)

여러분 안녕하세요. 일본 출신의 무라키 노아입니다. 오늘은 제가 한국에 유학을 와서 한 달 동안 겪은 일과 그에 대한 느낌에 대해 이야기하겠습니다.

저는 이번 유학을 통해 처음으로 해외에 왔습니다. 그리고 낯선 언어와 문화의 차이에 당황하며 한 달을 보냈습니다. 그런 저를 지지해 준 것은 문화의 벽을 없애고 대해준 한국인 친구들입니다. 친구들은 바쁜 와중에 저를 위해 시간을 내주었습니다. 대전의 맛집과 재미있는 장소로 데려가 줘서 즐거운 시간을 보낼 수 있었습니다. 또, 한국에 와서 곤란한 일은 없는지, 항상 신경 써주고 말을 걸어 줍니다.

이런 시간을 보내면서 저는 한국 사람들의 친절함이 매우 매력적으로 느껴졌습니다. 유학을 오기 전에는 혼자서 열심히 해야겠다고 생각하는 마음이 있었고, 불안과 부담감이 있었습니다. 하지만 도움을 요청했을 때 정이 많고 따뜻한 한국인 분들을 많이 만나고 친구가 될 수 있어서 저는 매우 행복한 사람이라고 생각합니다. 그리고 사람들과의 만남을 통해 한국에 유학을 오기 위해 용기를 낸 것이 좋았다는 생각이 들었습니다.

한국에는 맛있는 음식, k-pop(케이팝), 드라마 등 세계적으로 유명한 것들이 있지만 자연의 풍요로움이나 사람의 따뜻함 등 현지에 와야만 알 수 있는 매력도 많습니다. 저는 지금 한국에 온 지 한 달밖에 되지 않았지만, 일본에 돌아갔을 때 한국의 현지에서만 맛볼 수 있었던 매력을 많이 발견하고 일본 친구들에게 소개하고 싶습니다. 앞으로 더 많은 사람들과 교류하고 다음에는 제가 다른 사람에게 상냥함과 친절함을 베풀고 싶습니다.

감사합니다.



韓国の暖かさ Muraki Noa(社会福祉学科 4年生)

皆さんこんにちは。日本出身の村木暖彩です。今日は私が韓国に留学し、一か月で経験したことそれについて感じたことについて話します。

私は今回の留学で初めて海外にきました。そして、聞き慣れない言語や文化の違いに戸惑いながら一か月過ごしてきました。そんな私を支えてくれたのは、文化の壁をなくして接してくれた韓国人の友達です。友達たちは忙しい中、私のために時間を作ってくれて大田の美味しいものを一緒に食べてくれたり、楽しい場所へ連れて行ってくれたり、たくさん楽しい時間を過ごしてくれました。また、韓国に来て困ったことはないか、いつも気にしてくれて声をかけてくれます。

このような時間過ごす中で、私は韓国の人の優しさがとても魅力に感じました。留学に来る前は、自分一人で頑張っていかなければならないと思う気持ちがあり、不安やプレッシャーがありました。しかし、助けを求めたときに人情深く、やさしく助けてくれる韓国人の方々がたくさん出会い、友達になることができ、私はとても幸せ者だと思います。そして、人との出会いを通し韓国に留学してよかったと思いました。

韓国にはおいしい料理、kpop、ドラマなど世界的に有名なものがありますが、自然の豊かさや人の暖かさなど現地に来ないとわからない魅力がたくさんあります。私は今韓国に来て一か月しかたっていませんが、日本に帰ったとき現地でしか味わえない魅力をたくさん見つけて紹介したいと思いました。これからもっと多くの人と交流し、次は自分が寛大さや優しさを与えられるようになりたいと思いました。

ありがとうございました。





잊지 못할 한국에서의 경험 송가위(경영학전공 4학년)

저는 중국 학생 송가위라고 합니다. 저는 한국에 온 지 한 달이 넘었습니다. 그동안 저는 다양한 경험을 했고 많은 것을 배웠습니다. 특히 제게 잊지 못할 두 가지 경험이 있습니다.

하나는 부끄러운 경험입니다. 한국의 지하철에는 노인이나 임산부를 위한 자리가 있습니다. 열차 한 칸에 그렇게 많은 노약자석과 임산부 자리가 있는 줄 몰랐습니다. 그 자리는 색깔도 예뻐서 저는 거기에 앉았습니다. 그때 한 남자가 저를 보고 있었지만 신경 쓰지 않았습니다. 다음 역에서 그 남자는 저에게 와서 번역기로 “여기는 노약자석입니다”라고 했습니다. 번역기로 “이 자리는 특별한 자리”라고 알려주면서 제게 일어나라고 했습니다. 저는 그때 너무 부끄러웠습니다. 중국에서는 지하철에서 자리가 있으면 편하게 앉습니다. 그때 누가 와서 “노약자석은 안지 마세요.” 라고 말하지 않았습니다. 그래서 저는 주의하지 못했습니다. 하지만 한국에 와서 제 부족한 공공의식에 대해 반성했습니다.

다른 하나는 따뜻한 경험입니다. 서울에 있는 친구 집을 가려고 지도도 찾았지만 못 찾았습니다. 그때 한 아주머니께서 오시더니 “어디 찾아요? 학생?”이라고 물어보셨습니다. 제가 외국 사람인 것을 알고 손으로 “왼쪽? 오른쪽?”하시면서 주소를 확인하셨습니다. 그리고 친절하게 따라오라고 하셨습니다. 짧은 7분이지만 저는 아주머니의 따뜻한 마음을 느꼈습니다. 아주머니의 친절은 큰 감동이었고, 저도 나중에 친절한 사람이 되고 싶습니다.

저는 두 경험을 통해 많은 것을 생각했습니다. 앞으로 한국에서 많은 경험을 하겠지만 그때마다 열린 마음으로 좋은 것을 배우고 싶습니다. 그래서 더 멋진 사람으로 성장하고 싶습니다.

难忘的韩国经历 宋嘉伟(经营专业4年级)

我是中国学生宋嘉伟。我来韩国已经一个多月了。这段时间我经历了各种各样的事情，学到了很多。特别是有两段难忘的经历。

一段是令人羞愧的经历。韩国的地铁里有专门为老人和孕妇准备的座位。没想到一节列车上有那么多的老弱病残和孕妇座位。那个位子颜色也漂亮，所以我就坐在那里。当时有个男人看着我，但是我并没有在意。到了下一站，他用手机翻译成中文对我说：“这里是老弱病残座位。是一个特别的座位。”我当时感到很羞愧。在中国，地铁里座位可以随便坐。没有人会过来说：“老弱者席不要坐。”所以我没有注意到。但来到韩国后，我对自己缺乏的公共意识进行了反省。

另一段是温暖的经历。有一次我想去首尔的朋友家，用地图找了，但没找到。这时一位阿姨过来说：“你在找什么？学生？她知道我是外国人，就用手指指着：左边还是右边，边说着，边确认了地址。然后亲切地让我跟过来。虽然只有短短的7分钟，但我感受到了阿姨的温暖。阿姨的亲切让我很感动，我以后也想成为亲切的人。

我从这两次经历中想到了很多。虽然以后会在韩国积累很多经验，但是每次都想要以更开放的心态学习好的东西。所以我也想成长为更优秀的人。





귀고리 단상 주철(경영학과 3학년)

안녕하십니까? 저는 주철이라고 합니다. 말하기 대회에 참가하고 싶어서 선생님을 찾아갔습니다. 선생님께서 주제를 알려주시고 원고를 써보라고 하셨습니다. 그래서 제 생각을 문자로 드렸는데, 다른 사람도 다 할 수 있는 이야기를 설명해서는 안 된다고 하셨습니다. 저는 어떻게 써야 할지 몰라 다시 선생님을 찾아갔습니다. 선생님께서는 저에게 특별한 경험이 있었는지 물어보셨습니다. 그리고 대학을 졸업하고 하고 싶은 일도 물어보셨습니다. 그런데 저는 특별한 경험이 없었다고, 대학 졸업 후 계획이 없다고 말씀드렸습니다.

그런데, 선생님께서는 갑자기 왜 귀고리를 했는지 물으셨습니다. 갑자기 귀고리 이야기를 해서 부끄러웠지만 솔직하게 말씀드렸습니다.

“멋있어 보이고 싶어서 했습니다.”

제 대답을 들으신 선생님께서 저에게 숙제를 내주셨습니다. 숙제는 바로 멋있는 사람은 어떤 사람인지, 그 멋있는 사람이 되기 위해서 지금 무엇을 해야 하는지를 생각하는 것이었습니다. 저는 기숙사로 돌아와서 생각했습니다. 저는 외적인 아름다움이 저에게 자신감을 주고, 저를 돋보이게 할 거라고 생각했던 거 같습니다. 그래서 가장 효율적인 방법으로 피어싱을 선택했습니다. 그런데 선생님의 질문에 대답을 하지 못하는 저를 보고, 내면이 텅 비어 있는데, 외모만 가꾸려고 했다는 생각을 했습니다.

외적인 아름다움이 중요하지 않은 것은 아닙니다. 그러나, 진정한 자신감과 아름다움은 외모보다 다른 것에 비중이 있는 거 같습니다. 저는 한국에 있는 동안 그것을 찾으려고 합니다. 저는 3년 뒤 졸업합니다. 졸업하기 전에 꼭 다시 한번 이런 대회에 참가하겠습니다. 그때는 한국에서의 특별한 경험과 깨달음으로, 오늘보다 더 멋진 내용으로 참가하게 될 거라고 확신합니다.

耳环斷想 朱哲(经营系 3年级)

我叫朱哲。因为想参加口语比赛，所以去找老师了。老师告诉了我主题，还让我写稿子。所以我把我的想法发短信了，说不能说明别人都能知道的故事。我不知道该怎么写，所以又去找老师了。老师问我有没有特别的经历。还问了我大学毕业后想做的事情。但是我说我没有什么特别的经验，大学毕业后没有计划。可是，老师突然问我为什么戴耳环。突然说起耳环，我虽然很害羞，但还是说了实话。

“为了看起来帅气而做的。”

听到我的回答的老师给我留了作业，作业就是思考帅气的人是什么样的人，为了成为帅气的人现在应该做什么。我回到宿舍后想了想。我好像以为外在的美会给我自信，会让我脱颖而出。所以选择了最有效的方法来打耳洞。但是看到回答不了老师提问的我，内心空荡荡的，只想打扮一下外在。外在的美不是不重要的。但是，真正的自信和美丽比起外貌，好像更注重其他东西。我在韩国期间想找到那个。我三年后毕业。毕业前一定再参加一次这样的比赛。我确信到时候在韩国的特别经验和领悟，会比今天更精彩的内容参加。感谢您一直倾听我的发言。



안녕, 나는 도하야 도하 (솔브릿지 3학년)

안녕하세요. 제 이름은 도하예요. 부모님은 모로코 분들이시지만 저는 프랑스에서 평생 살았어요. 21살이고요, 한국에 온 지 벌써 1년 반이 됐어요. 지금 솔브릿지 국제경영대학원에서 공부 중이고, 전공은 금융이에요. 그런데 숫자에 0이 너무 많으면 읽기가 좀 어려워요.

저는 가끔 나 자신에 대해 생각해요.

제가 가장 좋아하는 것 중 하나는 콘텐츠를 만드는 거예요. 영상이나 노래를 제작하는 걸 정말 좋아해요. 이걸 제 열정 중 하나예요!

그리고 여행도 정말 좋아해요. 포항, 제주, 부산, 경주, 수원, 시간이 날 때마다 여행을 떠나요.

제가 한국을 좋아하는 이유요?

날씨도 좋고, 모든 게 빠르고, 거리가 깨끗해요. 몸에 좋은 맛있는 음식도 많아요. 그리고 사람들이 정말 친절해요. 여기에서 멋진 시간을 보냈어요.

그리고 나중에 꼭 한국에서 일하고 싶어요.



Hello, I am Doha Elbariki Doha (SolBridge 3)

Hi, my name is Doha, my parents are Moroccan but I've lived in France all my life. I'm 21 years old. I've been in Korea for a year and a half now, I'm studying at SolBridge International Business School. My major is finance, but I find it a bit hard to even read numbers with so many zeros! Sometimes I think about myself: one of the things I like to do is create content. I really enjoy making videos and songs, it's one of my passions! I also really like travelling! Pohang, Jeju, Busan, Gyeongju, Soowon...I travel whenever I can.

Why do I love Korea?

Because the weather is nice, everything is fast, the streets are clean, the food is healthy and delicious, and the people are really friendly. I've had so many wonderful times here and I definitely want to work in Korea one day!



나의 첫 번째 한국 친구 빌궁 (솔브릿지 3학년)

안녕하세요! 제 이름은 빌궁입니다. 저는 몽골 사람이에요. 저는 2004년 4월 10일에 태어났습니다. 저는 20살이에요. 제 별자리는 양자리입니다. 저는 솔브릿지 국제경영대학원 학생입니다.

한국에서 처음으로. 인천공항에 와서 대전행 버스를 탔어요. 저는 처음에 한국 친구 이현준을 만났습니다. 그는 그날 아침에 미국에서 왔습니다. 우리는 많은 이야기를 했습니다. 그는 대전대학교 학생이에요. 그 사람은 영어를 잘 못하지만 최선을 다했어요. 그리고 택시를 타고 기숙사를 찾는 것도 도와주었어요. 그는 나에게 대전과 한국에 대해 많은 이야기를 해주었어요. 그는 좋은 사람이었습니다. 제 이야기를 들어 주셔서 감사합니다.

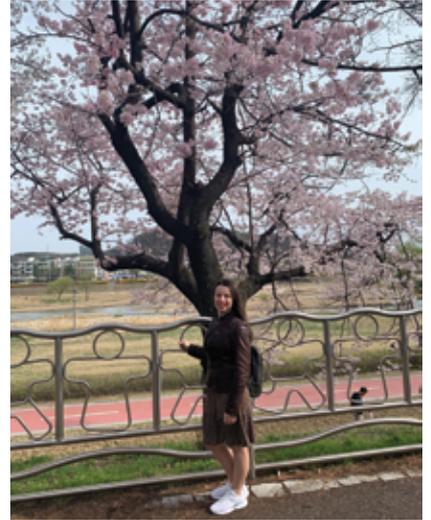
만나서 반갑습니다. 안녕히 계세요.

My first friend in Korea Batsaikhan Bilguun (SolBridge 3)

Hello! My name is Bilgun. I am Mongolian. I was born on April 10, 2004. I am 20 years old. My constellation is Aries. I am a student at the Solbridge School of International Business.

When I first arrived in Korea. I came to Incheon Airport and took the bus to Daejeon. I met my Korean friend Lee Hyun-joon. He was from the U.S. that morning. We talked a lot. He is a student at Daejeon University. He is not good at English, but he's doing his best he also helped me find a dormitory by taxi. He told me many stories about Daejeon and Korea. He was a good person. Thank you for listening to my story.

Nice to meet you. Goodbye.



나는 발레리아입니다. 발레리아(솔브릿지 2학년)

안녕하세요, 여러분. 저는 러시아에서 온 발레리아입니다. 저는 서른한 살이지만, 솔브릿지 2학년 학생입니다. 2015년에 러시아의 대학교에서 회계학 학위를 받았고, 그 후에 9년 동안 회계사로 일했습니다. 돈을 벌 수 있을 뿐만 아니라 많은 사람들을 만날 수 있어서 이 일을 정말 좋아합니다.

제 가족은 네 명입니다. 아버지, 어머니, 남동생, 그리고 저입니다. 우리는 사이가 너무 좋은데 그래서 저는 한국으로 이사하고 싶다고 말했을 때 가족은 저를 응원해 주었습니다.

사실은 한국에 관심을 생긴 순간에 대해 말하면, 2011년에 동방신기라는 보이밴드의 뮤직비디오를 보고 K팝을 좋아하게 됐습니다. 지금 제가 좋아하는 아티스트는 방탄소년단과 투모로우바이투게더입니다. 기쁠 때나 슬플 때, 가족이 그리울 때, 피곤할 때 그들의 노래를 들으면 힘이 납니다.

그리고 한국 드라마를 보기를 정말 좋아합니다. 도깨비나 구미호연과 같은 전통문화에 대한 드라마를 가장 좋아합니다. 태양의 후예라는 드라마도 마음에 듭니다.

저는 여행하는 것을 정말 좋아합니다. 제가 처음으로 여행했던 나라는 미국이었고 두 번째로 간 곳은 영국이었습니다. 2019년에 영국에 간 적이 있습니다. 런던에 두 번 갔는데 두 번 모두 지을 수 없는 인상을 남겼습니다. 한국에서 1년 동안 살면서 서울, 부산, 대구, 광주, 그리고 전주를 방문한 적이 있습니다. 경복궁, 덕수궁, 한옥마을처럼 한국의 전통적인 명소도 좋아하지만, 광주에서 한국의 현대사에 대해서 배운 것은 잊을 수 없는 추억이 되었습니다.

저는 그 나라 사람들의 사고방식과 문화를 이해하려면 언어를 배우야 한다고 생각합니다. 그래서 2020년부터 한국어를 배우기 시작했습니다. 2022년 한국어 능력 시험 3급에 합격했는데 제 목표는 6급에 합격해서 한국에서 취직하는 것입니다.

그래서 저는 앞으로도 열심히 노력하겠습니다.

I am Valeriia Sipatova Valeriia (second-year student at SolBridge)

Hello, everyone. My name is Valeriia, I am from Russia. Despite I am 31 years old, I am a second-year student at SolBridge. I graduated with a degree in accounting from a university in Russia in 2015. After that I have been working as an accountant for 9 years. I really like this job, not only because I can earn money, but also because I can meet a lot of people.

There are 4 people in my family: my father, my mother, my younger brother, and me. We are very close, so when I told them I wanted to move to Korea, they supported me.

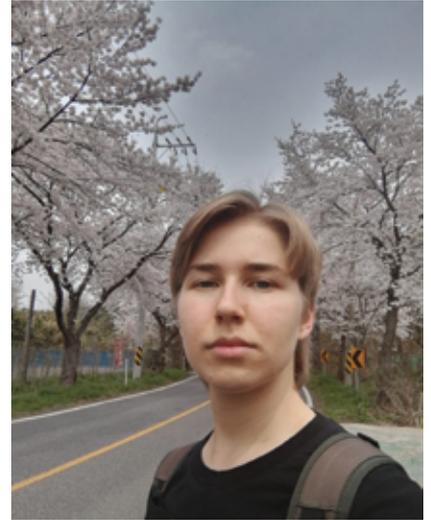
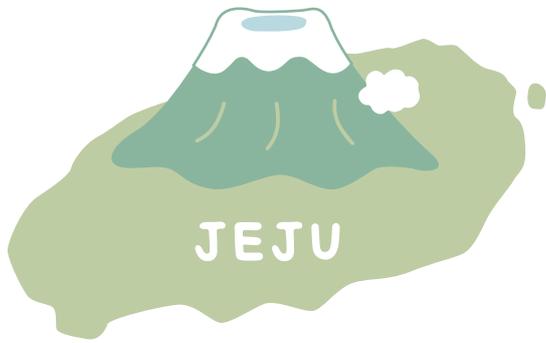
Actually, talking about the moment I became interested in South Korea, I fell in love with K-pop in 2011 when I saw a music video of a boy band called Dong Bang Shin Ki. My favorite artists are BTS and Tomorrow by Together. Their songs cheer me up when I am happy or sad, when I miss my family, or when I'm tired.

Also, I really enjoy watching Korean dramas. My favorite dramas are about traditional Korean culture, like Goblins and Tale of the Nine Tailed. I also like a drama called Descendants of the Sun.

I love travelling. The first country I travelled to was the United States, and the second was the United Kingdom. I went to the UK once in 2019. I went to London twice, and both times I left an indelible impression. I lived in South Korea for a 1 year and visited Seoul, Busan, Daegu, Gwangju, and Jeonju. I love traditional Korean sights like Gyeongbokgung Palace, Deoksugung Palace, and Hanok Village, but learning about Korea's modern history in Gwangju was unforgettable.

I believe that to understand the mindset and culture of a country, you need to learn its language. That is why I started learning Korean in 2020. In 2022, I passed the Korean Language Proficiency Test Level 3, my goal is to pass Level 6 and get a job in Korea.

So I will continue to work hard!

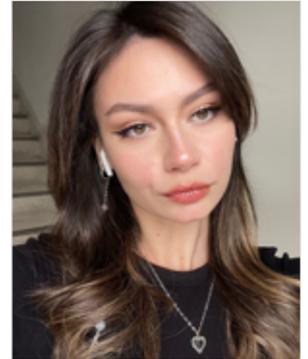


내 소개와 내가 좋아하는 것 데니즈 (솔브리지 2학년)

안녕하세요? 제 이름은 데니즈입니다. 저는 러시아 사람입니다. 이 영상에서는 자기소개와 제가 좋아하는 것에 대해 말해주고 싶습니다. 저는 한국에 온 지 삼 년 반이 되었습니다. 그동안 전주와 인천, 대전에도 살아 봤습니다. 그리고 다른 도시로 여행을 많이 갔습니다. 여행한 도시 중에서는 강릉을 가장 좋아해요. 저는 등산과, 스키, 수영을 좋아하는데 강릉은 산도 있고 바다도 있고 가깝게 스키 리조트 여러 가지가 있기 때문에 정말 마음에 듭니다. 실제로 한국에 오기 전에는 등산에 관심이 별로 없었습니다. 등산하는 대신에 오리엔티어링을 했습니다. 오리엔티어링은 달리거나 스키를 타면서 지도와 나침반을 이용하여 지도상에 표시된 몇 개의 지점을 될 수 있는 대로 짧은 시간에 찾아내는 스포츠입니다. 그런데 한국에서는 오리엔티어링이 유명하지 않아서 자주 할 수 없습니다. 그래서 한 달에 두 번이나 친구와 함께 등산을 합니다. 오리엔티어링과 등산하는 것 빼고는 산책하기와 머리 땋기를 즐깁니다. 특히 도시의 야경을 보는 것을 좋아해서 저녁에 서울 시내에 산책할 때가 많습니다. 러시아에서 살았을 때는 매일 여동생이나 친구의 머리를 땋았는데 요새는 머리를 땋는 사람이 없어서 안타깝습니다. 음식에 관하여 김밥은 종류가 엄청 많아서 한국에 온 지 얼마 안 돼 김밥은 제가 제일 좋아하는 음식이 빨리 되었습니다. 근데 요즘 빠지는 음식은 두 가지가 있습니다. 피카츄 돈까스와 군고구마 빵입니다. 제 꿈 중 하나는 군고구마 빵 만드는 방법을 배우는 것입니다. 이 외에도 꿈이 여러 가지가 있습니다. 예를 들면 한라산에 등산을 하러 제주도엔 한 번 가고 싶습니다. 그리고 기회가 생기면 브레이즈와 드레드록스를 땋는 실력을 향상하고 싶습니다.

My favorite things KHARINA MARIIA DENIZ (SolBridge 2)

Hello, my name is Deniz. I am from Russia. In this video, I want to introduce myself and tell you about my favorite things. It has been three and a half years since I came to Korea. I have lived in Jeonju, Incheon, and Daejeon during that time. And I have traveled a lot to other cities. Among the cities I have traveled to, Gangneung is my favorite. I like hiking, skiing, and swimming, but I really like Gangneung because it has mountains and the sea, and there are many ski resorts close to it. Before I actually came to Korea, I wasn't very interested in hiking. Instead of hiking, I did orientation. Orientation is a sport in which you can find several points marked on a map in a short time by using a map and a compass while running or skiing. But in Korea, orientation is not very famous, so you can't do it often. So, I go hiking with my friend twice a month. Except for orientation and hiking, I enjoy walking and braiding my hair. Especially, I like to see the night view of the city, so I often go for a walk in downtown Seoul in the evening. When I lived in Russia, I braided my sister's or friend's hair every day, but it's a pity that no one braids my hair these days. As for the food, there are so many kinds of gimbap, so it quickly became my favorite foods not long after I came to Korea. But there are two foods I'm into these days. Pikachu katsu and baked sweet potato bread. One of my dreams is to learn how to make baked sweet potato bread. There are many other dreams. For example, I want to go to Jeju Island to climb Hallasan Mountain. And when I have a chance, I want to improve my braids and dreadlock braids.



나의 한국 생활 적응기 예비(솔브리지 4학년)

처음 솔브릿지에 왔을 때 저는 제 자신이 무엇을 하고 싶어 하는지 전혀 몰랐습니다. 그때 만난 사람들 중 누군가는 마케팅 전문가가 되고 싶다고 했고, 누군가는 패션 업계에서 일하고 싶다고 했습니다. 그런데 저는 18살이었고 유일하게 신경 쓰는 것은 "부모님이 보고 싶어요",

"오늘 카페테리아에 점심은 뭐예요?",

"오늘 밤에 클럽에 갈까요?"였습니다.

제가 어떤 과목에 관심이 있는지, 제가 무엇을 잘하고 있는지, 어디에서 일하고 싶은지, 현재 어떤 사람인지 전혀 몰랐습니다. 1학년이 지난 후에도 솔직히 말해서 변한 것은 아무것도 없었습니다. 오히려 상황이 더 나빠졌습니다. 두 과목을 패스하지 못했고, 성실하지도 않았고, 재정적인 문제에도 직면해서 포기하고 싶은 마음만 가득했습니다. 하지만 부모님의 지원 덕분에 저는 한 번 더 시도해 보기로 했고 너무 많은 생각을 하지 않기로 결정했습니다. 2학년이 시작됐습니다. 다행히 저는 정신적으로 더 나아지고, 더 똑똑해지고, 최선을 다해 삶을 살겠다는 동기가 생겼습니다. 3학년이 되면서 전공을 선택해야 했고 제가 결정한 전공은 "경영"이었습니다. 그리고 "럭셔리 브랜드 관리 수업"을 들었습니다. 크게 기대하지 않았는데 꽤 흥미로워 보였습니다. 이것이 중요한 포인트였습니다. 바로 '흥미'입니다. 이 수업 전에는 모든 시험과 과제에 관심이 없었습니다. 저는 전혀 하고 싶지 않았습니다. 하지만 이번에는 달랐습니다. 과제의 모든 단계를 즐기고 있었습니다. 과정을 마치고 A+(에이 플러스)를 받은 후 마침내 제가 정말 관심 있는 것과 잘하는 것을 찾았습니다. 현재 저는 3학년을 마무리하고 마케팅 회사에서 프로젝트 매니저로 일하면서 행복한 삶을 살고 있습니다. 저는 제가 누구인지, 앞으로 어떤 목표를 달성하고 싶은지 정확히 알고 있습니다. 처음에는 길을 좀 잃어도 괜찮다고 말하고 싶습니다. 가만히 서서 어디로 가야 할지 모르는 것도 괜찮습니다. 하지만 무언가 흥미로워 보이거나 꼭 한번 해 보고 싶다고 생각되는 내면의 느낌이 있다면 바로 도전해 보세요. 새로운 시도를 두려워하지 말고 정말 좋아하는 일을 하면서 자신에게 올 놀라운 결과를 기대하길 바랍니다. 감사합니다.

beginning of my life in Korea bila Eva(SolBridge 4)

Hello! My name is Eva.

When I first came to Solbridge, I had no idea what I wanted to do.

Some of the people I met said they wanted to be a marketing professional, some wanted to work in the fashion industry

I did, but I was 18 and the only thing I care about is, "I miss my parents," "Today's cafeteria

What's for lunch?" and "Shall we go to the club tonight?"

What subject I'm interested in, what I'm doing well, where I want to work, what kind of person I am now I had no idea.

After the first year, to be honest, nothing changed. Rather, things got worse.

Two I didn't pass the course, I wasn't sincere, and I just wanted to give up in the face of financial problems.

But thanks to the support of my parents, I decided to give it another try and I decided not to think too much All.

My second year has begun. Luckily, I'm mentally determined to be better, smarter, and live my life to the best of my ability I have a motive.

I had to choose my major into my third year, and my major was "management," and "luxury brand view."

I took a "Lee class". I wasn't expecting too much but it looked pretty interesting.

This was the key point.

It's "interest."

Before this class, I wasn't interested in all the tests and assignments. I didn't want to do it at all.

But this time It was different, I was enjoying every step of the task.

After finishing the course and getting an A+, I finally discovered what I'm really interested in and what I'm good at. Currently

I am living a happy life after finishing my third year and working as a project manager in a marketing company.

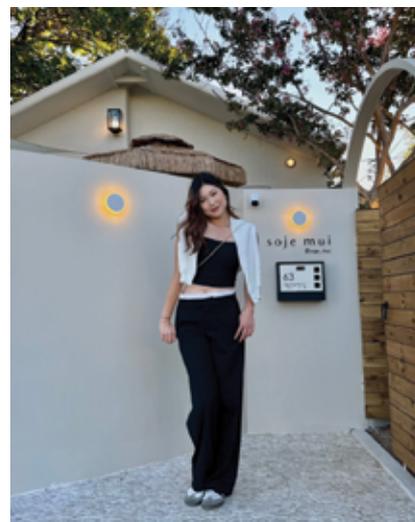
I know exactly who I am and what goals I want to achieve in the future.

At first, I just want to say it's okay to get lost. It's okay to stand still and not know where to go C.

But if there's an inner feeling that seems interesting or that you really want to give it a try, try it right away Look.

Don't be afraid to try new things, do what you really like and expect amazing results that will come your way C.

Thank you.



나를 소개합니다. 도나텔라 (솔브릿지 4학년)

안녕하세요, 여러분!

저는 도나라고 합니다. 인도네시아에서 왔고, 21살입니다. 지금 저는 대전의 솔브릿지 국제경영대학에서 공부하고 있는 학생이에요

한국에서 지내는 것이 정말 좋아요. 다양한 나라에서 온 친구들과 함께 어울리면서 서로의 문화, 언어, 그리고 다양성을 나눌 수 있기 때문이에요. 저는 월요일부터 목요일까지 학교에 가고, 금요일에는 과제를 하거나 푹 쉬는 것을 좋아해요.

한국도 정말 좋지만, 제가 가장 좋아하는 도시는 부산이에요. 지난 봄 학기에 친구들과 두 번이나 부산에 갔었는데요. 정말 즐거운 시간이었어요! 저희는 유명한 감천문화마을, 해운대 해수욕장, 광안리 해수욕장, 해동 용궁사, 그리고 자갈치 시장을 방문했어요. 또, 해 질 녘에 캡슐열차를 탔는데 정말 아름다웠어요.

사진도 많이 찍고 맛있는 음식도 정말 많이 먹었습니다. 부산에서 보낸 시간은 한국에서의 최고의 추억 중 하나였어요. 다만 버스 기사님들이 조금 과격하게 운전하시더라고요. 하지만 그것도 재미있는 경험이 되었어요. 내년엔 가족들이 한국에 오면 꼭 부산에 데려가고 싶어요!

그런데 요즘 한국 날씨가 점점 추워지고 있어서 조금 힘들어요. 저는 사계절이 아닌 두 개의 계절만 있는 나라에서 살았기 때문에 추운 날씨를 별로 좋아하지 않거든요.

이렇게 저와 제 한국 생활에 대해 간단히 소개해 드렸습니다.

감사합니다!

Self-introduction Agatha Donnatella Pranoto (SolBridge 4)

Hello, everyone!

My name is Dona. I'm from Indonesia, and I'm 21 years old. Currently, I'm studying at SolBridge International School of Business in Daejeon.

I really enjoy living in Korea because I get to spend time with friends from various countries and share our cultures, languages, and diversity. I go to school from Monday to Thursday, and on Fridays, I like to either work on my assignments or just relax.

Korea is great, but my favorite city is Busan. I visited Busan twice with my friends during the last spring semester, and we had an amazing time! We explored famous places such as Gamcheon Culture Village, Haeundae Beach, Gwangalli Beach, Haedong Yonggungsa Temple, and Jagalchi Market. We also took a capsule train ride at sunset, and it was absolutely beautiful.

We took lots of pictures and enjoyed delicious food. The time I spent in Busan is one of my best memories in Korea. However, I noticed that bus drivers there can be a bit rough, but it turned out to be a fun experience as well. When my family visits Korea next year, I definitely want to take them to Busan!

Recently, the weather in Korea has been getting colder, which has been a bit challenging for me. Since I come from a country with only two seasons, I'm not really fond of cold weather.

That's a brief introduction to me and my life in Korea.

Thank you!

친절한 아저씨 요원원(유아교육학과 3학년)

운남성을 여행할 때 일이다. 기차역에서 긴 계단 앞에 큰 가방을 들고 서 있었다. 가방이 너무 무거워서 나 혼자서 가방을 들고 계단을 올라가는 것이 불가능했다. 그때 어떤 아저씨께서 나에게 다가와 말했다.

“나는 나쁜 사람이 아니에요. 내 딸과 나이가 비슷해 보여서 도와주고 싶어요. 만약 내 딸이 학생처럼 이런 상황이라면 누군가가 도와주기를 바라는 아빠랍니다.”

나는 감사하다고 말씀드렸고, 내 말이 끝나기 무섭게 아저씨는 내 무거운 가방을 들고 그 긴 계단을 올라가셨다. 아저씨는 가방을 돌려주시면서 잘 가라는 인사도 해주셨다.

나는 그 아저씨를 보면서 아저씨가 딸을 얼마나 사랑하는지를 느낄 수 있었다. 진심으로 딸을 사랑했기 때문에 딸과 비슷한 나이인 나를 진심으로 도와주실 수 있으셨을 것이다. 나는 그 도움을 받을 때 따뜻한 사랑을 느꼈다. 그리고 그 일을 생각하면서 글을 쓰고 있는 지금도 그때와 마찬가지로 따뜻한 사랑을 느낄 수 있다.

그리고 나는 그날 이후 도움이 필요한 사람을 보면 적극적으로 사람들을 돕고 싶어 하는 사람이 되었다. 전에는 부끄러워서 하지 못했고, 내가 아니라도 할 사람이 있을 거라 생각했다. 그렇지만 그날의 따뜻한 친절은 나를 변화시켰다. 비록 내 도움이 별 특별한 것이 아니더라도 작은 따뜻함을 상대가 느낄 수 있다면 기꺼이 하고 싶어졌다.



친切的的大叔 姚圓圓(幼儿教育系 3年級)

这是一件我在云南旅行时发生的事情。当时在火车站，我提着一个大大的行李箱站在长长的台阶前。行李箱非常重，我一个人根本提不动。就在这时，有一位大叔走过来和我说：“我不是坏人。你看起来和我女儿的年龄差不多，所以你把行李箱给我吧，我帮你提。如果我的女儿也出现像你一样的这种情况，我希望也有人能够帮助她。”我说了声谢谢，但还没等我把话说完，大叔就提着行李箱上了台阶。上了台阶之后，大叔就放下了行李箱，和我说了再见。

我一看到那个大叔，就能感受到大叔有多爱他的女儿。因为他真心的爱着他的女儿，所以才会真心的帮助和他女儿年龄相仿的我。我在被大叔帮助的时候感受到了无比温暖的爱。然后，我想着这件事写了这篇文章。即使到现在我也依然能感受到和那时一样温暖的爱。从那天以后，我成为了一个积极帮助他人的人。以前因为害羞没能去帮助他人，认为即使我不帮忙也会有别人去帮忙。但那天大叔对我的帮助改变了我的想法。即使我的帮助并没有什么特别的，但是只要对方能够感受到小小的温暖，那就是对我最好的鼓励，让我能够继续去帮助他人。

아름다운 친절 육이예(유아교육학과 3학년)

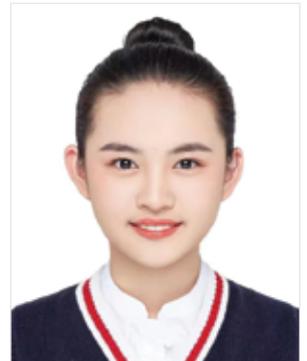
나는 모르는 사람에게서 친절을 받아 본 적이 있다. 그때 느낌은 아주 따뜻해서 잊을 수가 없으며 어떤 것보다 아름다웠다. 누군가 나에게 친절을 베풀었을 때 내 나이가 아주 어렸지만 나는 그때 일을 아주 생생하게 기억하고 있다.

어렸을 때, 많이 추운 겨울 아침이었다. 학교에 가는 길에 눈이 많이 와서 길이 미끄러워 넘어지고 말았다. 책가방이 길에 떨어지면서 가방에 있던 책하고 문구가 바닥에 떨어졌다. 나는 지각을 하지 않으려고 급하게 걷고 있었기 때문에 속이 너무 상해서 눈물이 날뻔했다.

그때 지나가던 언니가 재빠르게 내가 있는 쪽으로 달려왔다. 그리고 먼저 나를 일으켜 세워주고 다친 곳은 없는지 물어봤다. 그리고 바닥에 떨어져 있는 책과 문구를 하나하나 주워서 손수건으로 물기를 닦아 주었다. 그리고 길이 미끄러우니까 조심하라고 당부했다.

할 수만 있다면 그 언니 이름을 알고 싶고, 만나고 싶다. 모르는 그 언니는 나에게 큰 교훈을 주었다. 다른 사람이 어려움에 처했을 때, 먼저 손을 내미는 작은 친절이 상대방에게는 얼마나 큰 도움이 되는지를 알려준 것이다. 특히 사람 사이에 주고받는 친절이 얼마나 아름다운지를 경험하게 해주었다.

친절이라고 불리는 행동은 대단한 것이 아닐 때가 많다. 그러나 작은 친절한 행동이 사람들의 마음속에 아름다운 꽃을 피워 행복을 선물하는 게 신기하다.



美丽的亲切 陆怡芸(幼儿教育系 3年級)

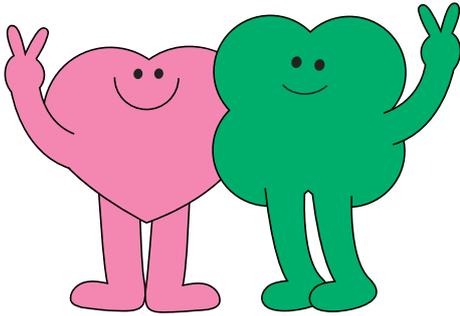
我曾经在陌生人那里感受过亲切。那时的感觉很温暖，令人难忘，比任何东西都美好。有人对我好时，我年纪很小，但我对当时的事情记忆犹新。

在我小时候，那是一个很冷的冬天的早晨。上学的路上雪下得很大，因为路滑，我摔倒了。书包掉在路上，书包里的书和文具也散了一地。我不想迟到，急着走，心里很难过，差点哭出来。

这时一位路过的姐姐飞快地跑向我这边。然后先扶起了我，问我有没有受伤。再把掉在地上的书和文具一一捡起来，用手绢擦干水。而且对我说路很滑，要小心。

如果可以的话，我想知道那位姐姐的名字，想再见到她。那位陌生姐姐给了我很好的榜样。让我明白了，当别人陷入困境时，先伸出的小小援助，会对对方会有很大的帮助。特别是让人体验到，人与人之间的亲切有多么美好。

很多时候，被称为亲切的行为并不是什么了不起的事情。但是，小小的亲切的行动会在人们的心中开出美丽的花朵，并赠送幸福，这一点非常神奇。



작은 친절 큰 기쁨 우소평(경영학과 4학년)

어느 오후 친구에게 전화를 받았다. 전화를 받자마자 친구의 울음소리가 들려서 너무 놀랐다. 친구는 중요한 시험을 앞두고 마음이 너무 불안하다고 했다. 시험을 생각하면 너무 무섭고, 결과가 좋지 않을 거 같아 걱정으로 우울하다고 말했다. 나는 그때 친구에게 무슨 말을 해줘야 도움이 될지 알지 못했다. 그래서 열심히 준비했으니 잘할 수 있을 거라고만 말하고 전화를 끊었다.

전화를 끊고 친구를 위해 뭘 할 수 있을지 생각했다. 내가 해 줄 수 있는 일이 별로 없는 거 같았다. 그렇지만 그 친구에게 도움이 되고 싶었다. 그래서 매일 격려의 문자를 발송하기를 선택했다. 그날 이후 나는 그 친구가 시험을 볼 때까지 문자를 보냈다.

"친구야 힘내!"

"너는 잘할 수 있을 거야!"

"항상 열심히 사는 친구를 응원해!"

그렇게 문자 보내기가 끝이 났다. 친구가 시험을 본 것이다. 결과를 기다리면서 우리 둘 모두 긴장했는데, 친구가 만족할 만한 성적을 받았다. 우리는 결과를 보고 너무 기뻐서 얼굴에 웃음꽃이 피었다.

친구는 내 문자를 영원히 잊지 못할 거라고 했다. 어쩌면 내가 더 잊지 못할 거 같다. 내 작은 정성이 친구에게 큰 위로와 도움이 되었다고 생각하니 그렇게 기쁠 수가 없었기 때문이다. 작은 친절이 큰 기쁨이 된다는 것을 알려준 이 경험이 너무 소중하다.

小亲切 大喜悅 牛绍萍(经营系 4年级)

某个下午接到了朋友的电话。接通电话的瞬间好像听到了朋友的哭声，吓了一跳。朋友说她面临一个重要的考试，内心很不安。一想到考试就非常害怕，担心结果会不好，所以感到很忧郁。我当时不知道对朋友说什么才能帮助她。所以只能说“努力准备了，一定能做好”，然后挂断了电话。

挂断电话后，想着能为朋友做些什么。但我似乎没有什么能为朋友做的。但是很想帮助那个朋友。所以我选择每天发送一条鼓励的短信。那天以后我一直给她发短信，直到她考试结束。

"朋友，加油！"

"你会做的很好的！"

"为一直努力准备考试的朋友加油！"

就这样发短信一直到结束。朋友考完试。在等待结果的时候，我们俩都很紧张，朋友取得了自己满意的成绩。看到结果，我们俩都高兴的笑了起来。

朋友说永远不会忘记我的短信。但也许是我更忘不了。因为一想到我小小的诚意给朋友带来了很大的安慰和帮助，就非常高兴。想告诉大家小小的亲切会成为很大的喜悦，这种经验非常珍贵。





작은 친절이 선물한 친구 장한문(유아교육학과 3학년)

나는 중학교 때 매주 수요일 병원에 가야 했다. 병원에 가는 길에 종종 나와 비슷한 또래의 여학생을 봤는데 눈인사도 나누지 못했다. 그러나 마음속으로 그 여학생을 보는 날은 마음이 편했다. 비바람이 심한 어느 수요일 병원에 가는 길에 그 여학생을 만났다. 그런데 그 여학생은 우산이 없어서 비를 맞고 걷고 있었다. 나는 용기를 내어 우산을 같이 쓰자 했고, 우리는 그렇게 함께 병원을 가면서 많은 이야기를 나눴다.

우리는 비슷한 병을 치료하고 있었고, 같은 고등학교에 가고 싶어 했다. 그래서 그날 이후 우리는 병원을 오고 가면서 만나 많은 이야기를 나눴고, 서로 힘이 되는 좋은 친구가 되었다. 그리고 서로 목표했던 고등학교에도 합격했다.

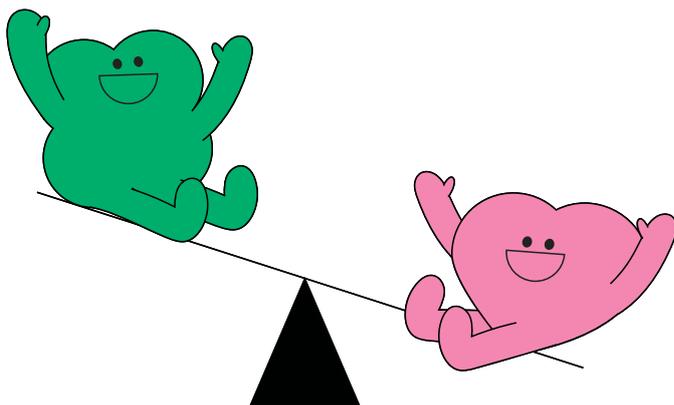
나는 우산을 함께 쓰자고 말한 나의 작은 친절이 좋은 친구를 만나게 한 것에 대해 가끔 생각한다. 어떤 사람에게 베푼 작은 친절은 미덕일 뿐만 아니라 아름다운 인연의 시작이 될 수 있다는 것을 알았다. 특히 친절을 베푼 사람의 삶을 더 나은 곳으로 이끌 수 있는 강력한 힘이 있다는 생각도 한다.

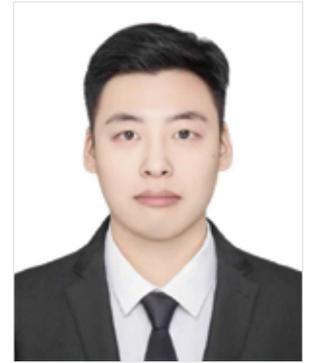
비바람으로 옷이 흠뻑 젖어 있던 여학생에게 “우산 같이 쓸래요?”라고 말한 나와, “고맙습니다.”라고 대답하면서 나를 보고 웃어 준 친구를 눈을 감고 떠올려 본다. 그럼 내 마음은 아주 편안해지고 얼굴에는 미소가 번진다. 그 오래전 작은 친절이 선물한 친구와 함께하는 시간들이 참 좋다!

涓滴善举，成就一段如礼物般珍贵的友谊 张瀚文(幼儿教育系 3年级)

到初中时，每周三我都要去医院。在去医院的路上，我常常看到一个和我年龄相仿的女生，但我们从未打过招呼。不过，每次见到她，我的心情都会莫名地安定下来，就像一缕清风拂过心田。

一个风雨交加的周三，在去医院的路上，我又一次遇见了她。她没有带伞，只能淋着雨走路。我犹豫了一下，终于鼓起勇气对她说：“要不要一起用伞？”她抬头看着我，笑着说了声“谢谢”。于是我们共撑一把伞，雨声为伴，一路聊了许多话。聊天中，我得知原来我们同病相怜，也怀揣着考上同一所高中的梦想。从那天起，我们开始在去医院的路上结伴而行。无论雨天晴天，我们都会聊个不停，渐渐成为彼此的依靠和鼓励。最终，我们一起考上了心仪的高中。回想起那天，我时常感慨，正是那个小小善举，让我收获了这样一位挚友。原来，对他人施予善意，不仅是一种美德，更可能成为一段美好缘分的开始。我深刻体会到，这种善良的力量，有时不仅温暖他人，也能让施予者的生命更加丰盈与美好。闭上眼睛，我仿佛还能看到那个风雨中的场景。我轻声问她“要不要一起用伞？”时的紧张与期待，以及她看着我微笑说“谢谢”时的温柔与感激。每每想到这些，我的心便溢满了暖意，脸上也会不自觉地漾起微笑。那次小小的善举所带来的这份珍贵友谊，成了我记忆中最美好的馈赠之一，与她共度的时光也让我倍感幸福。





유학 첫 학기 소감 최봉박(융합경영학부 4학년)

타국에서 유학을 할 때 가장 염려되는 것이 안전 문제이다. 그래서 최근 주한 중국 대사관이 주최한 안전 관련한 강의가 많은 도움이 되었다. 특히 보이스피싱과 같은 최근 유학생들이 많이 노출되는 범죄에 대한 이해를 할 수 있어서 좋았다. 그리고 긴급 상황에 직면했을 때 도움을 구하는 방법 등에 대해서도 생각해 볼 수 있는 계기가 되었다.

나는 특강 이후 질의응답 시간을 이용해서 평소 궁금했던 것을 질문했고, 참서관께서는 인내를 갖고 내 질문에 대답을 해주셨다. 유학생들의 안전과 학업에 대한 깊은 관심과 애정을 느낄 수 있는 시간이었다.

나는 특강을 통해 대학의 각종 활동에 적극적으로 참여하여, 한국 학생들과 활발하게 교류하고 싶은 자신감을 얻었다. 2025년 1학기는 2024년 2학기보다 유익한 재미 있는 유학 생활을 기대해 본다.

24년 2학기에 멘토링 프로그램을 참여해서 한국어 발음과 기초 한국어를 보강했을 뿐만 아니라 한국 학생과도 교류했다. 한국어가 서툴러서 의사소통이 적지 않게 어려웠지만 번역 프로그램 등을 사용해서 대화가 가능했고, 한국어 학습과 생활에 도움이 많이 받았다. 25년 1학기는 좀 더 적극적으로 참여할 각오가 되어 있다.

타국에 있지만 중국 대사관 참사의 특강을 통해 스스로를 돌볼 수 있는 용기가 생겼고, 학교 멘토링 프로그램을 통해 적극적으로 외국 친구를 사귄 수 있는 자신감이 생긴 것에 감사한다.

留学第一学期的感想 崔鹏博(融合经营系 4年级)

在异国留学时,最担心的就是安全问题.因此,最近中国

驻韩大使馆主办的有关安全的讲座起到了很大的帮助.特别是能够理解电话诈骗等最近留学生经常被暴露的犯罪,这也是一个很好的契机,而且还可以思考在遇到紧急情况时寻求帮助的方法等.

我在特讲结束后,利用提问回答时间,询问了平时想知道的问题.参赞官耐心地回答了我的问题,这使我能够感受到留学生们对安全和学业深切的关心和喜爱的时间.

我通过特讲和积极参加大学的各种活动,获得了与韩国同学进行活跃交流的自信.期待2025年第一学期比2024年第二学期更有益,更有趣的留学生活.

24年第2学期参加了指导项目,不仅加强了韩语发音和基础韩语,还与韩国学生进行了交流.由于韩语不熟练,沟通时非常困难,但使用翻译软件等可以进行对话,同时在学习韩语和生活上得到了很大的帮助.25年1学期已经做好了更加积极的准备.

虽然身在异国,但通过中国大使馆参事的特别讲座,产生了照顾自己的勇气,通过学校指导项目,产生了积极结交外国朋友的自信,对此表示感谢.





나에게 한국어란? 장문기(융합경영학부 3학년)

안녕하세요 저는 장문기예요. 저에게 한국어는 단순한 언어가 아닙니다. 그것은 깊고 다채로운 문화 세계로 가는 열쇠이며, 저와 그 땅의 사람들의 감정과 지혜를 연결하는 다리입니다. 제가 한국어의 음운에 몰입할 때마다 마치 서울의 석판길을 거닐고 있는 것 같습니다.

한국어는 독특한 발음 규칙과 풍부한 어휘 표현으로 저로 하여금 언어의 아름다움의 다양성과 섬세함을 맛보게 했습니다. 한국어를 배우면서 "사랑해요"로 가장 진지한 감정을 표현하는 방법을 배웠고, "감사합니다"로 가장 깊은 감사를 전달하기 위한 노력을 배웠습니다. 이런 간단한 단어로 사람과 사람 사이에 따뜻한 유대를 형성할 수 있습니다. 더욱이 한국어는 저에게 한국의 문화, 역사, 사회 현상을 더 깊이 이해할 수 있는 창을 열어 주었습니다. 한국 드라마의 로맨틱한 줄거리에서 K-POP의 역동적인 멜로디에 이르기까지, 한국 전통 의상인 한복에서 시골벽석축제에 이르기까지, 한국어는 저로 하여금 이 모든 것을 직접 체험할 수 있게 해 주었고, 마치 저도 그 문화의 일부가 된 것 같습니다.

한마디로, 저에게 한국어는 단순한 언어 능력이 아니라 문화적 유산, 정서적 유지, 세계를 탐험하는 힘입니다. 저는 한국어 공부를 계속해 나감에 따라 이 나라의 본질을 더 깊이 이해하고, 이 과정에서 끊임없이 성장하고, 열매 맺고, 변할 것이라고 믿습니다.

对我而言，韩语是什么？张文淇(融合经营系 3年级)

大家好我是张文淇，对我而言，韩语不仅仅是一门语言，它是通往一个深邃而多彩文化世界的钥匙，是连接我与那片遥远土地上人们情感与智慧的桥梁。每当我沉浸在韩语的音韵之中，就像是漫步在首尔的石板路上。韩语，以其独特的发音规则和丰富的词汇表达，让我领略到了语言之美的多样性与细腻。通过学习韩语，我学会了如何用“사랑해요”(我爱你)来表达最真挚的情感，用“감사합니다”(谢谢)来传递最深的感激，这些简单的词汇，却能在人与人之间构建起温暖的纽带。更重要的是，韩语为我打开了一扇窗，让我能够更深入地理解韩国的文化、历史和社会现象。从韩剧的浪漫情节到 K-pop 的动感旋律，从韩国传统服饰韩服到节日庆典的热闹非凡，韩语让我得以亲身体验这一切，仿佛自己也成为了那个文化故事中的一部分。总之，对我而言，韩语不仅仅是一种语言技能，它更是一种文化的传承、一种情感的寄托、一种探索世界的力量。我相信，随着我对韩语学习的不断深入，我将会更加深入地理解这个国家的精髓，也会在这个过程中，不断地成长、收获与蜕变。





한국 드라마가 좋아요! 육가문(뷰티디자인경영학과 3학년)

안녕하세요!

저는 중국에서 온 육가문입니다. 혹시 드라마 '반짝이는워터멜론'의 한 대사를 들어보셨을지 모르겠습니다. “단 한 번 사는 인생이라 실수해도 겁먹지 마십시오. 어려워도 도망가지 마십시오. 마음속의 두려움을 용기로 바꾸고 자기 자신에게만 집중하십시오. 왜냐하면 우리는 우리 인생의 주인공이기 때문입니다.” 이 대사와 같이 저는 한국어가 서툴지만 말하기 대회에 나갈 용기가 나서 이 자리에 섰습니다.

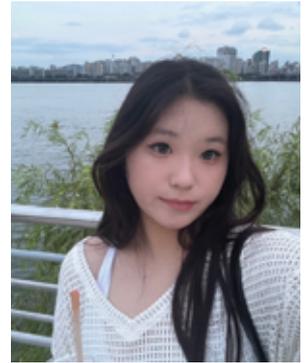
한국 드라마를 저는 어렸을 때부터 즐겨 봤습니다. 예전에 한국 드라마를 즐겨봤던 게 어렸을 때 사랑에 대한 로망이 있었습니다. 그리고 한국 드라마 남자 주인공이 너무 멋있었습니다. 그러나 지금 한국 드라마를 보는 이유는 감성적인 면에서는 순수하고 아름다운 사랑과 순박하고 따뜻한 가족애, 진지하고 착한 우정을 느낄 수 있습니다. 언어적인 면에서는 유머러스하고 익살스러운 대사들도 많고 철학적인 언어뿐만 아니라 쉽고 간단한 언어로도 인생의 철학을 이야기한다는 인상을 받았습니다. 또한 캐릭터 묘사에 있어서는 모든 캐릭터의 성격이 비슷하지 않고 다양하고 섬세하다는 느낌을 받았기 때문입니다.

여러분도 한국 드라마의 매력에 빠져 보세요.

喜欢韩剧! 陆佳雯(美容设计经营系 3年级)

大家好我是来自中国的陆佳雯,不知道大家有没有听过电视剧《반짝이는워터멜론》的一段台词,“단 한 번 사는 인생이라 실수해도 겁먹지 마십시오. 어려워도 도망가지 마십시오. 마음속의 두려움을 용기로 바꾸고 자기 자신에게만 집중하십시오. 왜냐하면 우리는 우리 인생의 주인공이기 때문입니다.”就是因为这段话让我在韩语不太好情况下也有了参加比赛的勇气,韩国的电视剧我从小时候开始就很喜欢看。以前喜欢看韩剧是小时候对爱情有向往,韩剧男主都太帅了。现在看韩剧是因为在情感方面他有纯真唯美的爱情,醇厚温暖的亲情,真挚善良的友情,在语言方面他有幽默诙谐的语言,也有富有哲理的语言,韩剧的语言给我的印象是用简单的语言讲述人生的哲理,在人物刻画方面给我的感觉是所有角色的性格都不是单一的是复杂的多样的,





한국어가 나에게 주는 의미 가아비(경영학전공 2학년)

저는 중국에서 온 가아비라고 합니다. 오늘 저는 '한국어가 저에게 주는 의미'에 대해 이야기하려고 합니다. 처음에는 한국어에 큰 관심이 없었습니다. 저에게 한국어는 미래에 유학을 위한 도구일 뿐이었습니다. 하지만 한국어를 차근차근 배우면서 한국어와 한국 문화에 대한 관심이 생겼습니다. 그 관심은 한국과 관련된 행사에 직접 참여하는 도전적인 저로 발전시켰습니다.

한국어를 배우는 것은 가파른 산봉우리를 오르는 것과 같습니다. 걸음마다 독특한 도전이 있지만 끝없는 풍경을 선사했습니다. 지루한 문법 연습과 끝없는 어휘의 기억 속에서 저는 종종 제 자신을 의심하고 때로는 좌절하기도 했습니다. 그러나 저는 포기하지 않고 이 과정이 낯선 사람들과 소통할 수 있는 독특한 시간의 터널이라고 스스로에게 말했습니다.

처음 한국에 왔을 때는 한국어를 잘 못해서 사람들과 소통하는 것이 두려웠습니다. 그러나 한국 생활이 조금씩 익숙해지면서 서툰 한국어로 물건을 사거나 길을 물을 때 한국인의 열정과 친절을 느꼈습니다. 이와 같은 소통으로 한국에서도 집의 따뜻함을 찾을 수 있었습니다.

한국어를 배우는 것은 언어 학습만이 아니라 자기 탐구의 여정이기도 합니다. 그것은 저에게 어려움을 극복하는 방법, 끝까지 견디는 방법, 그리고 다른 문화의 아름다움을 감상하는 방법을 가르쳐 주었습니다. 이처럼 한국어는 저와 한국을 연결하는 다리가 되어 주었을 뿐만 아니라 앞으로 나아갈 길에 멋진 동반자가 되었습니다.

韩语对我的意义 贾雅斐(经营学系 2年级)

我是来自中国的贾雅斐，今天我要谈谈“韩语对我的意义”。

刚开始我对韩语没有太大的兴趣。对我来说，韩语只是未来留学的工具。但是随着一步一步地学习韩语，对韩语和韩国文化产生了兴趣。这种兴趣发展成了我对自我成长的追求

学习韩国语就像爬陡峭的山峰一样。虽然每一步都有独特的挑战，但都带来了无尽的风光。在冗长的语法练习和无休止的词汇记忆中，我经常怀疑自己，有时也会感到沮丧。但是我没有放弃，而是对自己说每一门语言都是一条独特的时间隧道，让我可以穿越时空，与过去的智者对话，与现在的陌生人交流。

第一次来韩国的时候，因为韩语不好，所以害怕与人沟通。但随着逐渐熟悉韩国生活，用生疏的韩语购物或问路时，感受到了韩国人的热情和亲切。通过这样的沟通，在韩国也找到了家的温暖。

学习韩语不仅是语言学习，也是自我探索的旅程。它教会了我克服困难的方法、坚持到底的方法以及欣赏其他国家文化之美的方法。像这样，韩语不仅成为了连接我和韩国的桥梁，而且在前进的道路上成为了帅气的伙伴。

我的故事怎么样？我想让大家记住，语言不仅仅是工具，它是我们理解世界、感知他人、表达自我的桥梁。





한국의 “온도” 장언(미디어디자인.영상전공 2학년)

저는 중국에서 온 유학생 장언입니다. 짧은 시간이지만 한국에 와서 정말 많은 것을 느꼈습니다. 그래서 저의 따뜻한 경험을 여러분과 나누고 싶습니다.

한국에 오기 전에는 외국에 나가 본 적도 없고, 집에서 이렇게 멀리 떨어져 살아본 적도 없습니다. 그래서 저는 마음이 설레고, 한국 유학 생활이 매우 기대되었습니다. 새로운 친구를 사귀고 배우는 것에 기대를 했지만 한편으로 조금은 두려웠습니다. 왜냐하면 제 한국어 실력과 발음이 별로 안 좋아서 한국어에 자신이 없었기 때문입니다. 한국인과 교류하는 것, 수업을 못 알아듣는 것 그리고 유학 생활에 적응하지 못할까 봐 두려웠습니다. 그러나 막상 한국에 와 보니 모든 것이 제가 생각했던 것과 다르다는 것을 알았습니다.

제가 한국에 온 그날은 비가 조금 내리고 추웠습니다. 저와 친구는 공항에서 학교 버스를 기다렸습니다. 기다리면서 편의점에 갔는데, 점원이 우리가 중국인임을 눈치채고 전자레인지 사용법을 설명해 주었습니다. 그 순간, 저의 온도계가 쪽 올라가는 것처럼 많이 따뜻해지는 것을 느꼈습니다. 한국에서의 첫날이 아주 좋았습니다.

제 생각과 다르게 유학 생활은 어렵지 않고 오히려 매우 재미있었습니다. 전공 교수님이 제가 중국 사람이라는 것을 알고 잘 챙겨 주셨습니다. 그리고 예쁘고 고마운 한국 친구를 사귀었습니다. 그 친구와 새로운 경험을 많이 합니다.

저는 하루하루가 매일 새롭습니다. 한국 유학 생활이 의미 있고 행복하리라 믿습니다. 그러기 위해서 저는 제 주변의 모든 사람들과 소통하며 따뜻함을 나눌 것입니다. 여기 계신 모든 친구들도 한국에서의 유학 생활이 따뜻하고 뜻깊은 시간이 되길 바랍니다.

韩国的温度 张彦(媒体影像设计专业 2年级)

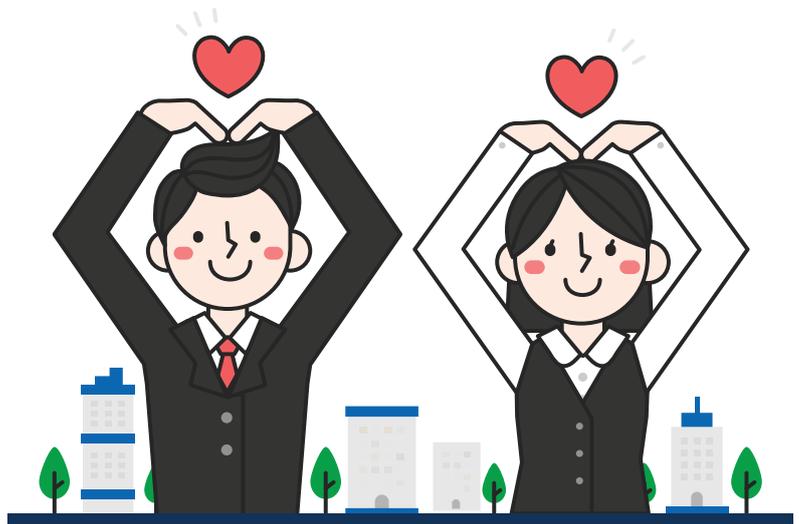
我是来自中国的留学生张彦。虽然来到韩国的时间很短，但我感受到了很多，因此希望能与大家分享我温暖的经历。

在来韩国之前，我从未出过国，也从未离家这么远生活过。所以我既兴奋又期待韩国的留学生活。我期待结交新朋友、学习新知识，但同时也有些担忧。因为我的韩语水平和发音不是很好，对韩语没有信心。我害怕无法与韩国人交流，听不懂课程内容，或者无法适应留学生活。然而，当我真正来到韩国后，我发现一切都与我想象的不一样。

我到韩国的那一天，天有些冷，还下着小雨。我和朋友在机场等校车时，去了便利店。店员察觉到我们是中国人后，主动为我们解释了微波炉的使用方法。那一刻，我感到仿佛体温计的温度一下子升高了，心里非常温暖。韩国的第一天给我留下了非常美好的印象。

与我的想象不同，留学生活并不难，反而非常有趣。我的专业教授知道我是中国人后，对我非常关照。我还交到了漂亮又热心的韩国朋友，和她一起体验了许多新鲜的事情。

我的每一天都充满了新鲜感。我相信韩国的留学生活将是有意且幸福的。为此，我会与身边的每一个人沟通，传递温暖。希望在座的每一位同学，也能在韩国度过温暖而有意义的留学时光。





한국은 나에게 비전이고 도전이며 청춘이다 팜 응억 두(Endicott 자율융합학부 1학년)

저는 베트남에서 온 두입입니다. 오늘 저는 한국이 저에게 주는 의미에 대해 이야기해 보려고 합니다. 한국은 바로 저에게 비전이고 도전이며 청춘입니다.

고등학교를 졸업할 때쯤, 또래 친구들처럼 저도 제 미래에 대한 결정을 해야 했습니다. 처음에는 평범한 삶을 사는 것도 괜찮겠다고 생각했지만, 그건 그저 제 마음속에는 말일뿐이었습니다. 제 안에는 다른 무언가를 바라는, 미래에 다른 결과를 꿈꾸는 열망이 있었습니다. 다른 결과를 원한다면, 다른 방법을 선택해야 했습니다. 그래서 저는 한국 유학을 결정했습니다. 한국에서 살면서 스스로에게 묻게 되었습니다. "한국은 나에게 어떤 의미일까?" 저에게 한국은 바로 '비전'이었습니다. 여러 문화, 사람, 그리고 다양한 환경과 접하면서 세계에 대한 시야가 더 풍부해지고 넓어졌습니다.

또한 한국은 저에게 비전뿐만 아니라 새로운 도전을 할 수 있게 해 주었습니다. 그래서 한국은 저에게 '도전'이기도 합니다. 도전은 개인의 발전을 위해 없어서는 안 될 중요한 요소입니다. 도전은 항상 성장과 함께 따를 뿐만 아니라, 새로운 기회도 제공합니다. 새로운 도전을 하면서 성공하든 실패하든, 그 과정에서 얻는 소중한 교훈들이 저를 성장시켜 주었다고 생각합니다.

마지막으로, 한국은 저의 '청춘'입니다. 저의 소중한 20대 시절, 저는 한국에 와서 모험을 꿈꾸고 도전을 즐기게 되어 매우 기쁩니다. 한국에서의 청춘은 더 흥미롭고, 모험적이며, 도전으로 가득 찼습니다. 이것들이 제 청춘을 더 의미 있게 만들었다고 믿습니다. 이처럼 한국은 저를 발전시킨 비전이며, 새로운 도전이고, 꿈을 갖게 한 청춘이라고 말하고 싶습니다.

Hàn Quốc chính là tầm nhìn, thách thức và thanh xuân của mình

Pham Ngoc Tu (sinh viên năm nhất khoa Tự động dung hợp Endicott)

Mình là Tú, đến từ Việt Nam. Hôm nay, mình xin chia sẻ về ý nghĩa của Hàn Quốc đối với bản thân. Hàn Quốc chính là tầm nhìn, thách thức và thanh xuân của mình.

Khi mình sắp tốt nghiệp trung học phổ thông, giống như những người bạn đồng trang lứa, mình cũng phải đưa ra quyết định về tương lai của mình. Ban đầu, mình nghĩ rằng sống một cuộc đời bình thường cũng không quá tệ. Nhưng điều đó chỉ là lời dối lòng. Trong sâu thẳm, mình mong muốn một thứ gì đó khác, một kết quả khác cho cuộc đời.

Nếu muốn kết quả khác biệt, mình phải chọn một con đường khác biệt. Vì thế, mình đã quyết định du học Hàn Quốc. Trong thời gian sống tại đây, mình đã tự hỏi: "Hàn Quốc có ý nghĩa gì đối với mình?" Và với mình, Hàn Quốc chính là "tầm nhìn." Gặp gỡ nhiều nền văn hóa, con người và môi trường khác nhau đã giúp mình mở rộng tầm mắt và làm giàu thêm nhận thức về thế giới.

Không chỉ là tầm nhìn, Hàn Quốc còn mang đến cho mình cơ hội để thử thách bản thân. Vì vậy, Hàn Quốc cũng là "thách thức" đối với mình. Thách thức là yếu tố không thể thiếu trên con đường phát triển bản thân. Nó không chỉ mang lại sự trưởng thành mà còn mở ra những cơ hội mới. Cho dù thành công hay thất bại trong quá trình đó, mình tin rằng mình đều có được những bài học quý giá giúp mình trưởng thành hơn.

Cuối cùng, Hàn Quốc chính là "thanh xuân" của mình. Trong những năm tháng quý giá của tuổi đôi mươi, mình đã đến Hàn Quốc, dám mơ ước, dám đối mặt với những thử thách và tận hưởng từng khoảnh khắc của cuộc hành trình. Tuổi trẻ ở Hàn Quốc của mình là một chuỗi ngày đầy thú vị, phiêu lưu và thử thách. Những điều đó đã làm cho tuổi trẻ của mình trở nên ý nghĩa hơn bao giờ hết.

Mình muốn nói rằng, Hàn Quốc chính là tầm nhìn đã giúp mình phát triển, là thách thức tôi luyện bản lĩnh, và là tuổi trẻ theo đuổi giấc mơ.

내가 헛되이 보낸 오늘은 어제 죽어가던 이가 그토록 갈망하던 내일이다

나탈리아(글로벌미디어영상학과 3학년)

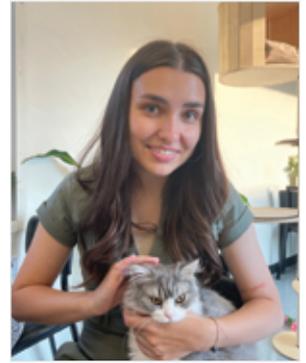
여러분은 여러분의 하루를 어떻게 보내고 계십니까? 다람쥐 쳇바퀴 돌듯 하루하루 반복되는 일상에 지쳐 힘들지는 않으십니까?

저는 이렇게 조금 힘이 들 때 유튜브나 한국 예능 프로그램을 보면서 기분 전환을 하곤 하는데요. 요즘 한국 예능 프로그램에 자주 등장하는 유튜버가 한 명 있습니다. '박위'라는 장애 인식 개선을 위해 활동하는 유튜버인데 이 인기 유튜버는 새 직장을 구한 것을 기념하기 위해 친구들과 마련한 파티에서 필름이 끊겼고 눈을 떴을 때는 추락 사고로 인해 전신마비가 된 상태였다고 합니다. 그 후 엄청난 노력을 통해 호전되었고 그 과정을 영상을 통해 대중들에게 보여줌으로써 극복과 희망의 메시지를 전달하고 있습니다. 그리고 사고 이후 살아가고 있는 하루 하루가 감사하다고 말합니다.

저는 그의 이야기에 조금 공감을 할 수 있습니다. 저 역시 초등학교 때 삶과 죽음의 사이에 있었기 때문입니다. 어느 날 친구들과 솜바꼭질 놀이를 하다가 친구들이 찾지 못하는 높은 곳에 숨기로 하고 높은 곳을 찾아 올라갔습니다. 높은 곳에 올라가려면 금속으로 된 구조물을 타고 올라가야 했는데 저는 어렸기 때문에 위험한 상황보다 친구들이 찾지 못하는 높은 곳에 올라가는 게 더 중요했습니다. 거의 다 올라갔을 때쯤 저는 몸뚱이 굳어지는 듯한 느낌을 받았고 그대로 정신을 잃었습니다. 제가 잡은 것은 전깃줄이었고 200볼트의 전기가 지나갔던 것이었습니다. 그날 이후 항상 부모님께서 제가 살아남을 수 있었던 것에 감사해야 한다는 말을 계속하셨기 때문에 저는 항상 제가 누릴 수 있는 이 시간들을 소중히 여기고 감사하며 살고 있습니다.

The time I waste today is the tomorrow that those who passed away were longing for. '내가 헛되이 보낸 오늘은 어제 죽어가던 이가 그토록 갈망하던 내일이다'라는 말을 들어보신 적이 있습니까? 이 명언은 제가 들었던 명언 중 가장 기억에 남아 항상 제 마음속에 새기고 있는 명언입니다.

여러분도 사랑하는 사람들과 함께 멋진 하루를 보낼 수 있음에 감사하며 오늘 하루를 헛되이 보내지 말고 빛나는 오늘을 보내시기 바라겠습니다.



My wasteful today is the tomorrow those losers are begging for Soloveva Natalia

How are you spending your day? Are you feeling exhausted from the repetitive daily routine, like a squirrel running on a wheel?

When I feel a bit down, I tend to refresh myself by watching YouTube or Korean variety shows. Recently, there's a YouTuber who frequently appears on Korean variety programs. His name is Park Wi, and he is a YouTuber who works to raise awareness about disabilities. This popular YouTuber shared his story: he had blacked out at a party with friends, which was to celebrate his new job. When he woke up, he found himself in a state of complete paralysis due to a fall. However, through tremendous effort, he made a remarkable recovery and shared his journey with the public through videos, delivering messages of perseverance and hope. He also shares that, after the accident, he is grateful for every single day he lives.

I can relate to his story on some level because I too was once caught between life and death when I was in the 1st grade in elementary school. One day, I was playing hide-and-seek with my friends, and I decided to hide in a place so high that my friends couldn't find me. To get there, I had to climb a structure made of metal. But because I was so young, I didn't realize how dangerous the situation was—what mattered most to me was hiding in a spot where no one could find me. Just as I was almost at the top, I felt my entire body freeze, and I lost consciousness. What I had grabbed onto was an electrical wire, and 200 volts of electricity surged through my heart.

Since that day, my parents have always reminded me to be grateful for my survival, and I have learned to cherish the time I have and live with gratitude.

Have you ever heard the saying, "The time I waste today is tomorrow that those who passed away were longing for. This is one of the most memorable quotes I've ever heard, and I always carry it in my heart.

I hope you, too, can cherish the fact that you can spend a wonderful day with your loved ones. Don't waste today—make it a bright and meaningful one!





한국의 빨리 빨리 문화를 추천합니다. 마이티황이(융합경영학부 3학년)

한국에서는 모든 것들이 아주 빠르게 진행되며, 외국인들은 항상 그 속도에 매우 놀라곤 합니다. 대부분의 한국인들은 일이면 일, 식사면 식사, 모든 것들을 ‘빨리빨리’ 합니다.

한국에서는 은행, 우체국, 음식 배달 등 거의 모든 분야에서 서비스들이 빠르게 제공됩니다.

무엇보다 한국은 세계에서 손꼽히는 인터넷 속도를 보유하고 있습니다. 다른 나라에서 4G가 보급되고 있을 때, 한국은 이미 세계 최초로 5G 네트워크를 시작하기도 하였습니다.

여러분도 한국에서 빠른 인터넷 속도를 경험해 보셨을 겁니다.

제가 뼈해장국 식당에서 아르바이트할 때도 ‘빨리빨리 문화’를 경험했습니다.

손님들은 자리에 앉자마자 직원을 부르기 위해 벨을 누릅니다. 아니면 들어오면서 주문을 하는 손님도 있습니다. 식당에서 직원들은 손님들에게 음식을 빨리 제공하기 위해 기본 반찬은 미리 준비를 해 두고 손님이 들어오자마자 음식을 차리기 시작합니다. 그리고 카드 결제를 하면서 직원이 서명을 대신하곤 합니다.

보통 카드 결제 서명을 가게 직원이 대신하는 일은 개인정보 차원에서 민감하고 중대한 일이지만, 한국에서는 그렇게 특별한 일이 아닙니다. 빨리 계산을 하고 떠나고 싶어하는 손님 입장과 다시 빨리 다른 일을 해야 하는 가게 직원의 입장에서 상호 이해되는 일이기 때문인 것 같습니다. 배달 어플에서는 주문 시간 및 조리 시간, 도착 시간 등을 소비자에게 제공하며 시간을 지키는 것이 일상적으로 받아들여지고 있습니다. 그리고 조금이라도 그 시간이 지나면 독촉 전화를 받기 일쑤입니다.

한국 전쟁 이후 한국의 경제는 말할 수 없을 정도로 어려웠지만 현재 한국의 경제는 눈부신 발전을 이루게 되었고 원조를 받던 나라에서 원조를 하는 나라가 되었습니다. 이렇게 한강의 기적을 이뤄낼 수 있었던 배경에는 경제 발전을 이루고자 했던 한국인들의 노력이 있었습니다. 이러한 노력들로 인해 자연스럽게 한국에는 ‘빨리빨리 문화’가 자리 잡혔다고 들었습니다.

‘빨리빨리’ 문화는 한국 사람들의 일상생활에서 중요한 요소 중 하나이며, 일을 준비하고 대체해 나가는 데 필요한 아름다운 문화라고 생각합니다. 이런 문화로 인해 신속하게 정확하게 일이 처리되는 경우가 많이 있습니다. 한국인은 언제 발생할지 모르는 긴급사태에 대비해 항상 준비하고 있고, 일을 미리 미리 수행하며, 신속하게 해결하기 때문입니다.

여러분 인터넷 사이트가 잘 안 열리면 새로 고침 버튼을 계속 누르시니까? 카드 결제를 하면서 직원이 대신 서명하는 일이 익숙해지셨습니까?

그럼 여러분도 한국의 빨리빨리 문화에 스며들고 있는 중일 겁니다.

Tôi khuyến khích văn hóa 'Ppalli Ppalli' của Hàn Quốc. MAI THI HOANG Y

Ở Hàn Quốc, mọi thứ diễn ra rất nhanh, và người nước ngoài luôn ngạc nhiên trước tốc độ này. Hầu hết người Hàn Quốc đều làm mọi việc nhanh chóng, dù là công việc, ăn uống hay bất cứ điều gì khác – đó là văn hóa “Ppalli Ppalli” (Nhanh nhanh).

Tại Hàn Quốc, các dịch vụ như ngân hàng, bưu điện, giao đồ ăn, v.v. đều được cung cấp một cách nhanh chóng. Đặc biệt, Hàn Quốc là một trong những quốc gia có tốc độ internet nhanh nhất thế giới. Khi các quốc gia khác đang phổ cập 4G, Hàn Quốc đã trở thành nước đầu tiên trên thế giới triển khai mạng 5G.

Chắc hẳn bạn cũng đã từng trải nghiệm tốc độ internet nhanh tại Hàn Quốc.

Khi tôi làm thêm tại một nhà hàng bán canh xương bò (Ppyeo Haejang-guk), tôi cũng đã trải nghiệm văn hóa “Ppalli Ppalli”.

Khách hàng vừa ngồi vào bàn đã bấm chuông gọi nhân viên, hoặc thậm chí đặt món ngay khi bước vào quán. Để phục vụ nhanh chóng, nhân viên nhà hàng chuẩn bị sẵn các món ăn kèm và bắt đầu bày thức ăn ngay khi khách đến. Khi thanh toán bằng thẻ, đôi khi nhân viên còn ký thay khách.

Thông thường, việc nhân viên ký thay khi thanh toán thẻ là vấn đề nhạy cảm liên quan đến thông tin cá nhân, nhưng ở Hàn Quốc, điều này không quá đặc biệt. Bởi cả khách hàng muốn thanh toán nhanh để rời đi và nhân viên bận rộn đều hiểu cho nhau.

Các ứng dụng giao đồ ăn cũng cung cấp thông tin chi tiết về thời gian đặt hàng, thời gian chế biến và thời gian giao hàng. Việc tuân thủ thời gian đã trở thành điều hiển nhiên, và nếu đơn hàng đến trễ một chút, người giao hàng thường nhận được cuộc gọi thúc giục từ khách.

Sau chiến tranh Triều Tiên, nền kinh tế Hàn Quốc đã gặp vô vàn khó khăn, nhưng hiện tại, Hàn Quốc đã có sự phát triển kinh tế vượt bậc, từ một nước nhận viện trợ trở thành nước đi viện trợ. Một trong những yếu tố giúp Hàn Quốc đạt được “Kỳ tích sông Hàn” chính là nỗ lực không ngừng của người dân Hàn Quốc. Chính nhờ những nỗ lực này mà văn hóa “Ppalli Ppalli” đã hình thành một cách tự nhiên.

Văn hóa “Ppalli Ppalli” là một phần quan trọng trong cuộc sống hàng ngày của người Hàn Quốc. Đây là một nét văn hóa đẹp, giúp công việc được chuẩn bị và thực hiện một cách nhanh chóng, chính xác. Người Hàn Quốc luôn sẵn sàng đối phó với những tình huống khẩn cấp, luôn chuẩn bị trước và xử lý công việc một cách nhanh chóng.

Bạn có thường xuyên nhấn nút làm mới (refresh) khi trang web không tải được không? Bạn đã quen với việc nhân viên ký thay khi thanh toán thẻ chưa?

Nếu vậy, có lẽ bạn cũng đang dần hòa nhập vào văn hóa “Ppalli Ppalli” của Hàn Quốc rồi đấy!



우송대학교, 외국인 학생 대상 한국어 말하기·영상 공모전 성료 又松大学成功举办面向外国学生的韩语演讲与视频大赛

우송대학교는 2024년 10월부터 11월까지 외국인 학생들을 대상으로 한국어 말하기 대회와 영상 공모전을 순차적으로 진행했다. 이번 대회는 학생들이 한국어 학습을 통해 경험한 일상과 대학 생활을 자유롭게 표현할 수 있도록 기획되었다.

又松大学于2024年10月至11月期间，面向外国学生依次举办了韩语演讲大赛和视频大赛。本次比赛旨在让学生通过韩语学习，自由表达他们的日常生活和大学生活。

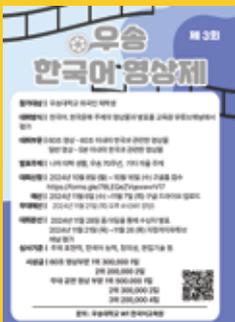


말하기 대회는 ‘자아(나의 대학 생활)’와 ‘학습(나에게 한국어란)’을 주제로 진행되었으며, 총 303명의 학생이 참가해 높은 관심을 보였다. 대회에 대한 참가자 만족도는 4.75점(5점 만점)으로 집계되었으며, 최종적으로 6팀이 우수한 성적으로 수상의 영예를 안았다.

영상 공모전 역시 학생들의 창의적인 표현을 장려하기 위해 개최되었으며, 총 147명이 참여했다. 만족도는 4.64점으로 집계되었으며, 최종적으로 13팀이 수상하며 우수 학생들이 선발되었다.

演讲大赛以“自我(我的大学生活)”和“学习(韩语对我来说意味着什么)”为主题，共有303名学生报名参加，展现了极高的关注度。比赛的参赛者满意度被评为4.75分（满分5分），最终6支队伍脱颖而出，荣获奖项。

视频大赛同样旨在鼓励学生的创造性表达，共有147人参与。比赛的满意度评分为4.64分，最终评选出13支获奖团队，表彰优秀学生的创意和表达能力。



이번 공모전은 외국인 학생들의 한국어 실력 향상뿐만 아니라, 한국에서의 대학 생활과 학습 경험을 공유하는 의미 있는 기회가 되었다. 우송대학교는 앞으로도 외국인 학생들의 학습 동기 부여와 한국 문화 이해 증진을 위한 다양한 프로그램을 지속적으로 운영할 계획이다.

本次大赛不仅为外国学生提供了提高韩语能力的机会，还成为了他们分享在韩国的大学学习与生活经历的有意义的平台。

又松大学未来将继续运营各种项目，以进一步激励外国学生的学习热情，并加深他们对韩国文化的理解。

우송대학교 레델 멜리스 앨리슨, 세계외국인한국어말하기대회 장려상 수상

Redel Melisse Allison from Woosong University Wins Encouragement Award at the World Foreigners' Korean Speech Contest

우송대학교의 우수 학생으로 선발된 레델 멜리스 앨리슨(Redel Melisse Allison)이 경희대학교 세계외국인한국어말하기대회에 참가해 장려상을 수상하는 쾌거를 거두었다. 그녀는 「한국어, 새로운 세계로 가는 열쇠」라는 주제로 발표를 진행하며, 한국어 학습과 정착 과정에서의 경험을 진솔하게 공유했다.

Redel Melisse Allison, an outstanding student selected from Woosong University, achieved a remarkable feat by participating in the World Foreigners' Korean Speech Contest at Kyung Hee University and winning the Encouragement Award. She delivered a speech titled "Korean, the Key to a New World," in which she passionately shared her experiences of learning Korean and adapting to life in Korea.

레델 멜리스 앨리슨은 카자흐스탄 국적의 부모님이 독일에서 정착한 것처럼, 자신도 다문화 2세대로서 한국에 정착하는 과정을 발표의 핵심 내용으로 다뤘다. 그녀는 부모님이 새로운 환경에서 자리를 잡는 모습을 보며 멘토로서 큰 영향을 받았으며, 한국어가 새로운 세계로 나아가는 중요한 도구가 되었음을 강조했다. 또한, 한국 사회에 성공적으로 적응하기 위해 한국어 습득이 필수적이었으며, 부모님의 조언과 지원이 큰 힘이 되었다고 밝혔다.

Just as her Kazakhstani parents settled in Germany, Redel Melisse Allison, as a second-generation multicultural individual, focused her speech on her own process of settling in Korea. She shared how watching her parents establish themselves in a new environment greatly influenced her as a mentor figure and emphasized that learning Korean became a crucial tool for moving forward into a new world. Additionally, she highlighted that learning Korean was essential for successfully adapting to Korean society and expressed gratitude for the invaluable guidance and support from her parents.

이번 수상을 통해 레델 멜리스 앨리슨은 한국어 학습의 중요성을 세계무대에서 조명하는 기회를 가졌으며, 우송대학교의 한국어 교육 프로그램이 학생들의 역량 강화에 기여하고 있음을 입증했다. 우송대학교는 앞으로도 글로벌 학생들의 한국어 학습을 지원하고, 다양한 대외 활동을 통해 한국어와 한국 문화를 널리 알릴 수 있도록 적극적인 지원을 이어갈 예정이다.

Through this award, Redel Melisse Allison had the opportunity to highlight the importance of learning Korean on the global stage, proving that Woosong University's Korean language education programs contribute significantly to students' development. Moving forward, Woosong University will continue to support international students in their Korean language learning and actively promote Korean language and culture through various external activities.

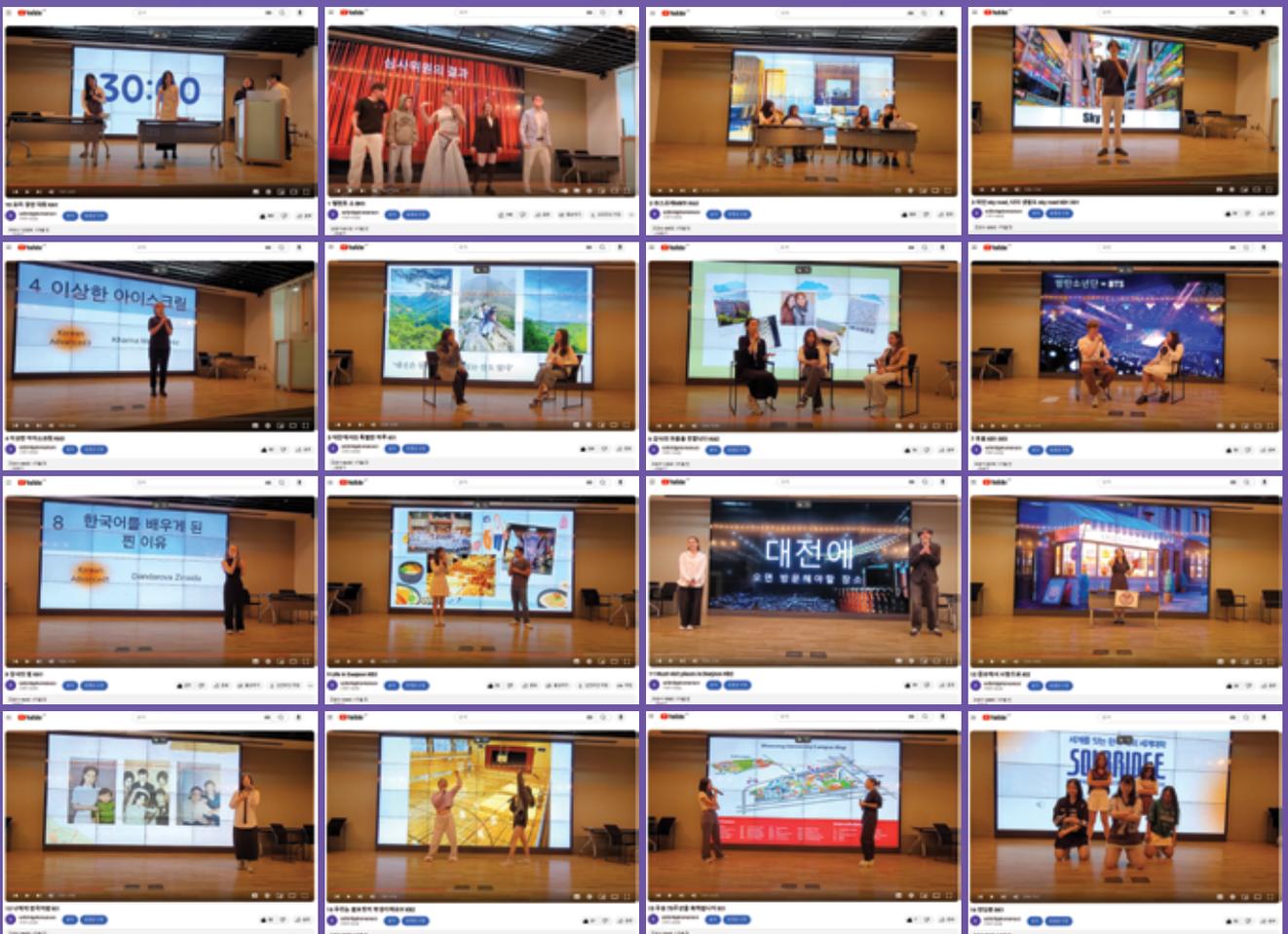


SolBridge, 제17회 한국어 UCC 경진대회 및 제7회 한국어 말하기 대회 성료

SolBridge Successfully Concludes the 17th Korean UCC Contest and the 7th Korean Speech Contest

SolBridge 국제경영대학은 한국어 학습 활성화와 글로벌 학생들의 한국 문화 이해 증진을 위해 제17회 SolBridge 한국어 UCC 경진대회와 제7회 SolBridge 한국어 말하기 대회를 개최했다. 이번 대회는 '자아', '생애 주기 학습', '지역에서의 일상생활 속 한국어와 한국 문화' 등 다양한 주제를 자유 형식으로 다루며, 참가자들이 한국어를 통해 자신의 경험과 생각을 표현할 수 있도록 기획되었다.

SolBridge International School of Business hosted the 17th SolBridge Korean UCC Contest and the 7th SolBridge Korean Speech Contest to promote Korean language learning and enhance global students' understanding of Korean culture. The competition covered a variety of topics in an open format, including "Self-Identity," "Lifelong Learning," and "Korean Language and Culture in Everyday Life in the Community." It was designed to allow participants to express their experiences and thoughts in Korean.



SolBridge 한국어 UCC 경진대회에는 총 151명이 참여했으며, 만족도는 4.58점(5점 만점)으로 집계되었다. 본선에 진출한 동영상은 총 44개로, 최대 조회수 1,000회를 기록하며 많은 관심을 받았다. 특히, 참가자들의 한국어 말하기 활동은 SolBridge 한국어 유튜브 채널에 업로드되어 내·외부의 긍정적인 반응을 이끌어냈다.

A total of 151 participants took part in the SolBridge Korean UCC Contest, with a satisfaction rating of 4.58 out of 5 points. In total 44 videos advanced to the final round, with the most-viewed video reaching 1,000 views, generating significant interest. Notably, participants' Korean speech activities were uploaded to the SolBridge Korean YouTube channel, receiving positive responses from both internal and external audiences.



이번 대회를 통해 SolBridge는 우수한 한국어 학습자를 발굴하고, 참가자들이 실질적인 한국어 활용 능력을 기를 수 있는 기회를 제공했다. 앞으로도 한국어 학습의 장을 확대하고, 글로벌 학생들의 한국 문화 경험을 더욱 심화할 수 있는 다양한 프로그램을 지속적으로 운영할 계획이다.

Through this competition, SolBridge identified outstanding Korean language learners and provided participants with opportunities to enhance their practical Korean language skills. Moving forward, SolBridge plans to expand learning opportunities and continue offering various programs to deepen global students' experiences with Korean culture.



우송학원 창립 70주년 기념, 글로벌 비전 담은 다채로운 행사 성료

70th Anniversary of Songhakwon Foundation: A Successful Celebration of Global Vision with a Variety of Events

又松学園創立70周年庆典圆满落幕，彰显全球化愿景的活动精彩纷呈

Trường Woosong tổ chức kỷ niệm 70 năm thành lập với nhiều sự kiện đặc sắc

학교법인 우송학원이 창립 70주년을 맞아 2024년 10월 16일(수), '우송글로벌동산' 개원식을 비롯한 창립 기념식 및 '2024 컬처데이(Culture Day)' 등 다양한 행사를 성황리에 개최했다.

이번 행사는 우송학원의 지난 70년간의 발자취를 기념하고, 향후 100년을 향한 글로벌 비전을 공유하는 자리로 마련됐다. 특히, 우송대학교는 최근 발표된 *2025 THE 세계대학평가(Times Higher Education World University Rankings 2025)*에서 국내 대학 중 31위, 충청권 사립대학 중 1위, 그리고 '국제화 역량' 부문 전국 1위를 기록하며 창립 70주년을 더욱 뜻깊게 했다.

On October 16, 2024, the Songhakwon Foundation celebrated its 70th anniversary with a series of successful events, including the opening ceremony of the 'Woosong Global Garden', the foundation's anniversary ceremony, and the '2024 Culture Day'.

The event was designed to commemorate the past 70 years of Woosong Foundation and share its global vision for the next 100 years. In particular, Woosong University made this milestone even more meaningful by ranking 31st among domestic universities, 1st among private universities in the Chungcheong region, and 1st in the country in the 'Internationalization Capacity' category in the 2025 THE World University Rankings (Times Higher Education).

为庆祝学校法人又松学园创立70周年，学园于2024年10月16日（星期三）举行了包括“又松全球花园”开园仪式、创立纪念仪式以及“2024文化日（Culture Day）”在内的系列活动，取得了圆满成功。此次庆典旨在回顾又松学园70年来的光辉历程，并展望面向百年的全球化发展愿景。尤为值得一提的是，又松大学近期在《2025泰晤士高等教育世界大学排名（Times Higher Education World University Rankings 2025）》中表现优异，在韩国国内高校中排名第31位，荣获忠清地区私立大学第1名，且在“国际化能力”领域位居全国第一，使得此次70周年庆典更具意义。

Nhân dịp kỷ niệm 70 năm thành lập, Tập đoàn Giáo dục Woosong đã tổ chức thành công nhiều sự kiện quan trọng vào ngày 16 tháng 10 năm 2024 (Thứ Tư), bao gồm lễ khai trương "Woosong Global Garden", lễ kỷ niệm thành lập và sự kiện "Culture Day 2024".

Chia sẻ tầm nhìn 100 năm của Woosong

Sự kiện lần này không chỉ nhằm nhìn lại hành trình 70 năm phát triển của Woosong mà còn là cơ hội để chia sẻ tầm nhìn toàn cầu hướng tới 100 năm tiếp theo. Đặc biệt, trường Đại học Woosong gần đây đã đạt thành tích ấn tượng trong Bảng xếp hạng đại học thế giới THE 2025 (Times Higher Education World University Rankings 2025), xếp thứ 31 trong các trường đại học Hàn Quốc, đứng đầu trong các trường đại học tư thục tại khu vực Chungcheong và đạt vị trí số 1 toàn quốc về năng lực quốc tế hóa. Thành tích này càng làm cho lễ kỷ niệm 70 năm thêm phần ý nghĩa.





기념식에 앞서 졸업 동문들이 기부한 1억 2천만 원의 발전기금으로 조성된 '우송글로벌동산'의 개원식을 거행했다. 우송의 교화인 수국을 중심으로 8개 방향으로 펼쳐지도록 설계된 글로벌동산은, 87개국 3,000여 명 유학생들의 출신국 나라꽃 중 국내에서 생육 가능한 약 60여 종으로 꾸며진다. 이는 '우송이 세계로'라는 대학의 글로벌 비전을 상징하는 상징 공간으로 기대를 모으고 있다.

또한, 이날 기념식에서는 우송의 발전에 기여한 공로자들에게 대한 특별공로상 시상식과 더불어 발전기금 기부자 10명에게 감사패가 전달됐다.

Before the anniversary ceremony, the opening ceremony of the 'Woosong Global Garden', which was funded by a development fund donation of 120 million KRW from alumni, took place. The garden, designed around the university's symbol flower, hydrangeas, spans eight directions and is decorated with approximately 60 species of flowers from the home countries of about 3,000 international students from 87 countries. This space is expected to symbolize the university's global vision of "Woosong to the World".

During the ceremony, special awards were presented to individuals who contributed to the development of Woosong University, and 10 donors to the development fund received plaques of appreciation.

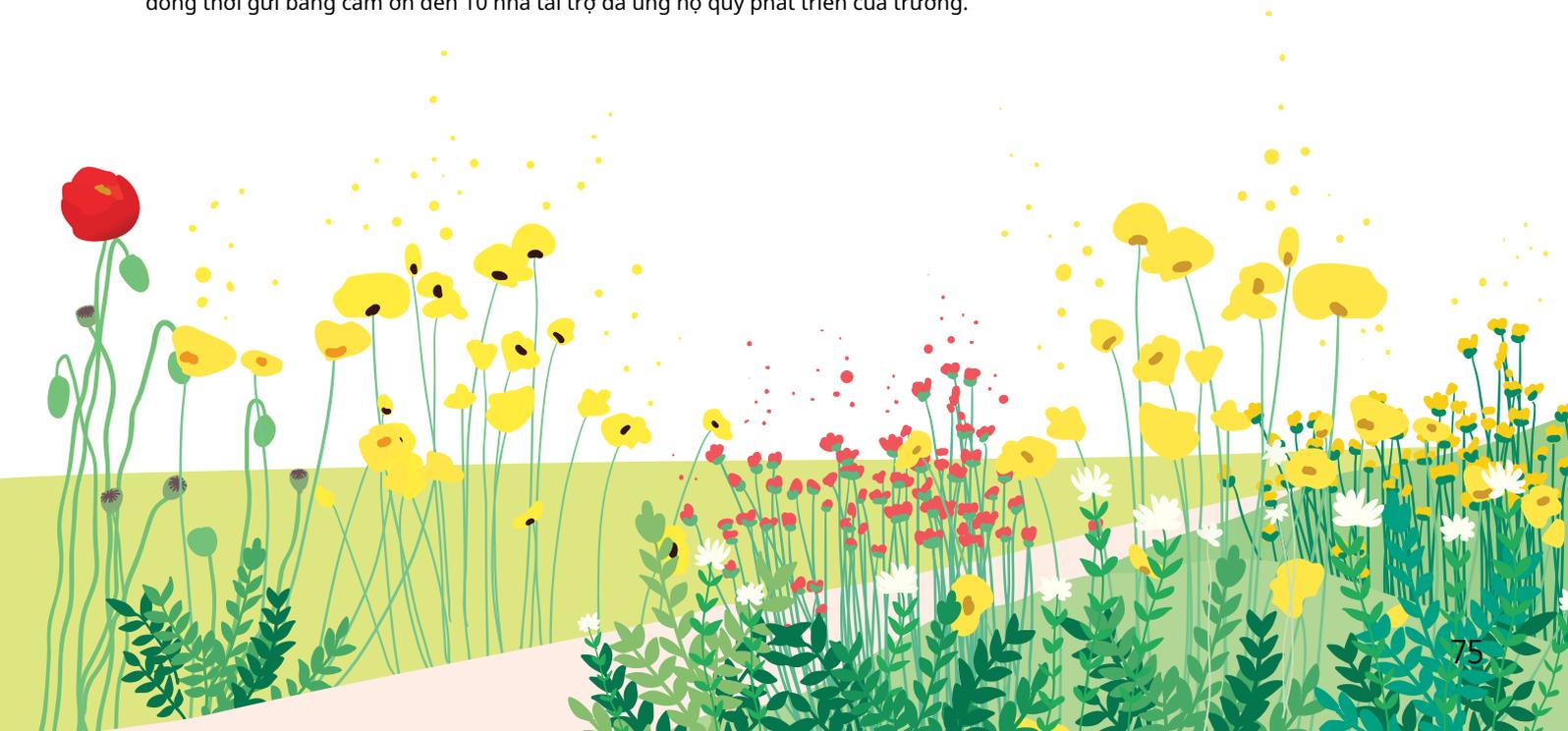
纪念仪式开始前, 举行了“又松全球花园”的开园仪式。该园区由校友捐赠的1亿2000万韩元发展基金建设而成。花园以又松的校花——绣球花为中心, 向八个方向延展, 园内栽种了来自87个国家、3000多名留学生的代表性国花中, 在韩国能够生长的约60种花卉。花园作为象征“又松走向世界”的全球愿景空间, 备受关注与期待。

此外, 在纪念仪式上, 还为在又松发展过程中做出杰出贡献的人员颁发了特别贡献奖, 并向10位发展基金捐赠者颁发了感谢牌, 以表彰他们的支持与奉献。

Lễ khai trương "Woosong Global Garden" – Biểu tượng của tầm nhìn toàn cầu

Trước buổi lễ kỷ niệm, trường đã tổ chức lễ khai trương "Woosong Global Garden", một khu vườn được xây dựng từ nguồn quỹ 1,2 tỷ won do các cựu sinh viên quyên góp. Khu vườn được thiết kế với hoa cẩm tú cầu – loài hoa biểu tượng của Woosong – làm trung tâm, tỏa ra theo tám hướng, đại diện cho sự kết nối toàn cầu. Khu vườn còn được trang trí với khoảng 60 loài hoa từ 87 quốc gia, là những loài có thể sinh trưởng tại Hàn Quốc. Đây được kỳ vọng sẽ trở thành một biểu tượng thể hiện tầm nhìn toàn cầu của Woosong – "Woosong vươn ra thế giới".

Trong buổi lễ, trường cũng tổ chức trao giải thưởng đặc biệt cho những cá nhân có đóng góp lớn vào sự phát triển của Woosong, đồng thời gửi bằng cảm ơn đến 10 nhà tài trợ đã ủng hộ quỹ phát triển của trường.





기념식 이후에는 솔브릿지국제경영대학 주관으로 컬처데이 축제가 이어졌다. 한국 학생들과 함께 87개국에서 온 외국인 유학생들은 각국의 전통문화 공연을 수개월간 준비해 선보이며, 지역 주민과 학생들이 함께 어우러지는 글로벌 축제의 장을 만들었다.

브라질과 포르투갈 유학생들은 포르투갈의 전통춤과 브라질의 삼바 및 축구 퍼포먼스를 통해 양국 간의 문화적 화합을 표현했고, 멕시코 유학생들은 1910년대 혁명 이후 현재에 이르는 멕시코의 문화사를 춤으로 선보였다. 아르메니아 유학생들도 전통놀이 '나디(Nardi)'와 함께 '브라이덜 댄스(Bridal Dance)', '코차리(Kochari)', '야르후슈타(Yarkhushta)' 등의 전통춤을 공연해 관객들의 박수갈채를 받았다.

Following the ceremony, the Culture Day Festival, organized by the Solbridge International School of Business, continued. International students from 87 countries, together with Korean students, presented traditional cultural performances that they had been preparing for months. The event created a global festival atmosphere where local residents and students could mingle.

Brazilian and Portuguese students expressed cultural harmony between the two countries through traditional Portuguese dances, Brazilian samba, and football performances, while Mexican students showcased the cultural history of Mexico from the 1910s revolution to the present through dance. Armenian students also performed traditional dances such as the 'Bridal Dance', 'Kochari', and 'Yarkhushta' alongside the traditional game 'Nardi', receiving applause from the audience.

纪念仪式后，由SolBridge国际经营大学主办的“文化日”庆典接踵而至。来自87个国家的外国留学生与韩国学生共同参与，他们为此庆典筹备数月，带来了各自国家的传统文化表演，为师生与地方居民献上一场融合多元文化的国际盛宴。

例如，来自巴西和葡萄牙的留学生通过葡萄牙传统舞蹈、巴西桑巴及足球表演展现两国文化交融；墨西哥留学生以舞蹈再现了自1910年革命以来的墨西哥文化变迁；亚美尼亚留学生则展示了传统游戏“Nardi”以及传统舞蹈“新娘舞（Bridal Dance）”、“科查里（Kochari）”和“亚尔胡什塔（Yarkhushta）”，赢得现场观众热烈掌声

Culture Day 2024 – Sự kiện giao lưu văn hóa toàn cầu

Sau lễ kỷ niệm, trường tiếp tục tổ chức Culture Day, sự kiện do SolBridge International School of Business chủ trì. Sinh viên Hàn Quốc cùng du học sinh đến từ 87 quốc gia đã dành nhiều tháng chuẩn bị các tiết mục biểu diễn văn hóa truyền thống đặc sắc, tạo nên một lễ hội đa văn hóa sôi động, thu hút sự tham gia của cả sinh viên và cư dân địa phương.

Sinh viên Brazil và Bồ Đào Nha đã thể hiện sự hòa hợp văn hóa giữa hai nước thông qua điệu nhảy truyền thống của Bồ Đào Nha, màn trình diễn Samba và kỹ năng biểu diễn bóng đá của Brazil.

Sinh viên Mexico trình diễn các điệu nhảy tái hiện dòng chảy lịch sử văn hóa của đất nước từ sau Cách mạng năm 1910 đến nay.

Sinh viên Armenia đã nhận được sự cổ vũ nhiệt tình khi biểu diễn các điệu nhảy truyền thống như Nardi, Bridal Dance, Kochari và Yarkhushta.





김성경 우송학원 명예이사장은 “1954년 6.25 전쟁 직후 설립된 우송학원이 수많은 도전과 위기를 극복하고 70주년을 맞이하게 되어 감회가 새롭다”며, “앞으로도 ‘특성화 70년, 글로벌 100년’이라는 슬로건 아래 4차 산업혁명 시대를 선도할 인재 양성을 목표로, 유학생 5,000명 유치와 글로벌 대학으로의 도약을 위해 최선을 다하겠다”고 밝혔다.

Kim Seong-kyung, Honorary Chairman of Woosong Foundation, said, “It’s deeply meaningful to celebrate Woosong Foundation’s 70th anniversary, especially considering the numerous challenges and crises we have overcome since the foundation was established in 1954 after the Korean War. Moving forward, under the slogan ‘Specialized 70 years, Global 100 years’, we will strive to train talent that will lead the Fourth Industrial Revolution, attract 5,000 international students, and further elevate our status as a global university.”

又松学園名誉理事長金聖經表示：“又松学園于1954年朝鮮战争结束后不久创立，经历了无数挑战与危机，如今迎来70周年，感慨万千。”他进一步强调：“我们将继续秉持‘特色化70年，全球化100年’的口号，以培养引领第四次工业革命时代的人才为目标，努力实现吸引5000名留学生的目标，迈向世界一流大学。”

Phát biểu của Chủ tịch danh dự Woosong

Ông Kim Sung Kyung, Chủ tịch danh dự của Tập đoàn Woosong, chia sẻ:

"Nhìn lại chặng đường 70 năm kể từ khi Woosong được thành lập sau Chiến tranh Triều Tiên (1954), chúng tôi đã vượt qua nhiều thử thách để phát triển như ngày hôm nay. Với phương châm '70 năm chuyên môn hóa, 100 năm toàn cầu hóa', Woosong sẽ tiếp tục nỗ lực đào tạo những nhân tài tiên phong trong kỷ nguyên cách mạng công nghiệp 4.0, hướng tới mục tiêu thu hút 5.000 du học sinh và phát triển thành một trường đại học mang tầm vóc quốc tế."





한편, 우송학원은 2024학년도 봄 학기부터 창립 70주년을 기념하는 다양한 행사의 일환으로, 학생들의 열정과 단결력을 확인할 수 있는 ‘2024학년도 우송 체육제’를 성황리에 진행하였다.

이번 체육제는 3월 21일부터 4월 17일까지 진행된 총장기 축구대회 예선을 시작으로, 4월 27일(토)~28일(일) 양일간 본격적인 예선전이 이어졌으며, 5월 9일(목)과 10일(금) 양일간 본선이 개최되었다. 특히, 5월 9일에는 총장기 축구대회 결승전도 함께 열렸다.

이번 체육제는 단순한 스포츠 대회를 넘어, 학생들이 소속감을 가지고 함께 어우러지는 공동체적 경험의 장으로, 창립 70주년의 의미를 공유하고 미래를 향한 도약의 기반을 다지는 시간이 되었다.

Additionally, as part of the celebrations for the 70th anniversary, Woosong Foundation held the ‘2024 Woosong Sports Festival’, a platform to showcase student enthusiasm and unity. The festival, which began with the preliminary rounds of the President’s Cup football tournament from March 21 to April 17, continued with the main rounds on April 27-28, and the final matches were held on May 9-10. The festival became more than just a sports competition, providing a communal experience for students to share the significance of the 70th anniversary and lay the foundation for future progress.

另一方面，为纪念建校70周年，又松学园从2024学年春季学期起举办了一系列丰富多彩的活动，其中包括“2024学年度又松运动会”，彰显了学生的热情与凝聚力。

本次运动会以3月21日至4月17日举行的校长杯足球赛预选赛为起点，4月27日至28日展开正式预赛，5月9日至10日则进行了紧张激烈的决赛，5月9日还举行了万众瞩目的校长杯足球赛总决赛。此次运动会不仅仅是体育竞技的比拼，更是学生们培养归属感、增强集体意识的宝贵平台，进一步深化了70周年庆典的意义，也为迈向未来奠定了坚实基础。

Loạt sự kiện kỷ niệm 70 năm – Gắn kết sinh viên qua thể thao

Bắt đầu từ học kỳ Xuân năm 2024, Woosong đã tổ chức nhiều sự kiện đặc biệt nhằm kỷ niệm 70 năm thành lập. Một trong số đó là Woosong Sports Festival 2024, nơi sinh viên có cơ hội thể hiện đam mê và tinh thần đoàn kết.

Giải đấu diễn ra từ ngày 21 tháng 3 đến ngày 17 tháng 4 với các trận vòng loại trong khuôn khổ Giải bóng đá tranh cúp Hiệu trưởng. Vòng đấu chính thức diễn ra vào hai ngày 27 và 28 tháng 4, trong khi vòng chung kết được tổ chức vào ngày 9 và 10 tháng 5, với trận chung kết bóng đá diễn ra vào ngày 9 tháng 5.

Sự kiện này không chỉ là một giải đấu thể thao mà còn là cơ hội để sinh viên cùng nhau trải nghiệm tinh thần cộng đồng, chia sẻ ý nghĩa của cột mốc 70 năm và hướng tới tương lai.





또한, 70주년 기념식에 앞서 10월 10일(목)부터 11일(금)까지 이틀간 ‘2024학년도 우수제’를 개최하였다. 이번 축제는 우수학원 창립 70주년을 기념하여, 내외국인 학생들이 함께 어우러지는 다채로운 문화 프로그램으로 구성되었다.

특히 올해 우수제에는 인기 가수 전소미가 초청되어 뜨거운 분위기를 더했으며, 외국인 유학생들과 한국 학생들이 준비한 공연도 함께 펼쳐져 글로벌 캠퍼스의 면모를 실감케 하였다.

이외에도 다양한 국가의 문화를 체험할 수 있는 부스와 이벤트, 지역 사회와 함께하는 체험 프로그램 등이 마련돼 축제장을 찾는 누구나 함께 즐기고 소통할 수 있었다.

축제에 앞서 우수학원 관계자는 “우수제는 국내외 학생들이 함께 어울리며 문화를 교류하고, 지역사회와 소통하는 의미 있는 행사”라며, “많은 구성원과 지역 주민들의 관심과 참여를 기대한다”고 전했다.

Moreover, before the anniversary ceremony, the ‘2024 Woosong Festival’ took place from October 10 to 11, as part of the 70th-anniversary celebrations. The festival included a variety of cultural programs where domestic and international students came together. The event featured a performance by popular singer Jeon Somi, adding to the festive atmosphere, and performances prepared by both foreign and Korean students showcased the global aspect of the campus. The festival also included booths and events where visitors could experience different cultures and participate in community programs, making it an enjoyable and interactive experience for all attendees.

Prior to the festival, a Woosong Foundation representative stated, “The Woosong Festival is a meaningful event where domestic and international students can come together, exchange cultures, and connect with the local community. We look forward to the interest and participation of many members and local residents.”

此外，創立紀念活動的前奏——“2024學年度又松節”也於10月10日（星期四）至11日（星期五）為期兩天盛大舉行。作為慶祝建校70周年的重點文化活動，本次又松祭精心策劃了多個外國留學生與韓國學生共同參與的多元文化節目。

尤其引人注目的是，受邀登台的著名歌手全昭彌点燃了全场气氛，韩国与外国学生共同献上的精彩表演也充分展现了又松大学“全球校园”的特色风貌。活动现场还设有多个国际文化体验摊位、互动游戏以及与社区合作的参与型项目，让每一位到访者都能乐在其中、共襄盛会。

活動前，主辦方表示：“又松節不僅是海內外學生文化交流的平台，更是與地區社會溝通互動的重要窗口。我們期待通過此次活動，增強彼此的理解與聯繫，也希望更多的成員和當地居民積極參與其中。”

Woosong Festival 2024 – Sự kiện văn hóa đa dạng và sôi động

Trước lễ kỷ niệm chính thức, Woosong đã tổ chức Woosong Festival 2024 trong hai ngày 10 và 11 tháng 10. Đây là một sự kiện quan trọng nhằm kỷ niệm 70 năm thành lập trường, với sự tham gia của cả sinh viên trong nước và quốc tế.

Sự kiện năm nay trở nên đặc biệt hơn khi có sự góp mặt của ca sĩ Jeon Somi, thu hút sự quan tâm của đông đảo sinh viên. Bên cạnh đó, các du học sinh và sinh viên Hàn Quốc cũng đã cùng nhau mang đến những màn trình diễn đặc sắc, góp phần khẳng định vị thế của Woosong là một trường đại học mang tính toàn cầu.

Ngoài ra, lễ hội còn có các gian hàng và sự kiện trải nghiệm đa văn hóa, nơi sinh viên và người dân địa phương có thể khám phá và giao lưu với nhiều nền văn hóa khác nhau. Trước khi sự kiện diễn ra, đại diện Woosong phát biểu:

"Woosong Festival là dịp để sinh viên trong và ngoài nước giao lưu văn hóa và kết nối với cộng đồng địa phương. Chúng tôi hy vọng sẽ nhận được sự quan tâm và tham gia nhiệt tình từ tất cả mọi người."

Lễ kỷ niệm 70 năm thành lập Woosong không chỉ là dịp để nhìn lại hành trình phát triển mà còn là bước đệm để nhà trường tiếp tục vươn xa trên trường quốc tế, khẳng định vị thế của một đại học toàn cầu trong tương lai.



Sol-connect 멘토링 프로그램 보고서

Sol-Connect Mentoring Program Report



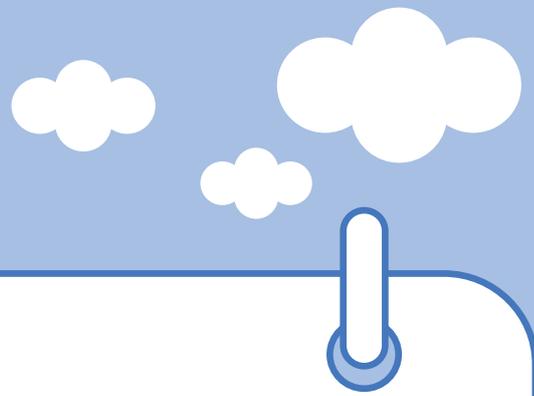
교수, 학생 멘토
Professors and Student Mentors

[한국어 멘토링 프로그램, 교육의 다양성을 열다.]

2024학년은 우송한국어교육원 교수진들이 우송대학교와 솔브릿지 국제대학에서 유학 중인 외국 유학생들의 멘토가 되어 의미 있는 학습의 장을 열었던 학기였다. 10월 18일부터 12월 31일까지 진행된 Sol-connect 멘토링 프로그램은 유학생들의 한국어 능력 신장과 유학 생활의 적응력 향상을 통해 국제화 시대에 걸맞은 인재로서 역량을 강화할 수 있게 설계되었다. 각 프로그램은 적게는 10여 명에서 많게는 20여 명에 이르는 멘티들이 자신의 부족한 부분을 파악하고 보강할 수 있도록 「초급 한국어」부터 「발음으로 배우는 한국어」, 「실생활 한국어 쓰기」, 「중급 한국어 지도」까지 다양한 커리큘럼으로 운영되었다. 또한 재미있는 한국어 프로그램으로 「동화로 배우는 한국어」나 「노래로 배우는 한국어」 등을 진행하여 학습 스트레스를 낮추고 한국어 학습에 대한 멘티의 관심과 흥미를 유발하였다. 아울러 각종 한국어 말하기 대회에 맞는 1:1 맞춤 지도와 TOPIK(한국어능력시험)에 대비한 전문 강좌를 열어 멘티들의 학습 욕구를 충족시킴과 동시에 학습 성취도를 높이는 성과 또한 이루었다. 그 외 멘토의 한국어 전문 강의나 전문 한국어 멘토를 '학생 멘토-학생 멘티 프로그램'과 연계시켜 학습 효과를 높이고, 학습을 생활과 활동으로까지 확대하였다.

[Korean mentoring program opens up diversity of education]

The 2024 school year was a semester when faculty members of the Woosong Korean Language Education Center became mentors for foreign students studying at Woosong University and Solbridge International University, opening a meaningful place for learning. The Sol-connect mentoring program, which ran from Oct. 18 to Dec. 31, was designed to enhance international students' ability to learn Korean and adapt to the international era by improving their adaptability to study abroad. Each program operated with a variety of curriculums ranging from "primary Korean" to "Korean to learn with pronunciation," "Korean to intermediate Korean instruction" so that as many as 10 to 20 mentees could identify and reinforce their shortcomings. In addition, interesting Korean language programs such as "Korean to Learn by Fairy Tale" and "Korean to Learn by Song" were held to lower learning stress and to induce interest and interest in Korean language learning. In addition, 1:1 customized guidance for various Korean speaking competitions and professional courses in preparation for TOPIK (Korean Language Proficiency Test) was provided to satisfy the needs of mentees and to improve their learning achievements. In addition, mentors' professional Korean lectures or professional Korean mentors were linked to the 'Student Mentor-Student Mentee Program' to increase the learning effect and extend learning to life and activities.



노래로 배우는 한국어
Learning Korean through Songs



동화로 배우는 한국어
Learning Korean through Fairy Tales



토픽 멘토링
TOPIK Mentoring



초급 한국어 멘토링
Beginner Korean Mentoring



만들기 체험 한국어
Korean Language through Craft Experiences



솔브릿지 멘토링
SolBridge Mentoring

[‘관계’로 바라보는 한국어 학습]

멘토링 프로그램의 가장 큰 장점은 멘토 교수의 지속적인 관심과 지도를 통해 멘티 학생의 학업 성취도가 높아짐에 따라 자신감과 학습 의욕이 고취되었다는 점이다. 실제로 「초급 한국어」를 수강한 융합경영학부의 한 학생은 다른 학습자와 달리 한국어에 대한 선행학습이 이루어지지 않아 수강 초기 학습 미달에 대한 우려가 컸으나, 지속적인 멘토링 프로그램 참여를 통해 학기말 괄목할 만한 학습 진보를 보여주었다. 또한 멘티가 스스로의 요구에 따라 강좌를 선택하여 수강함으로써 스스로 학습과 맞춤 학습이 가능해졌을 뿐만 아니라, 대형 강의와 달리 소수의 학습 그룹 형성이 가능하여 학습자 개개인의 학습 요구가 충족됨에 따라 그 만족도가 높았다는 점 또한 무시할 수 없는 결과이다.

이뿐만 아니라 멘토의 지속적인 관심과 격려는 학생 멘티의 정서적인 유대감을 형성하여 학교와 교수에 대한 신뢰는 물론 멘티 자신에게도 정서적으로 안정감을 주어 유학 생활에 긍정적인 영향을 끼쳤음을 상담을 통해 알 수 있었다. 이러한 정서적 효과는 ‘학생 멘토-학생 멘티 프로그램’을 통해서도 형성되었는데, 또래의 한국 학생을 멘토로 만나 함께 노래방에 간다든지 대전 지역 곳곳을 탐방한다든지 하는 일련의 활동 등을 통해 정서적 친밀감 외에 또래 집단이 사용하는 어휘와 표현을 학습하고 또래 문화를 경험할 수 있었다. 즉, 멘토링 프로그램은 단순한 학습 강화 프로그램을 넘어 멘토와 멘티를 연결한 ‘관계 기반의 학습’을 통해 학습자 개개인에게 학습적인 측면뿐만 아니라 생활 전반에 걸쳐 긍정적인 영향을 주고 있음을 보여준다.

[Learning Korean through "relationship"]

The biggest advantage of the mentoring program is that through the constant interest and guidance of mentor professors, the confidence and motivation for learning were raised as mentee students' academic achievement increased. For example, unlike other learners, a student in the Department of Convergence Management who took the 「Early Korean」 was concerned about the lack of learning in the early stages of the course because there was no prior learning of Korean, but through continuous participation in the mentoring program, he showed remarkable learning progress at the end of the semester. In addition, not only has the mentee been able to learn on their own and customized by selecting and taking courses according to their own needs, but it is also a result that unlike large lectures, it is possible to form a small number of learning groups, and the satisfaction was high as individual learners' learning needs are met.

In addition, through counseling, it was found that the mentor's constant interest and encouragement formed an emotional bond between the student mentees and gave the mentees themselves emotional stability and had a positive effect on their study abroad life. This emotional effect was also formed through the Student Mentor-Student Mentee Program, where they were able to learn vocabulary and expressions used by peer groups and experience peer culture in addition to emotional intimacy through a series of activities, such as meeting Korean students of their age as mentors and going to karaoke together or exploring various places in the Daejeon area. In other words, the mentoring program goes beyond a simple learning reinforcement program and shows that "relationship-based learning" that connects mentors and mentees has a positive impact on each learner as well as on the learning aspect and life as a whole.

Sol-connect 멘토링 프로그램 보고서

Sol-Connect Mentoring Program Report

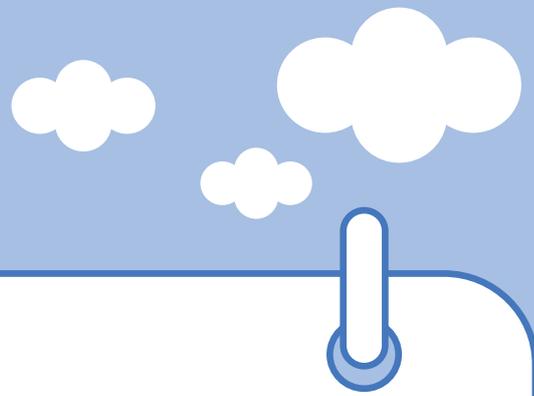
[운영상의 어려움과 개선점]

멘토링 프로그램이 멘티의 학습 성취도와 의욕 고취에 도움이 된다는 것에는 두말할 필요가 없다. 하지만 정규 수업과 맞물려 진행됨에 따라 시간적인 한계가 있는 것 또한 부정할 수 없다. 다시 말해, 멘티가 수강하고자 하는 프로그램이 있어도 정규 과정 강의와 맞물리게 되면 멘토링 프로그램 수업을 포기할 수밖에 없다. 또한 멘토 또한 강의 외 시간을 활용하다 보니 저녁이나 야간에 멘토링 수업이 이루어지는 경우가 많아, 학생들이 저녁도 못 먹고 참가하는 경우가 허다하였다. 끼니도 거르고 멘토링 프로그램에 참여해 주는 학생들의 열의가 고맙기도 하나, 피로를 이기려 애쓰는 학생들을 보면 안쓰러운 것도 사실이다. 그 외 TOPIK 관련 프로그램은 단기간 성과를 내기 어렵다는 문제가 있다. 그렇기 때문에 멘토와 멘티 모두에게 짧은 기간 눈에 띄는 성과를 내야 한다는 부담감이 있어 몇몇 학생들은 스트레스를 받기도 한다. 그럼에도 불구하고 멘토나 멘티 자신에게 가장 만족스러우며 효과적인 성과임에는 틀림없다.

[Operational difficulties and improvements]

It goes without saying that mentoring programs help mentees increase learning achievement and motivation. However, it cannot be denied that there is a time limit as it is conducted in conjunction with regular classes. In other words, even if there is a program that the mentees want to take, they have no choice but to give up taking the mentoring program when it coincides with the regular course lecture. In addition, since mentors also use non-lecture hours, mentoring classes are often held in the evening or at night, so students often participate without having dinner. I am grateful for the enthusiasm of students who skip meals and participate in mentoring programs, but it is also true that it is pitiful to see students trying to overcome fatigue. Other TOPIK-related programs have a problem that it is difficult to produce results in a short period of time. As a result, some students are under stress because both mentors and mentees feel the pressure to produce remarkable results in a short period of time. Nevertheless, it was the most satisfactory and effective achievement for the mentor or mentee themselves.





[앞으로의 발전 방향]

멘토링 프로그램의 성과는 앞서도 언급했듯, 긍정적이며 무한한 가능성을 시사한다. 그렇기 때문에 이번에 운영하면서 느꼈던 아쉬운 점들을 개선하여 앞으로 지속적으로 운영하여 정착시켰으면 한다. 그러기 위해서는 물리적인 시간과 관련된 문제를 해결하기 위해 장·단기 과정, 수준별, 기호별 멘토링 프로그램을 운영한다든가 하는 다양한 시도를 해봐야 할 것이다. 또한 학생들의 참여도를 높이고, 더 많은 학생들이 멘토링 혜택을 누릴 수 있도록 다양하고, 세분화된 프로그램을 마련해야 한다.

단기 멘토링은 학기 초에 학습 부진을 해소해 줄 수 있는 '자모 학습 멘토링'과 같은 프로그램, 장기 프로그램으로는 '국가별(언어권별) 우수학생 특별 멘토링', '자격증 취득 관리 멘토링' 등과 같이 장기적인 관심과 관리를 요하는 프로그램을 나누어 진행하는 방향도 생각해 볼 만하다.

다음으로는 멘토링의 전문성에 대한 고민이 필요하다는 점이다. 교수들이 진행하는 멘토링에 교수별 전문성이 반영되거나, 흥미로운 멘토 프로그램을 운영하기 위한 교수별 프로그램 개발이 필요하다. 학생들이 진행하는 멘토링에 있어서는 멘토링 매뉴얼과 지침을 강화하고 25년 봄학기부터는 학생 멘토링의 한국어 소양, 한국학적 전문성을 제고하기 위해 '글로벌 한국어 한국문화 코칭' 수업을 교양과정으로 개설하여 학생 멘토를 훈련하고 배출하는 기능을 하도록 하였다. 멘토링 프로그램의 질적 제고를 위해서는 무엇보다도 교수, 학생 멘토들의 고민과 노력이 중요하다.

마지막으로는 교수 멘토 프로그램과 학생 멘토 프로그램의 유기적 연계 운영이 필요하다는 것이다. 멘티 학생의 수준에 따라 공통된 학습 자료를 바탕으로 한국어 전문 멘토인 교수의 지도와 학생 멘토들의 반복 활용 연습이 이루어지도록 하면 학습에 있어서 유의미한 효과를 낼 것으로 기대할 수 있다. 아울러 학생 멘토와 멘티의 지속적인 상호작용은 멘티들의 학습 의욕과 동기를 강화할 수 있는 현실적인 방안이 될 것이다.

[The future direction of development]

As mentioned earlier, the performance of the mentoring program suggests positive and infinite possibilities. Therefore, I hope that the regrets I felt while operating this time will be improved and continued to operate and settle in the future. To do this, you will have to try various things such as running mentoring programs by long- and short-term courses, level, and preference to solve problems related to physical time. In addition, various and detailed programs should be prepared to increase student participation and to allow more students to enjoy mentoring benefits.

It is also worth considering the direction of short-term mentoring by dividing programs that require long-term interest and management, such as "special mentoring for outstanding students by country (by language area)" and "certification acquisition management mentoring," which can relieve poor learning at the beginning of the semester.

Next, it is necessary to consider the professionalism of mentoring. It is necessary to reflect the professionalism of each professor in mentoring conducted by professors or to develop a program for each professor to operate interesting mentor programs. In mentoring conducted by students, mentoring manuals and guidelines are strengthened, and from the spring semester of 25, in order to enhance student mentoring's Korean language literacy and Korean studies professionalism, a 'Global Korean Culture Coaching' class was opened as a liberal arts course to train and produce student mentors. The concerns and efforts of professors and student mentors are most important to improve the quality of mentoring programs.

Finally, it is necessary to operate an organic linkage between the professor mentor program and the student mentor program. Based on common learning materials according to the level of mentees, it can be expected that there will be a significant effect in learning if the guidance of professors, who are professional mentors in Korean, and the repeated use of student mentors are practiced. In addition, the continuous interaction between student mentors and mentees will help to strengthen the motivation and motivation of mentees to learn.

Sol-connect 멘토링 프로그램을 진행하며... While Carrying Out the Sol-connect Mentoring Program...

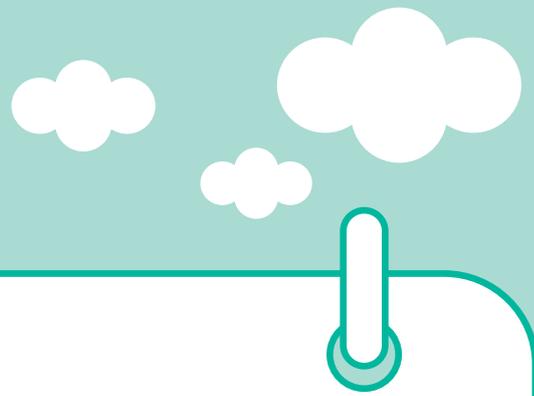
[한국어 멘토링 프로그램, 성공적으로 마무리되다.]

2024년 10월 18일부터 12월 31일까지, 우송대학교와 솔브릿지 국제대학에서 외국 유학생들의 원활한 한국 생활 적응과 한국어 능력 향상을 돕기 위한 우송 한국어 Sol-connect 멘토링 프로그램이 진행되었다. 이번 프로그램은 한국어와 한국 문화에 대한 기본 소양이 있는 학생들이 멘토로서 참여한 것으로, 멘토 25명과 멘티 81명이 참여하여 1대1 또는 그룹 형식으로 진행되었다. 멘티들은 본인이 원하는 멘토를 선택하여 맞춤형 수업을 받을 수 있었다. 한국어 수업을 기반으로 하여 한국 문화체험, 한국어 회화 실전 적용 수업, 한국어 자격증 대비 수업, 수강과목 보충 학습 등 다양한 방식으로 프로그램이 구성되었으며, 멘티들의 목적과 목표에 따라 자유롭게 운영되었다.

[Korean mentoring program ends successfully]

The 2024 school year was a semester when faculty members of the Woosong Korean Language Education Center became mentors for foreign students studying at Woosong University and Solbridge International University, opening a meaningful place for learning. The Sol-connect mentoring program, which ran from Oct. 18 to Dec. 31, was designed to enhance international students' ability to learn Korean and adapt to the international era by improving their adaptability to study abroad. Each program was operated in a variety of curriculums ranging from "primary Korean" to "Korean to learn with pronunciation," "Korean to "intermediate Korean instruction" so that as many as 10 to 20 mentees could identify and reinforce their shortcomings. In addition, interesting Korean language programs such as "Korean to Learn by Fairy Tale" and "Korean to Learn by Song" were held to lower learning stress and to induce interest and interest in Korean language learning. In addition, 1:1 customized guidance for various Korean speaking competitions and professional courses in preparation for TOPIK (Korean Language Proficiency Test) was held to satisfy the needs of mentees and to improve their learning achievements. In addition, mentors' professional Korean lectures or professional Korean mentors were linked to the 'Student Mentor-Student Mentee Program' to increase the learning effect and extend learning to life and activities.





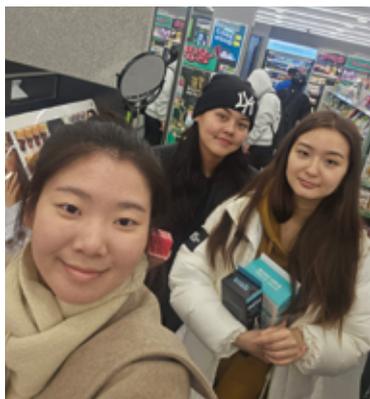
[맞춤형 멘토링으로 효과적인 학습 환경 조성 및 한국어 학습]

멘토링 프로그램의 가장 큰 장점은 비슷한 나이의 멘토, 멘티의 프로그램 진행으로 소통이 활발하게 이루어졌고 멘티들이 원하는 목적에 맞게 수업을 계획하고 실행할 수 있었다는 점이다. 단순한 이론 수업에 그치지 않고, 실전에서 적용할 수 있는 회화 연습을 병행하여 더욱 효과적인 학습이 가능했다. 또한, 한국 문화를 수업에 접목함으로써 멘티들이 더욱 흥미를 가지고 참여할 수 있도록 유도했다. 멘토 학생들은 단순한 언어 학습을 넘어, 유학생들이 한국 생활에 잘 적응할 수 있도록 문화적인 이해를 돕는 역할도 수행했다.

[Creating an effective environment and learning Korean through customized mentoring]

The biggest advantage of the mentoring program is that mentors and mentees were similar ages and they were able to actively communicate, plan and execute classes according to the desired purpose.

It's not only just theory class, but more effective leaning was possible because we did apply directly to conversation practice at the same time. In addition, by incorporating Korean culture into the class, so mentees can be more encouraged to participate with more interest. Mentor students not only learned, but also made sure that international students can adapt well to Korean life and help them to cultural understanding.



[운영상의 어려움과 개선점]

하지만 프로그램을 운영하는 과정에서 몇 가지 아쉬운 점도 발견되었다. 먼저, 멘토링이 자율적으로 운영되다 보니, 멘토와 멘티가 서로 일정을 맞추는 데 어려움을 겪거나, 일부 멘티들과의 연락이 늦어 원활하게 진행되지 못하는 경우도 발생했다. 개선점은 멘토학생들의 숙련도나 결과에 따라 급여가 차등 지급되거나 운영 시수가 더 늘었으면 보다 적극적인 참여를 유도할 수 있었을 것으로 보인다.

[Operational difficulties and improvements]

However, some regrets were also found in the process of running the program. As mentoring was operated autonomously, mentors and mentees had difficult to fit their schedules each other, or contact with some mentees was delayed, so it did not process smoothly. The improvement seems that more active participation could have been induced if salaries were differently paid depending on the proficiency and results of mentor students or the number of hours of operation increased.



Sol-connect 멘토링 프로그램을 진행하며... While Carrying Out the Sol-connect Mentoring Program...

[앞으로의 발전 방향]

이번 프로그램의 긍정적인 성과를 바탕으로, 앞으로는 학기제 운영을 도입하여 수업 횟수를 늘리고 멘토와 멘티 간의 상호작용을 더욱 강화하고자 한다. 또한, 우수 멘토 선정 제도로 인센티브를 도입하여 멘토들의 적극적인 참여를 유도하고, 프로그램을 정기적으로 운영하며 개선점을 찾아나가는 것이 목표다.

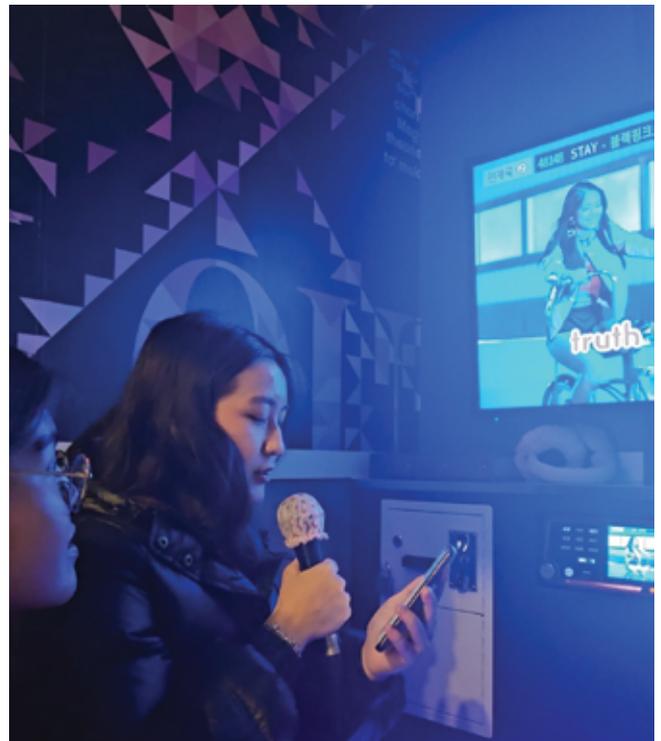
외국 유학생들이 한국 사회에 보다 쉽게 적응할 수 있도록 실질적인 도움을 주기 위해 시작된 한국어 멘토링 프로그램은 이번 시행을 통해 많은 성과를 거두었으며, 단순한 언어 학습을 넘어, 더욱 발전된 형태로 자리 잡을 것으로 기대된다.

[The future direction of development]

Based on the positive results of this program, we intend to increase the number of classes and further strengthen the interaction between mentors and mentees by introducing a whole semester period system in the future.

In addition, the goal is to induce active participation of mentors by introducing incentives as an excellent mentor selection system, operate programs regularly, and find improvements.

The Korean mentoring program, which was launched to provide practical help to make it easier for foreign students to adapt Korean society, has achieved many results through this implementation, and is expected to become a more advanced form beyond simple language learning.



우송한국어교육원 연혁과 역대 수상내역 및 '안녕' 출간 기록

< 우송대학교 한국어교육원 연혁 >

- 2024. 01. 김홍기 원장 취임
- 2021. 09. 성원경 원장 취임
- 2019. 04. 박승익 원장 취임
- 2018. 05. 노영환 원장 취임
- 2017. 10. 이달영 원장 취임
- 2015. 12. 유학생 잡지 '안녕' 10주년 특집 제 22호 발간
- 2013. 09. 한국어교재 '와우한국어1-2' 출판
- 2013. 08. 한국어교재 '와우한국어1-1' 출판
- 2013. 02. 토픽교재 'TOPIK 어휘·문법다지기' 출판
- 2010. 06. 제 1기 한국어교원양성과정 운영
- 2010. 04. 공자아카데미 한국어 위탁교육
- 2009. 07. 충남기계공과 북방 교포자녀 한국어 위탁교육
- 2008. 09. 이근태 원장 취임
- 2007. 10. 교육부 공모 '대전광역시교육청 다문화교육센터' 지정
- 2007. 09. 제1회 외국인유학생 한가위 큰잔치 개최
- 2006. 07. 라오스국립대 교수진 한국어 특별교육과정 개설
- 2006. 04. 유학생 잡지 '안녕' 제 1호 발간
- 2006. 03. 한국학 및 예절교육 실시
- 2005. 09. 최학 원장 취임
- 2005. 08. 일본 자매대학 한국문화체험단 한국어 연수과정 개설
- 2005. 04. 제1회 우송 외국인 한국어말하기대회 개최
- 2005. 03. 정상직 원장 취임
- 2003. 03. 외국인유학생 대상 한국어교육 시작

< 又松大学韩国语教育院 沿革 >

- 2024. 01. 金弘基院长任职
- 2021. 09. 成媛京院长任职
- 2019. 04. 朴承翼院长任职
- 2018. 05. 卢泳焕 院长任职
- 2017. 10. 李达荣 院长任职
- 2015. 12. 留学生杂志《安宁》十周年特辑第22号发刊
- 2013. 09. 韩国语教材《哇呜 韩国语1-2》出版
- 2013. 08. 韩国语教材《哇呜 韩国语1-1》出版
- 2013. 02. TOPIK教材《强化TOPIK词汇语法篇》出版
- 2010. 06. 开设首期对外韩国语教师人才养成课程
- 2010. 04. 孔子学院韩语委托教育
- 2009. 07. 忠南机械工业高中北部同胞子女韩语委托教育
- 2008. 09. 李根泰 院长任职
- 2007. 10. 被教育部指定为“大田广域市教育厅多文化教育中心”
- 2007. 09. 成功举办首届留学生中秋庆典活动
- 2006. 07. 针对老挝国立大学教授的特别韩语教育课程
- 2006. 04. 留学生杂志《安宁》第1号发刊
- 2006. 03. 开设韩国学及礼仪教育
- 2005. 09. 崔焯院长任职
- 2005. 08. 针对日本友好院校韩国文化体验团的韩语研修课程
- 2005. 04. 首届又松外国人韩国语演讲大赛
- 2005. 03. 郑祥植院长任职
- 2003. 03. 针对外国留学生的韩国语教育正式开始

< 우송대학교 한국어교육원 수상내역 >

- 2024.10_ 제 26회 경희대학교 세계 외국인 한국어 말하기 대회 (우수상 수상)
작품명: 「한국어, 새로운 세계로 가는 열쇠」
참가자: 레델 멜리스 엘리스 (Redel Melisse Allison)
- 2023.10_ 제 25회 경희대학교 세계 외국인 한국어 말하기 대회 (3위 수상)
작품명: 「SI가 전달할 수 없는 한국어의 개성」
참가자: 데리아비나 아나 (Deriabina lana)
- 2018.10_ 제 17회 고려대 세계 한국어 영상 한마당 (우수상)
작품명: 「너를 바꿔 주겠어」 / 참가자: 카롤라퀸 외
- 2017.05_ 제 20회 세계 외국인 한국어 말하기 대회 (대상 수상)
작품명: 「회근하고 역동적으로 다시 태어나는 대한민국」
참가자: 쇼쿠루크 (Jobborov Shokhrukh)
- 2016.11_ 제 15회 고려대 세계 한국어 영상 한마당 (연출상)
작품명: 「학교전설」 / 참가자: 이지작전
- 2016.10_ 제 12회 한남대 외국인 말하기, '이영' 글짓기 대회 글짓기 개인 부문 (집현전상) 수상
아지작전 말하기 (한글상) 수상
작품명: 「소통」 / 참가자: 진사은
작품명: 「내 인생의 시합과 KPOP」 / 참가자: 이지작전
- 2015.11_ 제 14회 고려대 세계 한국어 영상 한마당 (대상), (연기상), (아이디어상)
작품명: 「원수」 / 참가자: 대사원 외 3인
- 2015.10_ 제 11회 한남대 외국인 말하기, 글짓기 대회 글짓기부문 단체상 (집현전상), 개인 부문 (가사상) 수상
작품명: 「얼굴」 / 참가자: 진사은
- 2014.11_ 제 13회 고려대 세계 한국어 영상 한마당 (우수상)
작품명: 「사람은 누구나 외롭다」 / 참가자: 쇼쿠루크 외 3인
- 2014.10_ 제 10회 한남대 외국인 말하기, 글짓기 대회 글짓기부문 (집현전상)
작품명: 「미인, 아름다운 여인」 / 참가자: 장홍
- 2014.10_ 제 10회 한남대 외국인 말하기, 글짓기 대회 글짓기부문 (단체상)
한겨레상 (한남대 대외협력처장상)
- 2013.11_ 제 12회 고려대 세계 한국어 영상 한마당 (대상)
작품명: 「친구에게 보내는 편지」 / 참가자: 오소 외 3인
- 2012.11_ 제 4회 ACE포럼 발표회 (최우수상)
작품명: 「우송과 함께 점프」 / 참가자: 향준 외 2인
- 2012.10_ 제 11회 고려대 세계 한국어 영상 한마당 (진달상)
작품명: 「너에게 알려주고 싶은 한국」 / 참가자: 유진양 외 4인
- 2012.10_ 제 8회 한남대 외국인 말하기 대회 말하기부문 (한글상)
작품명: 「나의 약속 한글 지킴이」 / 참가자: 육해향
- 2012.06_ 제 15회 경희대 외국인 말하기 대회 (준우승)
작품명: 「찜질방에서의 추억」 / 참가자: 엘리자 영
- 2012.05_ 제 5회 안산시 외국인 유학생 민속 및 장기 경연대회 (장려상)
작품명: 「K-POP국」 / 참가자: 오소 외 5인
- 2011.11_ 제 1회 삼성생명 중국인 말하기 대회 (금상)
작품명: 「백제문화 소개」 / 참가자: 향준
- 2011.11_ 제 7회 한남대 외국인 말하기 대회 (한글상)
작품명: 「노민호와 주리원의 칠월 칠석」 / 참가자: 누 외 3인
- 2011.09_ 제 1회 KBS 우리말 겨루기 한마당 (최우수상)
작품명: 「만남을 통한 문화 체험」 / 참가자: 이맘
- 2010.11_ 제 9회 고려대 전국 외국인 한국어 연극 한마당 (대상)
작품명: 「콩쥐 팥쥐」 / 참가자: 황리원 외 12인
- 2010.10_ 제 6회 한남대 전국 외국인 한국어 말하기, 글짓기 대회 말하기 부문 (최종상)
작품명: 「고마워요 이모」 / 참가자: 이맘 외 4인
- 2010.05_ 제 14회 경희대 외국인 말하기 대회 (장려상)
작품명: 「마력비법담」 / 참가자: 오소
- 2009.11_ 제 1회 세종대 「관광한국어」 열린마당 (인기상)
작품명: 「아름다운 충청도 그리고 아름다운 절」 / 참가자: 당밖진 외 3인
- 2009.05_ 제 1회 대전연극협회 외국인연극대회 (대상)
작품명: 「흥부와 놀부」 / 참가자: 인툰 외 14인
- 2008.10_ 한밭대 전국 외국인 노래차랑 (금상)
- 2008.10_ 제 5회 한남대 전국 외국인 한국어 말하기, 글짓기 대회 글짓기 (준우승 및 말하기 3위)
- 2007.10_ 제 6회 고려대 전국 외국인 한국어 연극 한마당 (장려상)
작품명: 「서동과 신화공주」 / 참가자: 와타나, 장연철 외 10인

< 又松大学韩国语教育院获奖情况 >

- 2024년 10월 제26届庆熙大学世界外国人韩语演讲大赛荣获优秀奖
作品名称: 《韩语——通往新世界的钥匙》
参赛者: 雷德尔·梅丽丝·艾莉森 (Redel Melisse Allison)
- 2023.10. 第25届庆熙大学世界外国人韩语演讲大赛 (第三名)
作品名称: 《AI无法传达的韩语个性》
参赛人员: Deriabina lana
- 2018.10. 第17届高丽大学世界韩国语视频、荣获优秀奖
作品名称: 《我会帮你改变》 / 参赛人员: Kamola Narmuradova
- 2017.05. 第20届庆熙大学外国人演讲大赛大奖
作品名称: 《再生的火热活力的大韩民国》 / 参赛人员: Jobborov Shokhrukh
- 2016.11. 第15届高丽大学世界韩国语视频、获得了表演奖
作品名称: 《学校传说》 / 参赛人员: Azizakhon Anorboeva
- 2016.10. 第12届韩南大学外国人演讲、写作大赛中, 李莹在演讲领域荣获“集贤殿奖”, Azizakhon在写作领域荣获“韩文宝”
作品名称: 《沟通》 / 参赛人员: 李莹
作品名称: 《我人生的考验与K-POP》 / 参赛人员: Azizakhon Anorboeva
- 2015.11. 第14届高丽大学世界韩国语视频大赛荣获大奖、人气奖和创意奖
作品名称: 《我的敌人》 / 参赛人员: 戴思远外3人
- 2015.10. 第11届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获团体“集贤殿奖”, 个人荣获“韩语学堂院长奖”
作品名称: 《脸》 / 参赛人员: 陈思韵
- 2014.11. 第13届高丽大学世界韩国语视频大赛荣获优秀奖
作品名称: 《无人不孤单》 / 参赛人员: Shokhrukh外3人
- 2014.10. 第10届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获写作部分“集贤殿奖”
作品名称: 《美人, 漂亮的恋人》 / 参赛人员: 张鑫
- 2014.10. 第10届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获写作部分团体奖—“韩语学堂院长奖”
- 2013.11. 第12届高丽大学世界韩国语视频大赛荣获大奖
作品名称: 《给我朋友的一封信》 / 参赛人员: 吴霄外3人
- 2012.11. 第四届ACE论坛荣获发表部分最优秀奖
作品名称: 《与又松一起成长》 / 参赛人员: 杭俊外3人
- 2012.10. 第11届高丽大学世界韩国语视频大赛荣获传递奖
作品名称: 《我眼中的韩国》 / 参赛人员: 刘珍阳外4人
- 2012.10. 第8届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获写作部分韩字奖
作品名称: 《韩语我来坚守》 / 参赛人员: 陆海香
- 2012.06. 第15届庆熙大学外国人演讲大赛第二名
作品名称: 《汗蒸房的记忆》 / 参赛人员: Eliza Young
- 2012.05. 第5届安山市外国人留学生民俗演讲大赛荣获鼓励奖
作品名称: 《K-POP王国》 / 参赛人员: 吴霄外5人
- 2011.11. 首届三星生命中国人演讲大赛荣获金奖
作品名称: 《介绍百济文化》 / 参赛人员: 杭俊
- 2011.11. 第7届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获写作部分韩字奖
作品名称: 《七夕》 / 参赛人员: BUTNEAN JIRARAT外5人
- 2011.09. 首届KBS韩语标准化庆典活动最优秀奖
作品名称: 《亲临文化体验现场》 / 参赛人员: Imam
- 2010.11. 第9届高丽大学世界韩国语视频大赛荣获大奖
作品名称: 《分享》 / 参赛人员: 黄丽媛外12人
- 2010.10. 第7届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获演讲部分世宗奖
作品名称: 《阿姨, 谢谢您》 / 参赛人员: Imam外4人
- 2010.05. 第14届庆熙大学外国人演讲大赛荣获鼓励奖
作品名称: 《魔力拌饭》 / 参赛人员: 吴霄
- 2009.11. 首届世宗大旅游韩国语大赛荣获人气奖
作品名称: 《阿姨, 谢谢您》 / 参赛人员: Imam外4人
作品名称: 《美丽的忠清道和美丽的寺庙》 / 参赛人员: 唐博尘外3人
- 2009.05. 首届大田演剧协会外国人演剧大赛荣获大奖
作品名称: 《兴夫与农夫》 / 参赛人员: Anton外14人
- 2008.10. 韩田大学全国外国人歌唱大赛荣获金奖
- 2008.10. 第5届韩南大学外国人演讲写作大赛荣获写作部分荣获第二名, 演讲部分荣获第三名
- 2007.10. 第6届高丽大学全国外国人韩语演剧大赛荣获鼓励奖
作品名称: 《王子与公主》 / 参赛人员: Watana, 张研晴外10人



우송이
말하면
세계가
듣는다

Woosong Korean Language Institute

WKLI 한국어교육원

우송이 말하면
세계가 듣는다

- ▶ 1(연수)+3(대학) 제도 운영 Preschool(학부 9학점 인정)
- ▶ 우송대학교 진학 시 입학금 무료, 입학 학기 등록금 50% 감면
- ▶ 교수 전담제
- ▶ 전 교원 교사자격 2급 이상 소지
- ▶ 1:1 상담(학업, 생활) 시스템
- ▶ 매 학기 한국 문화체험 진행
- ▶ 한국어능력 시험 대비반 개설
- ▶ 교내외 한국어 대회 집중 지도
- ▶ 외국인 유학생 잡지 '안녕' 연 1회 발간
- ▶ 여름, 겨울 한국문화캠프 운영



- ▶ 서울역에서 KTX로 대전역까지 50분!
- ▶ 대전역에서 도보로 10분 거리
- ▶ 고속터미널에서 버스로 5분 거리
- ▶ 지하철 대동(우송대)역에서 도보로 7분 거리

WKLI

우송한국어교육원
34606 대전광역시 동구 동대전로 171(가양동)
우송대학교 서캠퍼스 우송도서관 704호
<http://wkli.kr>

우송이
말하면
세계가
듣는다

우송대학교 한국어교육원



WU

우송대학교

한국어교육원



Woosong Speaks,
the World Listens

Woosong Korean Language Institute

WKLI Woosong Korean
Language Institute

Woosong Speaks,
the World Listens

- ▶ 1(Training) + 3(University) System Operation
 - Preschool (Recognized for 9 undergraduate credits)
- ▶ Benefits for Admission to Woosong University
 - Free admission fee
 - 50% reduction in tuition for the first semester
- ▶ Dedicated Professors System
- ▶ All Faculty Hold Level 2 or Higher Teaching Certificates
- ▶ 1:1 Counseling System (Academic & Daily Life Support)
- ▶ Korean Cultural Experience Programs Every Semester
- ▶ TOPIK (Korean Proficiency Test) Preparation Classes
- ▶ Intensive Guidance for Korean Language Competitions (On & Off Campus)
- ▶ Annual Publication of the International Student Magazine '안녕 (Hello)'
- ▶ Summer & Winter Korean Culture Camps



Woosong University is conveniently located:

- ▶ 50 minutes by high-speed(KTX) train from Seoul to Daejeon!
- ▶ 10 minutes on foot from Daejeon Station
- ▶ 5 minutes by bus from Express Bus Terminal
- ▶ 7 minutes on foot from Daedong(Woosong) subway station

WKLI

Woosong Korean Language Institute
Woosong Library #704, Dong-Daejeon-ro 171,
Dong-gu, Daejeon, Korea / Zip Code : 34606
<http://wkli.kr>

Woosong
Speaks,
the
World
Listens

Woosong Korean Language Institute



WU

우송대학교

Woosong Korean
Language Institute



WKLI 又松韩国语教育院

又松一语 举世聆听

- ▶ 1实行1(研修)+3(大学)制度, 完成学前课程可获得9学分(Preschool)。
- ▶ 进入又松大学深造时, 免除入学金, 首学期学费减免50%。
- ▶ 采用教授专家指导制度, 确保高质量教学。
- ▶ 全体教师均持有二级以上教师资格证书
- ▶ 一对一咨询系统, 提供学业与生活全方位支持。
- ▶ 每学期组织韩国文化体验活动, 深入感受韩国传统文化。
- ▶ 开设韩国语能力考试(TOPiK)备考班, 助力学生提升语言能力。
- ▶ 校内外韩国语竞赛专项辅导, 提高学生竞赛水平。
- ▶ 每年发行外籍留学生专属杂志《你好》, 展示多元文化交流。
- ▶ 运营夏季、冬季韩国文化体验馆, 丰富学生课外学习体验。



又松一语 举世聆听

Woosong Korean Language Institute



- ▶ 从首尔站乘KTX至大田站 50分钟!
- ▶ 从大田火车站步行 10分钟
- ▶ 从高速公路车站做公交 5分钟
- ▶ 从地铁站大洞(又松)站出口到学校步行 7分钟



又松韩国语教育院
34606 大田广域市 东区 东大田路171(紫阳洞)
又松大学西校区 又松图书馆704号
<http://wkli.kr>

又一松语 举世聆听

又松韩国语教育院



又松大学 又松韩国语教育院



OAE 우송대학교

84개국 유학생이 함께하는 대학

- ▶ 영국 타임스 고등교육기관(THES) - '2025년 THE 세계대학평가' 순위 진입
- [부문 순위] '국제화역량 부문' 전국 1위
- ▶ 한국대학신문 대상 '국제역량부문' 우수대학 선정
- ▶ 산학협력 및 4차 산업혁명 선도대학 선정 200여억 원 지원
- ▶ 과기정통부 소프트웨어 중심대학 선정
- ▶ '철단산업 인재 양성 부트캠프 사업' 선정
- ▶ '2024년 지방대학 활성화 사업' 1차년도 A등급 대학 선정
- ▶ 대한민국 AACSB 첫 2관왕
- ▶ Solbrige 국제경쟁대학 세계 상위 5% 경영대학 인증
- ▶ 외국인유학생 유치관리인증대학 선정(IEQAS)
- ▶ 외국인 유학생 다양한 장학금 제공



Woosong University

Undergraduate Division

- ▶ Ranked in the "2025 THE World University Rankings" by the UK Times Higher Education (THE)
- [Category Ranking] No.1 in Korea for International Competency
- ▶ Recognized as an Outstanding University in the 'International Competency' Category by the Korean University Newspaper
- ▶ Selected as a Leading University for Industry-Academia Collaboration and the 4th Industrial Revolution (Government support of approx. 20 billion KRW)
- ▶ Selected as a Software-Focused University by the Ministry of Science and ICT
- ▶ Chosen for the "Advanced Industry Talent Development Bootcamp Project"
- ▶ Achieved Grade A in the "2024 Regional University Revitalization Project"
- ▶ Korea's First AACSB Double Accreditation Winner
- SolBridge International School of Business ranked in the top 5% of business schools worldwide
- ▶ Certified as an IEQAS University for Attracting and Managing International Students
- ▶ Various Scholarships Available for International Students



又松大学

本科

- ▶ 荣登《2025年英国泰晤士高等教育》(THE)世界大学排名
【领域排名】“国际化竞争力”全国第一
- ▶ 被《韩国大学新闻》评选为国际竞争力优秀大学
- ▶ 被认定为产学研合作及第四次工业革命先导大学, 获得超过200亿韩元的政府支持
- ▶ 被科学技术信息通信部评选为软件重点大学
- ▶ 入选“尖端产业人才培养特训项目”
- ▶ 在2024年地方大学振兴计划中, 首年获A等级
- ▶ 荣获韩国AACSB双冠王
SolBridge国际商学院获全球前5%顶尖商学院认证
- ▶ 获得韩国教育部IEQAS(外国留学生招生及管理认证)
- ▶ 为外国留学生提供多种奖学金, 支持优质教育发展



